



*“Quốc Gia có lúc thịnh , lúc suy . Nhưng anh-  
hùng hào-khết thì thời nào cũng có !”*

Đại-Vương Lê Lợi - 1428



# Đặc San Mùa Xuân 2003

HCSVSQ/HD/TVBQGVN

Khóa 21



**Lính thích, lính làm. Quan không ưa, quan phạt.**



\*\*\*\*

**Ban Đại Diện Khóa**

Trần Quang Duật C/21

11609 Vale Road

Oakton, VA 22124

Phone: 703-928-9326

Fax: 703-860-2044

Email

[davidtran22003@yahoo.com](mailto:davidtran22003@yahoo.com)

**Thủ Quỹ**

Bùi Văn Trọng G/21

6141 Leesburg Pike, # 109

Falls Church, VA 22041

Phone: 703-933-8514

Email

[ThuongPhong@aol.com](mailto:ThuongPhong@aol.com)

**Đặc Trách Thế Hệ II K/21**

Phan Văn Ngọc C/21

5024 Powell Street

Fairfax, VA 22032

Phone: 703-503-8653

**Tiếp Tân**

Nguyễn Ngọc Tùng A/21

7804 Gum Springs Village Dr

Alexandria, VA 22306

Phone: 703-799-6650

**Phát Hành Ấn Phẩm**

Chị Bùi Văn Trọng

Chị Nguyễn Ngọc Tùng

Chị Phan Văn Ngọc

**Phụ Tá Đặc Trách Kỷ Yếu**

Nội tướng Trần Quang Duật

\*\*\*\*\*

## Mục Lục

<i>Lá Thư Đại Diện “Bạn” – Trần Quang Duật</i>	4
<i>Sớ Táo Quân – Táo Đì Si</i>	6
<i>Năm Mùi Nói Chuyện ... Dê – Bùi Thượng Phong</i>	7
<i>Câu Chuyện Đầu Năm – Võ Minh Hòa</i>	12
<i>Câu Chuyện Kể Muộn – Nguyễn Thái Dũng</i>	18
<i>Bàn Về Duyên và Số – Nguyễn Xuân Hợp</i>	22
<i>Vài Kỷ Niệm Về Lê Văn Ngôn – Nguyễn Ngọc Tùng</i>	24
<i>Tôi Xuất Thân Từ Trường VBQGDĐ – Phan Văn Ngọc</i>	26
<i>Lục Bát Hoài Quốc – Lê Văn Dương</i>	39
<i>Một Thoáng Suy Tư – Chị Phan Văn Ngọc</i>	39
<i>Đại Đội C/21 – Nguyễn Bá Sáng</i>	41
<i>Quý Chị – Trần Quang Duật</i>	44
<i>Tản Mạn – Đồng Duy Hùng</i>	46
<i>Sao Gọi Niên Trưởng Bằng Thành – Nguyễn Văn Trung</i>	48
<i>Khóa 21 – Trần Ngọc Linh</i>	48
<i>Bạn Ơi! Quan Hà – Trần Duy Biên</i>	49
<i>Sưu tâm – Thượng Phong</i>	49
<i>Kỷ Yếu – Nội Tướng Trần Quang Duật</i>	50
<i>Đố Bạn – Vua Ngủ</i>	51
<i>Mong Tin Bạn – Ừ Lì Số 1</i>	52
<i>Báo Cáo Tài Chánh – Bùi Văn Trọng</i>	55



## Đại Diện Khóa 21



Hồ Tấn Đạt (88-90)



Nguyễn Đăng Lâu (90-92)



Trần Đăng Khôi (92-94)



Phạm Công Cẩn (94-98)



Võ Minh Hòa (98-02)



Trần Quang Duật (02-04)



## “BAN”

Đại hội khóa tại Houston, tháng 9 năm 2002, “BAN” đã làm bùng lên tinh thần đoàn kết, sợi dây thân ái của khóa, để chính mỗi người trong chúng ta nhận thấy nhu cầu gặp gỡ, liên lạc và thăm hỏi nhau ở thời điểm này là thiết thực và cấp bách.

Trong tinh thần đó “Bản Tin Mùa Mãn Khóa” của anh em tại Washington DC đã được gửi đến “Ban” để tiếp nối, giữ vững ngọn lửa thân ái, tình đồng môn mà từ khó khăn nhất, Hồ Tấn Đạt đã nhóm lên ngọn lửa ái hữu, tương trợ trong những ngày đầu thành lập.

Nhu cầu giúp đỡ anh em ở trong nước rất cao, đa số anh em mới thoát khỏi các trại tập trung của Cộng Sản, với hai bàn tay trắng, bị tung vào một xã hội đầy lừa lọc, dối trá và lưu manh. Mức cầu quá cao, mà mức cung lại quá thấp, anh em ở hải ngoại không nhiều, đời sống bản thân chưa ổn định, thế nhưng, từng bước, từng bước qua các Đại diện, khóa 21 đã được gom lại và hình thành cho đến Võ Minh Hòa, một chặng đường thật dài mà chúng ta đã trải qua, để khóa 21 có được một sợi dây thân ái và bền chặt như hôm nay.

“An quả, nhớ kẻ trồng cây”. Cho phép tôi được dùng những dòng chữ này để nói lên sự biết ơn những bạn tiền nhiệm của tôi, đã cho tôi cơ hội sống lại với những kỷ niệm của thời kỳ vàng son của tôi với “Ban” mà vị Trung tá LĐT/LĐ/SVSQ Nguyễn bá Thịnh đã phải thốt lên trong một lần tập họp tại sân cỏ của Liên Đoàn: “**Khóa 21 không phải là khóa tâm thưởng**”, mà “Ban”, tôi thường nhắc đến như một niềm kiêu hãnh, niềm tự hào cho từng người, từng gia đình và

cho cả khóa. Cho phép tôi được đổi lại câu nói của Cố Tổng Thống Kennedy cho phù hợp với thế kỷ này như sau: “Đừng hỏi “Bạn” làm gì cho Ban Đại diện ,mà phải hỏi Ban Đại diện đã làm gì cho “Bạn””. Khi bản tin đầu tay đến “Bạn” thật vô cùng cảm kích tất cả những gì mà “Bạn” đã dành cho anh em chúng tôi tại DC. Những khen ngợi, thư từ, điện thoại hoặc e-mail đã làm “Bạn” và anh em DC như đang ở lứa tuổi xuân thì phơi phới, cái thũa ăn xong , ký giấy nợ tại CLB của Chú Ba Tàu dưới chân đồi Bắc ,đứng dậy để về doanh trại , không một lần cần, suy tư ...

Và “Bạn”, nền kinh tế của Hoa Kỳ chưa được sáng sửa cho lắm , không ít thì nhiều cũng ảnh hưởng đến sinh hoạt của “Bạn”, gia đình và của khóa. Một chút chữ nghĩa nhà binh để nhắc “Bạn”: Nhằm nhò gì ba cái lễ tể đó, khi chúng ta đã lướt qua từ cái vô lý nhất của cuộc đời trong tám tuần lễ lột xác, trái ột bất gọi là trái chuối cũng dạ, ôm cây thông bên hồ Than Thở để nhảy Tango cho đỡ nhớ người yêu, hoặc liếc mắt tống tình thợ giặt để lãnh cả trăm cái nhảy xồm , rồi đến Nguyễn Kim Thân khóc 36 kiểu, Nguyễn Thanh Sơn so hàng chén đũa , Nguyễn Đào Đoán cười 36 kiểu, và Nguyễn Xuân Hợp đứng hét lên “ Từ nay tôi không biểu tình nữa” ...

Trong muôn vàn kỷ niệm thân yêu đó, Đặc San này tới tay “Bạn” không phải do công sức của một người , mà của “Bạn”, và “Bạn”. Một Bùi Văn Trọng, hy sinh không biết bao nhiêu ngày “weekend” để ngồi đánh hết bài này sang bài khác, một Đồng Duy Hùng năng nổ, nhiệt tình, mới sáng sớm đang dùng điểm tâm với gia đình vẫn không quên gọi báo là đã thu được một số tiền quỹ, để phụ giúp trong việc in ấn và phát hành Đặc San, một Phan Văn Thạc, một Nguyễn

Hiếu Nghĩa, một Huỳnh Duy Thiện, một Lê Văn Dương, một Nguyễn Văn An , một Nguyễn Công Bình, một... và “Bạn đời” của tôi ngoài việc đi làm, lo lắng cho gia đình, còn bỏ rất nhiều thời gian và công sức, chịu trách nhiệm chính để chọn lựa những hình ảnh phù hợp với từng bài, từng trang, và tìm cách trình bày sao cho gọn nhẹ, dễ thương và thật đúng nghĩa “Bạn”, “Bạn” và “Bạn”. Hồ Tấn Đạt đã làm sợi dây liên lạc giữa “Bạn” bên này đại dương và “Bạn” bên kia đại dương được bền chặt hơn. Chúng tôi cũng đã liên lạc với “Bạn” đại diện khóa ở Việt Nam để cố gắng tìm hiểu những nhu cầu bức thiết của các chị quả phụ của khóa, sau sẽ có những kế hoạch trợ giúp thiết thực, thực hiện lời nói của Niên Trưởng Đỗ Ngọc Nhận đối với khóa, vì đó là nhiệm vụ hàng đầu. Chắc “Bạn” đồng ý với nhận định đó.

Bây giờ, Xuân đang trở về, “Bạn” đọc những lời của Lê Quý Trán nhắn gửi trong phần Kỷ yếu,“...mà chỉ mơ được nhìn lại cờ Vàng Ba Sọc Đỏ được cắm vĩnh viễn và ngạo nghễ giữa Thăng Long Thành...”. Lý tưởng Quốc Gia mà “Bạn”, tôi đã phục vụ không còn nằm ở làn ranh vĩ tuyến 17 nữa, sông Bến Hải không còn là con sông ngăn cách Bắc Nam, mà bây giờ lý tưởng của chúng ta bao gồm toàn thể lãnh thổ, Quốc Gia, Dân tộc Việt Nam.

Thân ái.  
Xuân 2003



# Sớ Táo Quân

**Lời Táo DC.** Trước Tết, Bùi Văn Trọng tức Trọng Già G21 hoặc Bùi Thượng (Mã) Phong luôn nhắc nhở tôi mỗi lần hai thằng gặp nhau để bàn về Đặc San Mùa Xuân. “Mày làm gì thì làm, mùa Xuân là phải có Sớ Táo Quân nó mới có không khí ngày tư, ngày Tết”. Tôi ậm ừ cho qua, sau thấy tôi quá lu bu, nhất là cái “Business” của tôi trong những ngày bão tuyết tại DC, Trọng Già lại gợi ý: “Tao thấy mày quá bận, hay mày nhờ mấy thằng ở Houston làm, tụi nó làm cũng được lắm”. Tôi cũng ậm ừ cho qua. Sau thấy Trọng nhắc mãi, ù lì không nổi nữa, Táo tôi phải lên dàn phóng, để gặp Ông Trời cho bạn hiền dzui lòng.

Muôn tâu Thánh Thượng

Thần Táo Đi Si  
Bản chất ù lì  
Cho nên chậm trễ  
Từ từ Thần báo  
Có ngọn có ngành  
Ở dưới trần gian  
Có gã họ Trần  
“Bị” làm Đại lý  
Cho khoá ù lì  
Trú quán Long Bình  
Ngay trong kho đạn  
Tên này “Vua Nổ”  
Từ khi nhậm bổ  
Nó nổ lung tung  
Vốn máu Trâu điên

Nó húc ào ào  
Bản tin mãn khóa  
Mới được tung ra  
Bạn bè gần xa  
Đua nhau khen ngợi  
Cái thằng “Vua Nổ”  
Nó nổ nó làm  
Anh em xì xầm  
Gọi nhau chí chóc  
Bài vở gửi về  
Cho Xuân con Dê  
Trên ba chục bạn  
Góp mặt Đặc San  
Kỳ này đặc biệt  
Có chị Ngọc đen  
Yêu chồng ra rít  
Hích ha hích hích  
Đặc San quá dầy  
Tiền gửi sao đây  
Đã có Hùng Sùi  
Chạy đôn chạy đáo  
Có được đồng nào  
Đưa ngay cho khóa  
Thần xin bằng khen  
Cho gã Hùng Lùn  
Còn chuyện Hiu Tân  
Thần có “Bản tin”  
Về ngày Đại hội  
Để trình Thượng Đế  
Một bài tương thuật  
Của Thượng Mà Phong  
Tay đánh tay xoa  
Văn phong lai láng  
Văn ý dồi dào  
Dân chơi hai mốt  
Phải kể “Tư Gà”  
Một tay tán dóc  
Đến Thân cà thọt  
Móc họng một cây  
Trữ thuốc Ông Già  
Ai qua Lay Lác  
Chàng nào biếng nhác

Đã có Hòa râu  
Trực tính nhất vùng  
Ai qua Tấn Đạt  
Chỉ số Em si  
Chính chàng Khắc Thuận  
Qua môn chiến thuật  
Chẳng thiết ngục trang  
Nhất Hiền nhì Cẩn  
Còn Ngọc thứ ba  
Thứ tư thi sĩ  
Tên gọi là Dương  
Một người được thương  
Là Niên Trưởng “Mẹo”  
Chưa nói đã cưỡi  
Thì Đinh Gia Rững  
Một chú khùng khùng  
Đó đây lang thang  
Là Nguyễn Quang Đan  
Hai mốt nhân tài  
Còn còn nhiều lắm  
Thiên hạ tán bàn  
Về ngày họp khóa  
Năm hai không bốn  
Ở tại Đi Si  
Toàn bom nặng kí  
Hơn cả năm hai  
Thứ thiệt trăm phần  
Nghe mà ham quá  
Ngọc Hoàng “ha hả”  
Tít mắt lại cưỡi  
Táo lên phóng ra  
Để về hạ giới  
Có ba mươi giây  
Bay về trình diện  
Cho gã Trâu Điên  
Không thì dã chiến  
Làm sao lết nổi  
Cái tuổi bây giờ  
Làm sao hít đất  
Đầu gối rã rời  
Cho Thần xin tấu  
Bái bai Ngọc Hoàng.

## *Năm Mùi nói chuyện ... Dê*

*Bài Thượng Phong*

*Người ta tuổi Ngọ, tuổi Mùi ...  
Tôi nay vất vả, ngậm ngùi tuổi Thân!*

Cứ theo câu ca-dao trên, Mùi được coi là một trong những tuổi "hoa-mộng", có rất nhiều người mơ ước ...

Tuổi Mùi cầm tinh con Dê, mà đa số người Việt, cứ mỗi lần nghe chữ "dê", người ta lại liên tưởng đến cái nghĩa tĩn-tự của nó, và thấy kỳ kỳ !

Cảm-tưởng này xuất phát từ một câu chuyện lưu truyền trong dân gian đã lâu, ai cũng biết. Kể rằng trong những trại nuôi dê, người trại-chủ mỗi sáng phải mở cửa chuồng cho bầy dê ra cánh đồng kiếm ăn. Cửa chuồng vừa mở là con dê đực đầu đàn đã vội ra trước, đứng thao-diễn-nghỉ ngay trước cửa . Mỗi con dê cái đi qua, nó lại tốp lại, "đóng thuế" rất đầy đủ, rồi mới cho đi . Và cứ tiếp tục như thế , lần lượt cho đến nàng dê cuối cùng!

Thiệt ... dễ sợ !

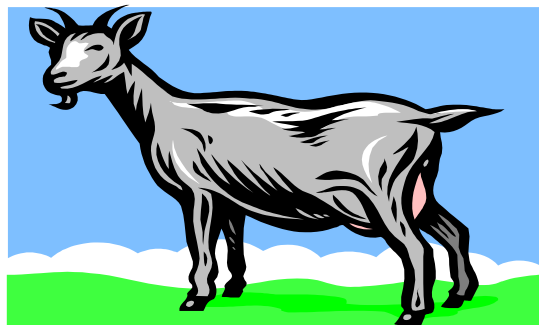
Câu chuyện dê động trời này cứ thế mà lan rộng, và từ đó danh-từ "dê" cũng được dùng như một tĩn-từ, có nghĩa như sau:

Dê : tĩn-tự, chỉ một động vật (thường là giống đực) rất dôi dào về khả-năng sinh-lý, cực kỳ nham nhở, hay kèo nài, xách nhiều tình dục !

Cũng nên nói thêm là khi có phong trào chơi số-đề, 35 là số con dê, nên sau này số 35 cũng trở thành một tĩn-từ có nghĩa như trên.

Xét cho cùng, câu chuyện trên nếu có xảy ra đúng như vậy, thì bất quá, dê chỉ tiêu biểu cho một động vật có rất nhiều ...nam-tính! Cũng chỉ theo thiên-nhiên thôi, nào

có tội lỗi gì ? Dê còn tỏ ra rất là cần cù, nó



cứ "first come, first served", không có cái vụ kén-cá chọn-canh! Nếu loài người còn có cảnh:

"Chém cha cái kiếp lấy chồng chung,  
Kẻ đắp chăn bông, kẻ lạnh lùng!"

Với các nàng dê thì không, đến trước hay đến sau đều "equal opportunities"! Loài dê như vậy, kể ra còn công bằng hơn ... loài người ?!

Các nhà sinh-vật-học cho là loài dê đã xuất-hiện trên mặt đất khoảng 12 triệu năm về trước, khi trái đất đã có đủ một nhiệt độ khô và ấm để loài dê có thể tồn tại . Dê và cừu được loài người nuôi làm gia súc chỉ sau có loài chó . Dê rẻ hơn bò nhiều, lại dễ nuôi . Chuồng dê cũng không chiếm nhiều đất như chuồng bò . Bởi thế có câu "dê là bò của người nghèo" .

Người ta nuôi dê để lấy sữa, thịt ăn, dùng lông dê chế biến thành len, sợi . Da dê làm quần, áo, giày, ví ...

Những bộ-lạc người Á-Châu đã biết nuôi dê từ hơn chín ngàn năm, sau đó mới đến người Ai-Cập, dân Trung-Đông và Châu Âu . Dê được gây giống tùy theo từng địa-phương. Ngày nay có chừng hơn 210 loại dê, chỉ một số ít giữ được nguyên giống, đa số còn lại đều thuộc ..."dạng con lai" .

Có loại nhỏ con nhưng sản xuất rất nhiều sữa như dê Toggenburg, mỗi năm cung cấp từ 1500 đến 1600 pound sữa . Vì nhỏ con,

loại Toggenburg này rất thích hợp cho các trại-chủ nào không có nhiều đất lắm.

Loại Saanens, lông toàn màu trắng, cả đực lẫn cái đều có ... râu! Nếu được chăm bón kỹ, loại này có thể sản xuất đến 2000 pound sữa trong 1 năm. Loại Angora thì lại cho rất nhiều lông để làm tơ, sợi . Lông của nó bóng và mượt như tơ lụa, thịt dê Angora cũng rất được ưa chuộng. Dê nuôi ở Mỹ thường là giống Nubians, gốc gác ở miền thượng lưu thung lũng sông Nile, không có sừng. Trước khi được mang sang Mỹ, Nubians đã qua nước Anh, lai giống nhiều lần và có tên là Anglo-Nubian. Sữa dê Nubians có rất nhiều chất béo .

Nói chung, dê có loại to con, loại nhỏ con. Có loại không sừng, có loại cả dê đực lẫn dê cái đều có sừng. Có loại tai vểnh, loại tai cụp , lại có giống hầu như không có tai như dê La Mancha! Nhiều con trắng tuyền, trông thật dễ thương, nhiều con đen ngòm, lại thêm chòm râu dưới cằm, thấy dễ ghét, nhất là mấy con đực vì trông ..."dê ra mặt!".

Nghe tiếng kêu, bạn cũng có thể phân biệt giữa dê và cừu . Con cừu kêu : Baaa, còn con dê kêu : Maaa ... Và nếu nhìn kỹ vào mắt của con dê, bạn sẽ thấy đồng-tử của dê hình chữ nhật, không phải hình tròn như đồng-tử của các loài động vật khác !

Vào mùa hè, dê lang thang sống ngoài trời, leo trèo là nghề-củ-chàng. Leo núi, hoặc leo lên cây là một chuyện quá dễ dàng đối với dê, mái nhà bị nó leo lên đứng chơi là chuyện thường !

Dê thích ăn các loại cây nhỏ, rễ cây, đậu phộng, dâu ...và khác với bò, kẹt lắm dê mới phải ăn đến cỏ! Kể ra thì nó ăn tùm lum, tất cả các loại cây, lá ... người ta bèn dùng dê vào việc khai quang những đám

rừng, bụi rậm để lấy đất canh tác. Dê không có răng cửa ở hàm trên, mà chỉ có một lớp xương độn rất cứng. Bù lại, một bộ răng rất khỏe ở hàm dưới, cùng với lớp xương độn ở hàm trên, dê dùng để tấp những cành lá cây đưa vào miệng cho các răng hàm nhai qua loa rồi nuốt đại xuống dạ dày .

Cũng như bò, dê thuộc về loài "nhai lại" Dạ dày của dê có 4 ngăn. Những lá cây được bứt thật nhanh, càng nhiều càng tốt, chỉ được dê nhai sơ sơ cho ướt chút sủ, rồi nuốt xuống dạ dày thứ nhất và dạ dày thứ hai .

Khi đã no nê, dê tà tà kiếm 1 nơi có bóng mát nằm nghỉ, ợ đồ ăn ở 2 dạ dày đó lên miệng, nhai tiếp. Lần này, nó nhai kỹ hơn, có vẻ enjoy hơn, vừa nhai vừa ngẫm nghĩ sự đời .... Đồ ăn sau khi đã nhai nhuyễn nhừ , được dê nuốt xuống dạ dày thứ ba và thứ tư để tiêu hóa .

Cũng vì tính dễ ăn, khả-năng sinh tồn của dê rất cao . Vất nó vào 1 hoang đảo dù cần cỏi đến đâu, nó vẫn cứ sống nhăn, sinh con, cháu đầy đàn ... Hồi xa xưa, các thuyền buôn thường thả 1 vài cặp dê vào những hoang đảo, để phòng khi tàu bị đắm - "lỡ khi mình không về ..." - lạc vào các hoang đảo này, họ sẽ có thịt ăn và sữa uống hầu sống sót, chờ ngày có thuyền khác đến cứu-bò! Cách ăn uống dễ dãi và vô-trật-tự của dê có điểm lợi như trên, nhưng cũng có nhiều người than phiền là dê đã làm hại rừng cây một cách tàn bạo . Đảo St. Helene trên biển Địa-trung-Hải khi mới khám-phá vào năm 1502 là một hoang đảo đầy rừng rậm, thế mà chỉ 2 trăm năm sau khi người Bồ Đào Nha thả mấy con dê lên đó, hòn đảo trở nên trụi trụi . "Rừng chưa thay lá, rừng lá thay chưa?" cũng đều bị bầy dê ăn sạch láng hết. Sau này, hoàng-đế Napoléon đã phải sống những ngày lưu đầy thê thảm



nhất với những bầy dê, trên hòn đảo buồn tênh này ...

Độ 1 tuổi hoặc chưa đầy 1 tuổi, dê đã có thể sản-xuất. Con đực có thể làm tình quanh năm, bất cứ lúc nào nó muốn! Nghĩa là khỏi phải chờ mãi đến cái "mùa-tình-ái" lười thoi như đa số các động vật khác! Một con đực có thể "chăm sóc chu đáo" cho 1 bầy chừng 30 con cái .

Câu chuyện của bác trại-chủ kể trên thế mà có lý !

Dê cái sinh mỗi năm 1 lần, thời gian mang bầu là 150 ngày . Dê sinh từ 1 đến 4 con, nhưng thường là đẻ sinh đôi . Bầu sữa của dê cái có 2 núm vú, mỗi dê con bú 1 vú , tiện hết sức ! Hai ngày đầu khi mới sinh, dê cái cho con bú một dung dịch giống như sữa, nhưng không phải là sữa! Dung dịch này nặng về chống các bệnh tật hơn là nuôi dưỡng. Sau hai ngày, khi dung-dịch này hết, lúc đó cơ thể dê mẹ mới sản-xuất ra loại sữa đầy đủ chất bổ dưỡng để nuôi con. Sữa dê dễ tiêu hơn sữa bò và rất hữu dụng cho các vị cao-niên, trẻ sơ-sinh, người có bệnh ulcers, hoặc các trẻ em có dị-ứng với sữa bò .

Sữa dê nhiều vitamin A, niacin, choline và inositol hơn sữa bò . Các loại acid béo như C6, C8, C10, C12 trong sữa dê cũng có phẩm chất cao hơn . Ngược lại, sữa dê ít hơn về các vitamin B6, B12, C và carotenoids, ngoài ra hai loại sữa cũng tương tự giống nhau .

Vợ hoàng-đế Napoléon đệ tam của Pháp, hoàng hậu Eugenie đã là người đầu tiên mặc những chiếc áo choàng làm bằng loại tơ sợi Cashmere . Các nhà quý phái , hoàng-gia, vương-tôn-công-tử ở châu Âu đua nhau bắt chước theo , và từ đó những áo ấm Cashmere đã trở thành những món hàng đắt

giá, chỉ dành cho những danh gia vọng tộc . Cashmere phát sinh từ chữ Kashmir, là tên 1 vùng núi, lạnh quanh năm và hiện đang có sự tranh-chấp chủ quyền giữa Ấn-Độ và Pakistan. Bin Laden nghe đâu cũng đang trốn trong mấy cái hang ở vùng này, với mấy thằng đệ-tử! Kashmir và Tây-Tạng có 1 loại dê núi , vì sống ở vùng lạnh nên loại dê này có một lớp lông rất dày và ấm. Áo len lông cừu so với cashmere chỉ là thứ đồ bỏ, vì lông cừu chỉ tạo được ra len. Áo ấm Cashmere thì cầu kỳ và kiêu sa hơn nhiều! Nó phải được làm bằng những lớp lông tơ, mọc ở bụng dưới của con dê, ấm, mềm mại và "mướt" vô cùng ... Chỉ có loại dê Kashmir và Angora mới có bộ lông có thể sản xuất ra những áo ấm quý giá này thôi . Một áo len cashmere cần từ 4 đến 6 con dê, một áo choàng từ 30 đến 40 con. Ngày nay, đồ cashmere đã phải xuống giá rất nhiều vì có sự cạnh tranh của 1 thứ fiber nhân tạo, trông cũng đẹp và ấm ngang ngửa .

Ngoài sữa, da, thịt và áo ấm cashmere, loài người còn dùng dê vào các việc chữa bệnh . Sữa dê làm giảm được bệnh đau cuống họng. Dê cái không thấy khi nào bị đau mắt, nên người ta lấy mật dê cái hòa với mật ong để trị bệnh mắt bị kéo màng. Uống nước mật dê ngâm bắp cải giúp ta nhìn rõ hơn trong bóng tối . Tủy xương của dê chữa vết phỏng ở da, và làm da mịn màng hơn. Ngày xưa, các bà các cô đốt thịt dê thành than, trộn than đó với dầu ăn, dùng kẻ lông mày cho thêm đậm. Phụ nữ Đức nhuộm tóc cho đỏ thêm bằng cách gội đầu bằng 1 loại xà-bông chế bởi mỡ dê và tro cây beechwood. Ngày nay thì khỏi, vì đã có Avon, Revlon! Người Trung-Hoa và người Việt Nam thì các bạn đều biết, với cái lý-thuyết "ăn gì, bổ đấy" thì thậm con dê đực còn được dùng dài dài.

Thôi thì đủ thứ: tiêm thuốc bắc, ngâm rượu , ăn tươi v.v..Không biết có hiệu nghiệm không, nhưng khi được phỏng vấn , có ông ngẫm nghĩ một lúc, rồi gật gù khen rằng:

-- Ăn xong thì cũng thấy ... hơi dê dê !!!

Từ ngày Viagra được phát minh, loài dê thọ hơn nhiều ! Ấn-Độ hiện có khoảng 65 triệu con dê, Trung-Hoa đứng hạng nhì, sau đó là Thổ-nhĩ-Kỳ, Iran. Hoa-Kỳ hạng 5 với 4 triệu con.

Trong thế-giới tâm linh, hình ảnh con dê cũng tượng trưng cho nhiều điều trái ngược. Mặc dù Kinh thánh có nói dê là con vật đầu tiên thông báo cho mọi vật lúc Chúa sinh ra đời, thế nhưng người Công giáo lại coi dê có liên hệ đến ma quỷ . Đa số người Âu châu tin rằng dê là hiện thân của mấy con quỷ phù-thủy! cũng vì thế mà hình vẽ quỷ Satan bao giờ cũng có cái đuôi dê và 1 cặp sừng dê trên đầu . Người cổ Hy-Lạp tin rằng dê là con vật gần gũi với các vị thần hơn cả . Thần Sắc Đẹp và Ái-Tình Aphrodite đã di chuyển bằng cách cưỡi dê . Thần Mặt Trăng Selene cũng di chuyển bằng một cỗ xe do dê kéo . Thần Athena thường mặc áo lông dê . Tuy vậy, người Hy-Lạp lại cấm không cho dê vào những nơi thờ phụng các vị thần, vì dê làm hại cây olive, một thứ cây mà họ coi là thiêng liêng. Người Hy-Lạp, La-Mã, người Ý và người Đức đều cho rằng dê là biểu tượng cho sự thành công của mùa màng. Trước nữa, người Trung Hoa cũng tin như vậy, và dê là 1 trong 5 con vật bị hiến dâng làm lễ Hy-Sinh cúng thần Linh-Dương là 1 vị thần của dê, để bảo vệ gia-xúc không bị các loài dã thú sát hại , mùa màng được thành công.

"Scapegoat" là tên chung chỉ 1 người vô-tội nào đó, bị bắt ra để chịu sự trừng phạt thay thế cho 1 "gốc bự" đã làm những chuyện

tâm bậy. Câu này do 1 sự tích trong kinh Cựu-ước, nói về việc người xưa trút hết tội lỗi của cộng đồng vào 1 con dê, rồi đem nó đi thiêu-hủy, coi như mọi tội lỗi đã được hóa giải ...

Người Việt Nam nói "chở củi về rừng" thì người Anh lại nói là "You go to a goat to buy wool" để chỉ 1 việc làm mất thì giờ vô ích! Người có răng thưa thường bị chọc là "răng dê"! Già không nên nét, chọc ghẹo gái tơ thì người Anh cũng như người Việt đều gọi là "dê cụ" (old goats) .

Năm mới là năm Quý Mùi, chúng ta hãy quay về đông-phương để xem các nhà chiêm-tinh tiên đoán tốt xấu ra sao cho những người tuổi Mùi?

Trước hết người tuổi Mùi hợp với những người tuổi Hợi (con heo) và tuổi Mão (con mèo), khắc tuổi Sửu (con trâu). Người tuổi Mùi thường hay mơ mộng, thích được ở yên một nơi thanh vắng để được đắm chìm trong những riêng tư , trừu tượng! Cũng vì thế, tuổi Mùi đôi khi bị những người có óc thực tế hơn hiểu lầm! Tuổi Mùi thường khéo léo tay chân, giàu óc tưởng tượng. Nếu được làm những việc có tính cách nghệ-thuật, thủ công nghệ và được tự do sáng tạo, họ sẽ tiến rất xa ...

Nhà cửa người tuổi Mùi rất bừa bãi, không có gì gọi là ngăn nắp ! Tuy vậy họ không phải thuộc loại chỉ đua đòi chạy theo vật chất . Trong tình yêu, tuổi Mùi là người rộng rãi , thích trao thật nhiều quà tặng cho người mình yêu. Có lẽ vì nhiều nghệ sỹ tính, tuổi Mùi đôi khi cảm thấy bất an. Họ cần nhận được rất nhiều tình thương yêu và nâng đỡ của những người thân. Khi tình yêu sút mẻ, tuổi Mùi có khuynh hướng lẩn tránh, rút lui về với thế giới riêng tư và tưởng tượng sẵn có của mình. Nếu cuộc tình diễn

ra xuống xê vì sự duyên dáng sẵn có của tuổi Mùi, họ sẽ không ngần ngại thổ lộ với người yêu tất cả những gì mình kỳ vọng, và nhờ vậy sự đáp ứng của đối tượng sẽ có giá trị như một phần thưởng vô giá! Tuổi Mùi cũng là người thích chải chuốt cả giờ trước khi gặp người lạ. Là một người bạn tốt, một người tình tuyệt vời, nhưng về mặt tài-chính, mặc dù tuổi Mùi kiếm được khá bộn; nên để người khác điều hành thì tốt hơn!

Về tình hình thế giới, các nhà chiêm tinh học đều lạc quan vì năm Quý Mùi là biểu tượng của hai thành phần: Thủy và Thổ - nước ngồi trên đất. Cứ theo luật Tạo-Hóa, đất sẽ hút hết nước, hướng hồ Thủy đây lại là Âm Thủy, tựa như những giọt sương mai buổi sáng, yếu lả, không thể chống lại được sức mạnh vũ bão của Đất! Do đó, cũng vẫn sẽ có những tranh chấp ở nhiều nơi trên thế giới, nhưng một bên thì cực mạnh, một bên lại quá yếu, và như vậy sẽ không thể có những trận chiến to lớn đáng kể nào xảy ra! Hơn nữa Âm Thủy Mùi có khuynh hướng ôn hòa, tha thứ... Các lãnh tụ trên thế giới sẽ tỏ ra kiên nhẫn hơn trong năm Mùi, để dẫn những cuộc thương thuyết đến con đường Hòa Bình. Các nhà chiêm tinh cũng tỏ ra e ngại vì hung tinh Ngũ Hoàng xuất hiện tại hướng Đông Nam, họ sợ rằng sẽ có nhiều căng thẳng tại Trung Hoa và Đài Loan, Trung Đông, Đông Âu, hoặc ngay tại vùng biển đông nam Hoa-Kỳ!

Năm Nhâm Ngọ đầy sóng gió, căng thẳng đã qua đi, được cái nó đi nhanh cũng tựa như "phi mã". Chúng ta đang hướng về một năm Quý Mùi, tràn trề hy-vọng sẽ là một năm thanh bình, kinh-tế phục hồi lẹ lẹ để khóa 21 chúng mình còn "kiếm chác" chút đỉnh trước khi lui về ẩn dật, "babysit" cho con ...

Còn nhớ năm ngoái, Long Mã Phu/Ù-ly Võ minh Hòa chấm dứt câu chuyện con ngựa bằng câu: "chuyện con ngựa; còn nói, còn đề tài!"

Năm nay, tôi chấm dứt câu chuyện con dê: "chuyện con dê; càng ngừng sớm, càng thiếu sót!" Biết vậy, nhưng những trang giấy của khóa 21 là những trang giấy có giá trị. Nhờ anh út! còn phải để dành cho các bạn khác nữa chứ! Đành phải ngừng thôi! Thân chúc các bạn khóa 21, các chị khóa 21, các cháu khóa 21 ... một năm Quý Mùi được An-Khang, Thịnh-Vượng, và rất nhiều sức khỏe, để còn gặp nhau năm 2004 tại thủ-đô Washington, DC.

*Northern Virginia cuối năm Ngo  
Bùi Thượng Phong*

\*\*\*

Vũ Đình Trường Lê Lợi - Mùa Đông 1965



Nguyễn Gia Ai - Đào Đức Bảo - Ngô Đình Thiên - Bùi Văn Trọng - Âu Dương Quang



Sáng nay mừng một Tết, ông Bảy dậy thật sớm để lo sửa soạn lại bàn thờ cúng ông bà đầu năm.

Ông loay hoay nẩy giờ chùi chỗ này qua chỗ khác dù bàn thờ vẫn sạch bong, chỉ một ít tàn nhang rơi vung vãi chung quanh bát nhang, còn nguyên đó từ đêm giao thừa hôm qua. Ông cẩn thận phủ nhẹ tàn nhang cứ sợ đụng đổ thứ khác bày biện đầy trên bàn thờ mà rồi bị xui xẻo cả năm. Đằng sau bát nhang là đĩa ngũ quả đặt ngay giữa bàn thờ, trước bài vị tổ tiên ông bà. Cái vị trí của đĩa ngũ quả đã cho thấy cái tầm quan trọng của nó và chắc hẳn phải có cái ý nghĩa thâm thúy của năm loại trái cây chung trong đĩa: trái mãng cầu, trái dừa, trái đu đủ, vài trái xoài, và một chùm trái sung.

Năm nào cũng thế đĩa ngũ quả của ông Bảy cũng chùng ấy thứ trái cây. Nếu có ai hỏi lý do thì được ông Bảy giải thích một cách rõ ràng là: trái mãng cầu nói lên sự 'cầu' mong của ông sẽ được 'mãn' nguyện vì ông có cầu nguyện gì cao xa đâu, ông chỉ xin ông bà phù hộ cho gia đình ông được 'sung' tức như chùm trái sung. Còn công ăn, việc làm, tiền bạc thì 'dừa đủ xài' thế thôi. Có năm bà Bảy lỡ mua nhiều

xoài trên bàn thờ thì bị ông Bảy rầy là 'bà xài nhiều quá, không tốt'.

Ông Bảy cũng có thói quen thường hay bói quẻ cầu hên đầu năm, ông mua hai chậu bông mai vàng đặt hai bên bàn thờ, cầu may mắn và vài chậu bông vạn thọ chung trong nhà, cầu bách niên giai lão 'thọ tựa Nam Sơn'. Năm nào mà cả hai loại bông đó nở rộ vàng tươi thì ông Bảy mừng lắm cho rằng năm đó sẽ làm ăn phát đạt, trong nhà ai nấy sức khỏe dồi dào. Chỉ còn chờ người đầu tiên đến 'xông' nhà, coi người có vui vẻ, đức độ, giàu sang không? rồi ông cho cất trái dưa hấu mời khách nếu dưa đỏ tươi bên trong nửa thì mọi việc đều thuận lợi tốt đẹp. Thế là trong ba ngày Tết năm đó ông luôn vui vẻ tươi cười, tiền lì xì cho con cháu khá hơn, có khi còn có đứa được tới hai bao lì xì.

Lau chùi bàn thờ xong, ông Bảy đưa mắt hướng về nhà bếp thì kịp thấy bà Bảy bung bình trà nóng lên cúng. Ông Bảy tiếp lấy và đặt bình trà nơi góc bàn thờ. Ông chuẩn bị bắt đầu cúng đầu năm.

Bà Bảy nẩy giờ vẫn đứng yên chờ ông Bảy, xem làm chuyện gì

Ông Bảy với tay lấy xuống ba tách nước lạnh 'nước ông bà xúc miệng' để đổ đi, vào hai chậu mai gần đó, và châm nước trà nóng dâng cúng ông bà. Ông đốt đèn, thắp bảy cây nhang đưa qua bà Bảy để ra trước nhà cúng thiên địa thổ thần tứ phương. Còn ông thắp ba cây nhang cúng trên bàn thờ ông bà, miệng lầm rầm khấn vái 'Xin ông bà, tổ tiên, các bậc khuất mặt khuất mày về ăn tết với con cháu trong ba ngày đầu năm và xin phù hộ cho gia đình con được vui vẻ, hạnh phúc, sức khỏe dồi dào, trọn năm làm ăn phát tài, tai qua nạn khỏi....'.

Bà Bảy cúng xong ngoài trời cũng vào đứng cạnh sau ông Bảy chấp tay niệm Phật van vái

Cả ông Bảy và bà Bảy đều đặt hết trọn lòng thành, chú tâm đánh lễ cho một năm mới an lành, vạn điều may mắn.

Cúng vái xong, ông Bảy vẽ trầm ngâm, gục gặc đầu bâng quơ nói với bà Bảy:

— Thời gian qua lẹ quá bà hả? Loài hoày mà giờ lại thêm một cái tết nữa!

Ông Bảy ngừng giây lát rồi nói tiếp:

— Thế là mừng cho bà và tôi thêm một tuổi thọ nữa, để lo cho đám cháu lớn khôn hơn. Tụi nó càng lớn thì mình càng già đi. Đúng là sóng sau đôn sóng trước, phải không bà ?

— Ủa... thì vậy

Ông Bảy hát đầu về phía bộ ván, tay cầm theo bình trà và hai cái tách cùng bà Bảy đi đến đó ngồi. Ông rót ly trà mời bà Bảy và một ly cho mình. Cả hai cùng ngồi uống trà tâm sự, chờ nhang tàn, và gián tiếp như đang đàm đạo với ông bà trên bàn thờ. Cả hai ngồi ôn chuyện đã qua như rút kinh nghiệm sống cho năm sắp tới. Cứ mỗi lần mở đầu câu “ông nhớ không?” rồi bà kể lại một câu chuyện cũ. Hay “ bà còn nhớ không? ” ông lại thêm một câu chuyện năm xưa. Cứ thế câu chuyện qua lại giữa ông bà Bảy dường như không bao giờ chấm dứt.

Bỗng ông Bảy như sực nhớ ra, vội hỏi :

— Thành Minh và con Diễm dậy chưa bà?

Bà Bảy đáp:

— Lúc tôi ở dưới bếp nấu nước pha trà thì tụi nó đã rục rịch dậy, giờ chắc còn nằm nướng đầu ở trống.

Thành Minh, đứa cháu ngoại trai, con của con Hai năm nay được 6 tuổi. Con

Diễm, đứa cháu ngoại gái, 5 tuổi, con của con Tư. Chúng được ba má đem về nhà ông bà Bảy để cúng giao thừa từ đêm hôm qua. Cả hai đều đòi cho được ở lại nhà ngoại tối đó để sáng mai nghe ông ngoại kể chuyện đời xưa như lời ông ngoại hứa.

Ông Bảy đưa mắt nhìn quanh... đến giờ ông mới khám phá ra cả thằng Minh lẫn con Diễm đang đứng nép sau bàn thờ tự lúc nào .

— Bà coi kìa, cả hai đứa dậy hết rồi!

Ông Bảy dơ tay ngoắc và ra dấu cho chúng đến gần. Cả hai mừng rỡ ù chạy tới và nhảy tọt lên ngồi vào lòng bà ngoại. Vừa ngồi xuống là thằng Minh nũng nịu ngay:

— Ông ngoại xấu lắm, kể chuyện cho bà ngoại nghe ... mà không chịu chờ tụi con.

Con Diễm cũng nũng nịu theo:

— Kể đi ông ngoại ... ông ngoại hứa kể chuyện đời xưa cho tụi con nghe mà .

Ông Bảy trều mền nhìn hai đứa cháu, dụi dàng nói:

— Ủa, ừa ... được rồi, ông ngoại sẽ kể.

Bà Bảy đỡ lời trấn an hai cháu:

— Từ từ tụi con ... ông ngoại hứa thì ông ngoại sẽ kể mà.

Ông Bảy uống một ngụm nước trà và gằng giọng bắt đầu kể:

“ Hồi xưa .. thiệt là xưa ..

Có ..người đánh xe cho quan tướng quốc Án Anh, có người vợ trẻ, đã xinh người lại đẹp nét .

Bữa nọ, người đánh xe về nhà gặp cô vợ đang thu xếp tư trang cho vào túi xách. Ngạc nhiên, bác vặn hỏi, cô vợ buồn rầu đáp:

— Tôi chuẩn bị về nhà cha mẹ tôi.

— Sao thế?

— Tôi xấu hổ quá đi mất.

Bác đánh xe cuống quít gạ hỏi mãi, cô vợ mới đáp :

– Khi sáng có việc ra chợ, tôi trông thấy ông ngồi đánh xe cho quan lớn. Mặt mũi vênh váo, quát mắng ốm tỏi người qua lại, vung roi vi vút ra bộ như dưới trời đất này không ai bằng ông.

– Thế bà tưởng tôi không có chức vị gì đấy chắc?

– Tôi biết, chức vị của ông là bác tài đánh xe cho quan lớn. Thế nhưng tôi thấy quan lớn ngồi trong xe với dáng vẻ nhũn nhặn, khiêm tốn ... khiến tôi lấy làm xấu hổ thay cho ông...

Bác đánh xe thật ra cũng là một người tốt nên bác nhận lỗi, hứa sẽ thay đổi tánh tình .

Hôm sau, thái độ mềm mỏng của bác ta làm cho quan tể tướng ngạc nhiên. Quan dò hỏi, biết rõ nguyên cố và cho trọng thưởng vợ người đánh xe .... ‘

Ông Bảy ngừng kể. Minh và Diễm đang tròn mắt lắng nghe, thấy ông Bảy đột nhiên ngừng nên dục tiếp :

– Rồi sao nữa ông ngoại!

– Ông ngoại kể tiếp đi ... ông ngoại!

– Hết rồi.... chuyện có vậy thôi.

Hai đứa nhỏ đều xịu mặt, cùng ‘ -.....- ..!’ lên một lượt .

Ông Bảy ....nghech mắt nhìn hai cháu, thật đáng thương, rồi nói :

– Câu chuyện gần ông ngoại vừa kể, các con có thấy ba hình ảnh thật đẹp không ? Đó là , thứ nhất, ông quan lớn không y vào quyền thế để hách dịch mà lúc nào cũng khiêm tốn và nhân hậu. Thứ hai là người vợ hiền biết khuyên chồng một cách tế nhị và thông minh. Thứ ba là bác đánh xe hiếm có, biết sửa sai khi có người chỉ lỗi cho mình ....

Đến đây thì ông Bảy cũng biết, với đầu óc non nớt của hai cháu, chúng chưa hiểu nổi cái ý nghĩa sâu sắc của câu chuyện, nhưng ông vẫn hy vọng cứ gieo mầm tốt rồi sẽ gặt được quả ngon . Ông giảng tiếp cho hai cháu:

– Các con nên cư xử như ông quan lớn là lách nhân hậu làm đầu. Chớ đừng bao giờ có ý tưởng sai lầm như bác đánh xe ... cứ được chút hư danh rồi vênh váo, ngạo mạn, coi mình là cái rốn của vũ trụ ... là nhân vật quan trọng nhất thế giới ... chê việc người làm để như búng ngón tay mà lại khoe khoang việc của mình là bề bộn, khó khăn ít ai làm nổi ... Hành động như bác đánh xe nói trên thật là lố bịch vì cứ tưởng mình cũng đầy uy quyền như ông quan lớn .... Sau này các con sẽ học được rằng; bao thánh nhân và thiên tài được nhân loại kính ngưỡng đều có đức tánh khiêm nhường, nhã nhặn ...

Giờ thì ông Bảy đã thấy rõ vẻ buồn chán và đề tài quá to lớn đối với hai đứa trẻ lên năm lên sáu nên ông chuyển qua mục khác vui hơn:

– Thôi bây giờ hai con đứng dậy mừng tuổi ông ngoại, bà ngoại. Chúc cho thật hay rồi ông ngoại lì xì nhiều.. thật nhiều tiền... để mua bánh kẹo ăn.

Hai trẻ nghe đến tiền lì xì thì liền đổi buồn thành vui, hớn hở vụt đứng dậy giành nhau chúc trước. Ông Bảy phân chia:

– Thành Minh lớn hơn cho chúc trước.

Thành Minh đứng thẳng người khoanh tay, lễ phép. Giọng ngọng nghịu, thật dễ thương. Cố nhớ lời má dạy chúc tết ở nhà, thưa :

– Năm mới con chúc .. ông ngoại nè..bà ngoại nè ... được sống..lâu trăm tuổi, hạnh phúc, có nhiều tiền, có nhà

mới... có xe đạp mới nè...

Ông Bảy ôm chầm lấy thằng cháu ngoại vào lòng, nở nụ cười vui sướng với tình thương yêu bao la. Rồi hờ khích thằng Minh chúc tiếp:

– Rồi gì nữa con...

– Có áo mới nè .... hồ cá của ông ngoại có nhiều cá nè ... có...

Thấy thằng Minh áp ứng, cố tìm thêm lời chúc. Ông Bảy cười, vừa đưa nó bao lì xì vừa ôm chặt vào lòng, nói:

– Thôi đủ rồi con ... nhiều quá ông ngoại lấy không hết! ... Giỏi, giỏi lắm...

– Giờ tới con Diễm chúc bà ngoại đi.

Con Diễm đứng dậy khoanh tay, bắt chước Minh cố tìm những gì bà ngoại thích để chúc. Diễm cũng được bao lì xì. Rồi đến ông ngoại bà ngoại chúc lại hai cháu :

– Ông ngoại chúc tụi con ăn nhiều mau lớn ... để nhỏ tóc ngứa cho ông ngoại , để đấm lưng cho ông ngoại và bung nước cho bà ngoại !

– Bà ngoại chúc hai con mỗi năm một lớn, học giỏi, biết nghe lời ba má, đừng phá phách làm ba má buồn, nghe chưa! .... bà ngoại chúc vậy thôi !

Rồi bà nói với thằng Minh, con Diễm:

– Hai con ra ngoài chơi đi để ông bà ngoại đi cúng lại. Nhớ đừng ăn nhiều kẹo. Coi chừng mấy đứa khác lấy tiền của tụi con đó!

Thằng Minh, con Diễm: dạ. Xong tuột xuống bộ ván, tung tăng mừng rỡ với mấy bao lì xì trong tay, chạy một mạch ra trước cửa.

Nhìn theo tụi nhỏ đã đi khuất, bà Bảy xoay lại bung tách nước trà uống một hớp rồi gất ông Bảy :

– Chuyện ông kể và giảng cho tụi nhỏ thì chỉ có nói cho tụi nghe, chớ tụi nó mà

biết gì.

– Ủa, ..Bà nói đúng, nói cho bà mà cũng nói cho chính tụi nó nữa đó .... Bà biết không? Nhiều khi hằng ngày mình phải đương đầu với bao nhiêu nghiệt ngã của cuộc đời, khiến tâm mình luôn bị vọng động, từ đó sinh ra biết bao cái nghiệp xấu, nào hỷ nộ ái ố, nào tham lam, rồi đổ kị ganh ghét, chỉ trích người này nói xấu người kia ... ôi! thật là lăm chuyen nhiều khê ... biết bao là nghiệp chướng ! ... Tòii nhiều lần cũng tự khuyên mình và cũng khuyên bà là rấn tạo nhiều nghiệp lành bớt nghiệp xấu để khi chết mà được sinh thiên, đó bà!

Bà Bảy đồng ý lời ông Bảy vừa nói, và nhớ lại những bài giảng trong các lớp thiền:

– “ Người ta thường nói về nghiệp như một nguyên nhân chánh chi phối hầu hết đời sống con người. Nghiệp không phải là một định mệnh bất di bất dịch mà chỉ có nghĩa là một cái thói quen. Thói quen này hoàn toàn do ta tự do lựa chọn và ta cũng có quyền tự do sửa đổi.... Chẳng hạn như lúc mới sinh ra, ta hoàn toàn không biết ăn ớt. Thói quen ăn ớt được tập dần qua năm tháng. Cho đến một ngày nào đó, đến bữa ăn thiếu ớt là ta bực bội khó chịu, ăn ớt đã thành một thói quen - một cái nghiệp vậy. Cũng thế, do những thói quen lâu ngày, ta đã có những hành động xấu, lời nói xấu và ý nghĩ xấu. Đây là những nghiệp ác, chướng đạo, đều do thân miệng ý phát sinh ra .... ”

Bằng những lời đầy triết lý, ông bảy nói tiếp:

– Đời là một vở kịch mà chính ta là người thủ vai chánh . Tùy lúc và tùy vở

kịch có khi ta đóng vai ông vua, có khi vai chú lính, khi làm quan to, khi là thằng bần cố nông, là người hàn sĩ. Thì dù nay có lên cao, mai có xuống thấp cũng chỉ là vở kịch của cuộc đời mà thôi. Bon chen, giành giật cho lắm rồi cũng nhắm mắt xuôi tay!

Ông Bảy, nói đến đây thì dừng lại vẽ trà ngâm tư lự, trong khi đó bà Bảy chăm tiếp hai tách nước trà cho cả hai. Mùi trà thoang thoang thơm, thêm mùi nhang ngát trên bàn thờ và tiếng pháo bắt đầu đi ùng nổ xa gần trong xóm. Không khí Tết đây rồi ... thêm một năm nữa sắp qua và bắt đầu cho một năm mới. Tự nhiên bao ký ức trở về, ông Bảy bỗng nhớ đến cha mẹ, ông bà, người thân đã khuất núi về tận cõi trời xa xôi nào đó ... nhớ những người bạn với bao kỷ niệm khó quên. Trong cuộc đời, ông đã có nào bạn đồng học, bạn đồng hương, bạn đồng trường, bạn chiến đấu, bạn cùng sở ... nay thì số còn, số đã mất. Mấy năm gần đây những người bạn của gần một đời người đã thưa vắng đi nhiều ... Rồi những hình ảnh đậm nét lại hiện ra; kia ngôi trường mẹ Võ Bị, nơi mà một thời ông được trui rèn thành một sĩ quan gan dạ, đầy lý tưởng: Lập trường Quốc Gia Dân Tộc...nào đâu thời chiến sĩ tung hoành trong máu lửa, vào ra nơi chốn hiểm nguy mà chí vẫn không hề nao núng ... Và cứ thế, từng quãng đời đã trôi qua, từ niên thiếu cho đến ngàn này tuổi, lần lượt sống dậy trong tâm khảm - rồi ông thản nhiên kết luận:

– Đời thật là phù du và vô thường !

Ông tự nhủ ; Bao nhiêu danh vọng thăng trầm theo đuổi suốt cuộc đời, cuối cùng rồi cũng ‘nước chảy mây trôi’. Và nếu ta cứ tiếc nuối mãi ‘một thời vang bóng’ để rồi vọng tưởng mà mơ hình bất

bóng ... Cứ bị lừa dối vì những lời khen nịnh hót mà đắm đuối theo những hư danh hảo huyền. Cho đến một ngày nào đó, ta thấy bất lực trước cả khối ‘nghiệp chướng’ nặng nề, ta lao đao, mệt mỏi, chán nản mới sực nghĩ: ‘đường lối đi chực muốn bước trở về’. Nhưng... có biết đâu, đã lỡ mang tảng đá ném xuống sông thì dù với bao lời sám hối, bao lời cầu nguyện, bao thầy khấn vái cho cũng không làm tảng đá nổi lên được vì quá nặng nề!.....

Đầu óc ông Bảy miên man theo giòng tư tưởng. Mỗi giai đoạn và sự việc tuần tự quay trở lại và tiếp nối cho đến ngày hôm nay ... ngày thiêng liêng của đầu năm mới. Và giờ phút này ông đang ngồi trò chuyện với bà Bảy, một người bạn đời gần gũi, thân yêu nhất mãi mãi cho đến lúc răng long tóc bạc, người đã bao năm chung sống, vui buồn, khổ nhọc có nhau ... Cũng như, ông giờ đã là ông ngoại của hai đứa cháu thật kháu khỉnh, dễ thương : thằng Minh và con Diễm...

Ông Bảy sực tỉnh ... thấy nhang đã tàn từ lâu. Lòng Ông Bảy bỗng dung cảm thấy tự mãn

‘thế là đầy đủ và hạnh phúc lắm rồi’. Ông xoay qua nói với bà Bảy:

– Để tôi đi thắp nhang lại. Ba ngày Tết rước ông bà đừng để nhang tàn nguội lạnh!

Ông đứng dậy đến bàn thờ thắp tiếp ba cây nhang, châm thêm trà nóng dâng ông bà. Xong ông chậm rãi trở lại chỗ ngồi, rót thêm nước trà vào tách cho bà Bảy. Ông mời bà Bảy uống, rồi từ tốn nói: ‘Tôi chúc bà thật nhiều sức khỏe. Thân tâm thường an lạc’. Nói xong, ông cũng nâng tách uống một hớp trà nóng, đầy hương vị và niềm thư thái tràn ngập cả tâm can.



Ông hít thở vào thật sâu, thật chậm rãi như muốn hưởng trọn vẹn cái không khí tươi mát, trong lành của ngày đầu Xuân, và muốn mang cả vũ trụ an lành vào tâm hồn để đặt hy vọng cho một đời sống luôn được tốt đẹp hơn. Đoạn, ông thở ra như đẩy ra hết tất cả những gì còn lại trong buồng phổi, với tưởng tượng như đang buông xả tất cả mọi bệnh hoạn, chán nản, giận dữ, sợ hãi, buồn phiền, căng thẳng, dồn nén ... ra khỏi bản ngã.

Giờ thì chỉ còn vương vấn lại cái tình cảm dạt dào mà ông luôn luôn dành nó cho kỷ niệm, cho quá khứ; Vô hình chung, ông chấp nhận mình đã già rồi. Đúng! ông đã trên tuổi 'Lục thập tri nhân tâm' rồi! Bà Bảy giờ cũng thế, bạn bè đồng thời cũng thế. Thấm thoát mà đã có hai thế hệ đằng sau tiếp nối!

Cứ nghĩ đến lời người xưa nói: "thất thập cổ lai hi" nghĩa là xưa nay trên đời,



mấy ai sống đến bảy mươi tuổi thế mà nay ông Bảy đã trên sáu mươi, nghĩa là khoảng đời còn lại cũng không còn bao nhiêu.

Ông quyết tâm: Sao ta không thanh thản mà sống như lời khuyên của các bậc thiên sư:

*Việc qua rồi chẳng nhớ.*

*Việc chưa đến chẳng lo.*

Chuyện hiện tại chẳng đem lòng vọng tưởng.

Tiếng pháo nổ dồn dả hơn từng mọi nhà trong xóm, người người đang vui mừng đón xuân sang. Lòng ông Bảy luôn cầu mong cho được vạn phúc vạn lành khắp nơi nơi. Và ông không quên, từ tận đáy lòng, thầm chúc cho những người bạn thân thương khóa 21 Võ Bị của ông cùng bữa tiệc một năm mới An Khang và Thịnh Vượng.

*Xuân Quý Mùi - 2003*

**Võ Minh Hòa D21**

## Tin Vui

Nhận được tin Anh Chị Tạ Đức Khâm CSVSQ/K21 TVBQGVN làm lễ Vu Qui cho cháu:

*Maria Tạ Bích Quyên*

Đẹp duyên cùng cháu:

*Phero Trần Minh Quang*

Hôn lễ sẽ được cử hành tại Sài Gòn,

Việt Nam

Ngày 10-3-03

Toàn thể gia đình CSVSQ Khóa 21

xin được chia vui cùng Anh Chị Tạ

Đức Khâm và chúc hai cháu trăm

năm hạnh phúc.

## Câu Chuyện Kể Muộn: Chuyện Bên Lê Ngày Đại Hội Trung Thọ Khóa 21



Nguyễn Thái Dũng  
C21

Cái đầu đề dài nhằng nhặng so với các đầu đề khác, nhưng đếm ra cũng chỉ hơn 15 chữ mà đã điệp ngữ tùm lum thì so với bài luận văn lớp nhì của mấy đấng nhi đồng thì cũng vẫn còn thua xa, thế mà “Tư Gà” tôi vẫn phải viết là vì nhiều nguyên do mà ở đây “Tư tôi” chỉ liệt kê ra sơ sơ hai điểm:

Một là “Tư tôi” hăng hái đề cử “Cậu Duật Mắt Nai” lên làm Đại Diện Khóa Nhiệm Kỳ 2002-2004, tưởng nói chơi, ai dè lúc bầu, hai cô con gái cậu võ tay hăng quá, cậu trúng giải thật. Thế là cậu “Duật Mắt Nai” tùm áo nói: “Mày đề nghị tao, bây giờ mày phải giúp tao!”. “Tư tôi” không biết thân lại còn khẩu khí tùm lum lên mặt dạy đời: “Mày phải thế này, mày phải thế kia...” khí thế hùng dũng vô tả, cậu “Duật Mắt Nai” chỉ biết đưa cặp mắt nai ra nhìn, không biết có nên tin hay không vào cái thằng bạn cùng phòng thời SVSQ, cái thằng ông mãnh lì lì, chẳng nói chẳng rằng, thích gì làm nấy, tù quân tới ngày ra trường.

Đại Hội dzui dzẻ quá sức, xong rồi ai dzìa nhà nấy, “Tư tôi” ù lì tà tà sống theo dòng đời cuối trời lãng quên. Thế rồi một hôm ra “chéch meo”, thấy Bản Tin K21 gửi từ “Đi Xi” tới, mở ra đọc thấy hay quá, vào phòng tắm soi gương thấy mặt mình ngưỡng ngưỡng. Mẹ! Tài khôn lên mặt chỉ bảo, chẳng nhớ tới mà làm, bây giờ cậu Duật làm thật, mà cậu chẳng nhắc

gì cả, đúng là cậu chơi tở rồi. Được rồi, tở sẽ chạy theo cho kịp mấy cậu. Nhưng cậu Duật chơi tở, tở sẽ chơi lại, kể chuyện cậu hồi ở trong trường Võ Bị cho bà con làng xóm nghe

chơi. Thời 1964-65, nhân vật “Loan Mắt Nhung” của nhà văn Nguyễn

Thụy Long là một tay anh chị trong giới giang hồ, chơi dao điệu nghệ, nhưng đa tình, lãng mạn với đôi mắt đẹp như nhung, nên được mấy “em ghế nhà lành” yêu quá sức, do đó “các anh trai” dù cù lần thấy mẹ nhưng cũng theo cái mốt đặt biệt hiệu thành mắt này mắt nọ... Đó là cũng cái thời mà 232 chàng thanh niên “vứt bút nghiên theo việc đao cung” từ bốn Vùng Chiến Thuật kéo nhau nhập trường VBQĐL để thành Khóa 21. Mẹ! Tám tuần sơ khởi bị hành quá, khóa đàn anh 20 đông gấp đôi, lại bị cấm trại liên miên vì sinh viên xuống đường biểu tình, nên hầm trong bụng, đang chờ mấy chú sinh viên ở ngoài tình nguyện chui vào trường là ra tay cho biết nhà binh là gì. Thế là 232 chàng “hào kiệt” suốt ngày súng đạn, ba lô, mũ sắt chạy sầm sập mệt bở hơi tai, cứ tới bãi học, ngồi xuống là ngủ. Đại Đội C21 có hai tay “ngủ cự phách nhất” là cậu Thân và cậu Duật.

Cậu Thân ngồi xuống là ngủ, mình lặc lư như bà đồng đang lên, thành ra giấc ngủ của cậu cứ bị đứt quãng hòi hòi vì SVSQ/HLV nhìn thấy bèn mời cậu đứng dậy ra khỏi hàng, nhẩy xỏm hít đất cho tỉnh. Nhưng than ôi, ngay cả khi thi hành lệnh nhẩy xỏm, hít đất cho tỉnh, thì cậu vẫn cứ vừa nhẩy vừa hít vừa ngủ như thường. Nhưng cậu Thân vì tên là Kim Thân nên được đề xuống gán cho danh hiệu “Khỉ Vàng” chứ không phải là “Thân Mắt Nhắm”.

Giấc ngủ của cậu Duật “cô đơn” hơn nhiều, không bị ai làm phiền cả, vì cậu ngủ mà không ai biết cậu ngủ. Cậu ngồi ngủ, lưng

gù gù theo thế “Thiên Cân Trụ” vững như bàn thạch, cổ cứng đầu nghiêng nghiêng ra phía trước như người đang chăm chú lắng tai nghe giảng bài, và đặc biệt nhất là hai mắt vẫn mắt mở hiên lành như chú trầu tơ. Thế mà cậu lại đang ngủ mới là tài. Anh em trong giới “ngủ” phục cậu sát đất. Khi cậu Duật ngủ mất cậu tuy hiền như “mất trầu”, nhưng nhìn kỹ thì vẫn thấy “đùng đục” không êm như “nhung”, nên anh em không gọi cậu là “Duật Mất Nhung”, mà cũng không gọi là cậu “Duật Mất Trầu” vì sau khi bàn cãi, mấy thằng ông mãnh sợ mai này được “đi phở” Đà Lạt, mấy em ở “Summertime” hay “C130 Nguyễn Hoàng” mà biết danh hiệu “Mất Trầu” của cậu, tưởng thật, bỏ anh em bu theo cậu thì mấy thằng khác “bồ côi” chán chết. Do đó cậu được đề xuống gắn cho biệt hiệu là “Duật Mất Nai”.

Cậu “Hùng Sùi” thì “ngủ không đủ”, nên mất thụt vào trong, liền được đề xuống gắn thêm biệt hiệu là “Mất Sâu Hồn Tủi”. Còn “Tư tôi” bị anh em giang hồ nghe lời lão “Truy Già” đề xuống gắn cho cái tên “Tư Gà”. Mấy năm trước “Tư tôi” du Nam xuống vùng “Tiểu Sài Gòn” được cậu “Cẩn Hynos” và cậu “Đặng Mũi Đỏ” nửa đêm lặn lội đưa đi tìm nhà thăm cậu “Truy Già”. Mấy chục năm không gặp, bây giờ ai cũng già đi, chỉ có cậu Truy là vẫn vậy, không già thêm chút nào. Thế mới biết già ngay từ lúc trẻ cũng có điều tốt, cậu Truy chơi trội già sẵn từ tuổi “thanh xuân” nên mấy chú bạn cùng khóa phải mất cả mấy chục năm sau mới theo kịp.

Đó là chuyện C21, một Đại Đội được coi là “phê gà” nhất vì có SQ/ĐĐT là Niên Trưởng Lý Văn Mẹo Khóa 15, lúc đó là Trung Uy, và sau đó là Đ/U Đỗ Quý Sơn. Trung Uy Mẹo chịu chơi có xế “Simca Min” lâu lâu thấy mấy chú “Cùi” lơ là, bê bối, tập hợp lại thuyết giảng vài câu, thường bắt đầu bằng: “C lớn (C20) đã nói rồi, C nhỏ (C21) đã nói rồi thế mà ...” tiếp theo là một màn sát xà bông kỹ rồi cho tan hàng đi Câu Lạc Bộ, thật “phê gà”. Còn Đ/U Sơn thì hiền nhưng cái cách châm biếm mát mẻ ý nhị của ông cũng thấm lấm. Một hôm ông tập họp hai khóa lại

nhẹ nhàng phê bình: “Các Anh là SVSQ sau này là cấp chỉ huy rường cột, tuy bây giờ tuổi còn trẻ đầy nhựa sống, các anh có nhiều “nhu cầu cần giải quyết”, nhưng không thể làm một cách ồn ào quá, như Quân Cảnh tuần tiểu báo cáo là cứ đầu tháng lãnh lương xong, các Anh kéo nhau, hàng hàng lớp lớp, trực chỉ thẳng tới khu “Summertime, Nguyễn Hoàng” đây nghệt, sắp hàng như Tây Đen...”.

Mới đó, thế mà đã hơn 30 chục năm rồi, các chàng trai thuở ấy hôm nay đang lảm lể “Trung Thọ” mừng “sáu bó”. Nhân dịp này “Tư tôi” và 8 Anh Em ĐĐ/C21 đã cùng nhau triệu tập buổi họp trình diện SQ/ĐĐT trong một buổi tập họp không sắp đặt trước của Đại Đội C21 bên ngoài nhà hàng Kim Sơn – Houston. Mất chú nào cũng rưng rưng lệ còn Niên Trưởng Lý Văn Mẹo lúc đó mắt cũng đỏ lên.

“Tư tôi” mới kể sơ lý do thứ nhất mà đã tràng giang đại hải như thế. Lý do thứ hai thì cũng “convincing” lắm. Ngày xưa các quan Ngự Sử viết Chính Sử đọc chán phèo, muốn gay cần phải coi Ngoại Sử. Đi họp xong về nhà đọc “rì po” ghi lại những bài diễn văn trang trọng thì đâu có “thú vị tình thâm” bằng nghe “Tư tôi” tán dóc.

Các chú Cùi K21 nổi tiếng “ù lì” hôm nay phá lệ bỏ tạt ù lì kéo nhau về Houston họp khóa đông để kể, tổng số nhập khóa là 232, ra trường rơi rụng còn lại là 224, hơn 30 năm sau chỉ còn trên dưới trăm rưởi, hải ngoại đếm được 121, còn lại khoảng hơn hai chục ở trong nước. Lần này Lê Đình Lay đứng mũi chịu xào nhận lãnh tổ chức, vì lần trước (1996) cũng chính chàng đã tổ chức tại Houston xôm tụ ra trò, do đó lần này anh em nhất trí thỉnh cậu Lay “Ngựa Rắn” với anh em Houston đứng ra nhận tổ chức. Như thế này thì uy tín quá sức, nên anh em tin tưởng kéo về đông đảo, thêm vào đó cậu Lay chơi đòn tâm lý, tổ chức “Trung Thọ” mừng các Cùi 21 thành cụ “Cùi sáu bó” kèm thêm lời nhấn nhủ: “Mấy cậu về chơi lần này cho tưng bừng đi, biết đâu lần sau lại có vài cụ muốn đi là phải ngồi xe lăn hay chống gậy mới tới được”. Nói thế “ép phê” thật, các Cùi 21 kéo

về thật đông, các cậu mợ lên sân khấu trình diện để được chúc “Trung Thọ” chen vai thích cánh thành 4 hàng mới đủ. Mẹ, ngày xưa lục thập là “Thượng Thọ” rồi, ngày nay sáu bó cậu “Lay Ngựa Rắn” sáng chế ra chữ “Trung Thọ” nghe như đời mình vẫn còn nhiều “mileage” lắm.

Các Cùi 21 nhiều người ra trường đến nay mới gặp nhau lại, Cùi nào Cùi nấy đã thành Ông Bà Nội Ngoại hết rồi, nên khi mới gặp còn e ngại thăm hỏi nhau một cách lịch sự. Nhưng càng về sau thì vui đáo để, mà tao chỉ tổ loạn lên, nói chuyện như thời ở lính ngày trước, văng “đù” tùm lum quên cả sự có mặt của mấy mợ.



Hình đẹp chỉ thiếu SIMCA của C lớn C nhỏ

Bây giờ “Tư tôi” xin làm thống kê mấy cái nhất trong kỳ Đại Hội vừa rồi (nhớ đâu viết đấy, không

theo thứ tự gì ráo trọi trơn):

1. Đại Hội thành công nhất, với số Cùi tham dự đông nhất từ trước đến nay: 43 cặp.
2. Người mệt nhất, nhưng sau đó “phê gà” nhất: cậu “Lay Ngựa Rắn” A21, Trưởng Ban Tổ Chức.
3. Người gắn bó với Khóa 21 nhất: NT Đỗ Ngọc Nhận Cựu CHT/TVBQGVN thời Khóa 21 (1965-66)
4. Đại Đội về đông nhất: C21 gồm 9 người (Phạm Công Cẩn, Trần Quang Duật, Nguyễn Thái Dũng, Nguyễn Văn Đông, Đồng Duy Hùng, Nguyễn Hiếu Nghĩa, Phan Văn Ngọc, Nguyễn Kim Thân, Nguyễn Trung Việt) và NT Lý Văn Mẹo SQ/CB/ĐĐT.
5. Tiểu Bang có đông người tham dự nhất: Texas với 15 người, vì là bang

chủ nhà, với các CSVSQ về từ hai thành phố lớn Austin (2 người: Nguyễn Công Bình B21, Nguyễn Văn An E21), và Houston (13 người: Lê Đình Lay A21, Hồ Sắc B21, Nguyễn Khắc Thuận B21, Võ Minh Hòa D21, Hoàng Ngọc Hải D21, Lê Quý Định D21, Liên Khi Gia D21, Đinh Gia Rững E21, Trần Ngọc Chánh E21, Hồ Tấn Đạt F21, Lê Khương G21, Nguyễn Trí Phúc H21, Trần Thanh Thiện H21).

6. Người về từ xa nhất: Nguyễn Thanh Đoàn D21, từ thành phố Bordeaux, Pháp.
7. Tiểu Bang từ xa về tham dự đông đảo nhất: California 12 người với Nam Cali (8 người: Trần Đăng Khôi B21, Phạm Công Cẩn C21, Đồng Duy Hùng C21, Nguyễn Trung Việt C21, Trần Gia Bảo G21, Hồ Đăng Xứng G21, Nguyễn Đắc Song Phương H21), và Bắc Cali (4 người: Nguyễn Hồng Thành A21, Lê Hồng Điểu A21, Nguyễn Đức Bông B21, Nguyễn Kim Thân C21).
8. Người làm tốn giấy Kleenex nhiều nhất vì làm các mợ rơi lệ: Hai cậu con trai của Cùi Nguyễn Trí Phúc H21, cậu em Nguyễn Hoàng Dũng trình bày bài hát “Tạ Ôn Cha” do chính mình sáng tác là một màn trình diễn gây nhiều xúc động nhất.
9. Người phấn khởi vỗ tay nằng nổ nhất: Hai cô con gái cậu “Duật Mắt Nai” C21, mỗi lần nghe tên bố đọc lên trong lúc kiểm phiếu bầu Đại Diện.
10. Người dài nhất: “Cậu Hòa Dài” D21, chính cậu trong bài diễn văn đã thành khẩn khai báo: Mợ Hòa (Nguyễn Mỹ Nga) công nhận là đã từng tâm sự “mèo khen mèo dài đuôi”.
11. Người nói lưu lốt nhất: cậu Thân C21, nói một hơi, lên bồng xuống trầm hơn 10 phút, không cần giấy. Không biết cậu soi cái gì mà “cồng” hay thế.

12. Người nhiều răng nhất: Cậu Đinh Gia Rững E21, gần 60 năm trời, lúc nào cũng nhe răng cười, không bao giờ mệt mỏi, không bao giờ ngừng nghỉ, thấy cậu là thấy răng.
13. Người giới thiệu năng nổ nhất: cậu Nguyễn Khắc Thuận B21, nổ ròn như pháo Xóm Chiếu ngày xưa, làm cả hội trường sôi động với tiểu sử của gần 50 Cù 21 có mặt đêm đó.
14. Người tươi nhất: cậu “Đạt Héo” F21, nhìn cậu bây giờ thì không sao hiểu được ngày trước tại sao cậu lại được gắn cho cái tên “Đạt Héo”.
15. Cái cười độc đáo nhất: Cậu Bùi Văn Trọng bút hiệu Thượng (Mã) Phong, khi nào khoái chí bèn cười như xe ngộp xăng đề máy không nổ vậy.
16. Người sung sướng nhất và được thương tiếc nhất là NT Ngọc Giao K8. Niên Trưởng Giao đa tài, hát hay, văn giỏi, chịu chơi hết mình. Đêm hôm trước vui chơi với các niên đệ K21, gần nửa khuya còn được cậu “Hòa Dài” lái xe đưa về, thế mà sáng hôm sau đã có tin báo mất đi trong giấc ngủ, hưởng thọ 75 tuổi. Niên Trưởng Ngọc Giao đột ngột ra đi làm bao người thương tiếc, nhưng “Tư tôi” còn thấy NT là một người có cái chết sung sướng thứ nhì trong thiên hạ. (Ghi chú: Vì “Tư tôi” vẫn cho cái chết sướng nhất là “khỏi chí tử” như bút hiệu của cậu Bùi Văn Trọng G21.).
17. Người lảng nhất: cậu Chiêm Thanh Hoàng A21, cậu không cần bôi brillantine mà đầu cậu vẫn lảng lẩy vì tóc anh tóc em rủ nhau đi chơi ráo trội trớn.
18. Người thơ thần nhất: Cậu Lê Văn Dương G21 về từ Georgia, cậu họ cũng ra thơ.
19. Người ngâm nhiều nhất: Mợ Trần Gia Bảo đã cho anh em nghe giọng oanh vàng ngâm những bài thơ của cậu Dương. Mợ Bảo ngâm hay nên thấy cậu Bảo “phờ phạc” thấy rõ.
20. Người hào hoa nhất, ăn nói đến giun trong lỗ cũng bò ra: cậu Nguyễn Đăng Lâu G21, hèn gì thấy cậu mợ lúc nào cũng quấn quít bên nhau.
21. Người thiếu thước tắc nhất: cậu Lê Quý Định D21.
22. Người chịu chơi nhất: cậu Hồ Đăng Xứng G21, lái xe một mạch hơn 20 giờ từ Orange County ngược đường I10 về Houston đúng giờ họp mặt.
23. Người nói ít nhất: cậu Lê Hữu Khiêm G21, vì lúc nào cũng phải uốn lưỡi 7 lần trước khi nói, nên nói không lại mấy tên ma gà khác, nhưng bù lại khi chửi thề cậu “đù” gấp ba lần người khác với thói quen cà lăm khi “excited” của cậu.
24. Người hát mùi nhất: cậu Nguyễn Đức Bông B21. Giọng cậu như rượu vang, càng để lâu càng đậm vị.
25. Người nhúc nhích nhiều nhất: cậu Trần Đăng Khôi B21, nhúc nhích trên 30 năm kể từ ngày ở “Lâu Đài Tình Ai” Nha Trang (1966-67) cho đến nay.
26. Người Tae-Kwon-Do nhất: Cậu Phan Văn Ngọc, hơn 30 năm trước đã đấu với Captain Yu của Team HLV-Võ Thuật Đại Hàn, đến nay còn nhớ
27. Người có cặp lông “sexy” nhất, tới Thẩm Thúy Hằng còn phải ganh là cậu Nguyễn Hiếu Nghĩa, ngày còn trong trường, đi trong hàng theo hàng cán bộ cầm kiếm đi trước trong đó có cậu Nghĩa, nhìn cặp lông là hết mệt, đi tới đâu cũng đặng.
28. Etc...Etc... Vân vân... và Vân vân... Còn nhiều cái nhất nữa mà “Tư tôi” không ghi kịp vào đây. Xin thứ lỗi! Chuyện Bên LỀ, Bên Mép xin chấm dứt ở đây, nếu không, kéo dài ra mãi rách mẹ nó mép thì mất “dzui”. Xin bảo trọng.

*Tư Gà C21 cẩn ký*

# Bài Về Duyên Và Số



Nguyễn Xuân Hợp F 21

Chữ duyên có nhiều nghĩa, riêng trong bài này tôi dùng chữ duyên với cái nghĩa là số mạng, định mạng (trong phạm vi hôn nhân) . Mọi việc đều đã được ông trời sắp sẵn, và con người muốn cải số cũng không được. Phần tôi thì tôi cho rằng người ta đặt ra chữ duyên, hay số để giải thích một sự việc đã xảy ra mà người ta không giải thích được. Thí dụ câu chuyện sau đây của tác giả vô danh.

Ngày xưa có một cô gái con một nhà phú hộ, cô ta có người yêu là một chàng nho sĩ . Hai người muốn kết hôn với nhau, hai người bàn mưu lập kế để được lấy nhau. Cô gái mới yêu cầu cha mình mở cuộc thi kén rể đông sàng, mời tất cả các chàng trai trong và ngoài địa phương đến tham dự .

Đến ngày thi có ba người tham dự . Người thứ nhất là chàng nho sĩ ( người yêu của cô gái ) có biệt tài làm thơ . Người thứ nhì có biệt tài chạy nhanh hơn thiên hạ . Người thứ ba có biệt tài bắn cung, dĩ nhiên phải sịn rồi, một mũi tên của chàng bắn ra lúc xui lắm là chết ba con chim đang bay. Theo ý-kiến của con gái ông phú hộ tuyên bố trước ba ứng viên : " Vị công tử có tài làm thơ thì làm một bài thơ liên quan đến

sự việc ngày hôm nay, vị công tử có tài bắn cung thì xin bắn cho rụng hết lá cây ngô đồng trong sân, còn vị công tử có tài chạy nhanh thì xin chạy đến thành Trường An và lấy cái trống đem về đây. Người nào làm xong công việc của mình trước thì người đó sẽ làm chồng con gái tôi . Cuộc thi bắt đầu . "

Mỗi người bắt đầu phần việc của mình. Chàng nho sĩ thì lại ngồi cạnh cái bàn, trên bàn có nghiên mực và giấy, bình trà thơm, cô gái ngồi đối diện rót trà mời chàng nho sĩ và tũm tũm cười, vì cô biết chắc là người yêu mình sẽ thắng . Chàng công tử chạy nhanh thì đã phóng chạy mất hút rồi, ngoài sân thì nhà thiến xạ đang trở tài, mỗi mũi tên chàng bắn ra có đến hàng chục chiếc lá rơi trong tiếng vỗ tay reo hò và sự cảm phục của người đứng xem. Chẳng ai thèm chú ý đến chàng nho sĩ ngồi ở bàn góc hiên nhà sung sướng nhìn người yêu, hai người hiểu ý nhau cười thầm, tội nghiệp cho gã vai u thịt bắp đang hùng hục trở tài một cách khoái trá trước sự thán phục của mọi người, và nghĩ đến anh chàng chạy bộ toát mồ hôi trên đường thiên lý chói chang nắng nóng và bụi mù . Chàng nho sĩ đã có sẵn bài thơ trong bụng nhưng giả bộ như suy tư trầm ngâm uống trà tìm thi hứng.

Nói về anh chàng chạy bộ, chạy được hơn nửa canh giờ thì nghĩ đến đề thi thì chàng phát giác ra là tuyệt vọng. Làm sao có thể lấy được cái trống của thành Trường An. Cái trống để cho lê dân ai có điều gì oan ức đến đánh kêu oan với vua, có lính canh gác thì làm sao lấy được, nếu không muốn bị chém đầu, thôi thì nghỉ cuộc thi này cho rồi . Chàng dừng lại, thấy một mũi tên ghé vào cái miếu bên vệ

đường nằm nghỉ mệt, rồi chớp mắt ngủ luôn, khi tỉnh dậy thấy trời còn sớm, lại thấy bên cạnh mình có cái trống của thành Trường An, mừng quá chàng vác chạy về, tính ra cũng chẳng xa bao nhiêu, nhà ông phú hộ ở trước mắt, đám người xem bắn cung có phần đông thêm, chàng tăng tốc độ, gần đến nơi thì nhặt khúc cây làm dùi đánh âm âm lên .

Vì quá ỷ y, chàng nho sĩ vẫn tà tà nhấp trà, cười mỉm chỉ cợt với người yêu . Đến khi nghe tiếng trống thì hỏi ôi làm sao có chuyện kỳ lạ vậy được. Lá cây ngô đồng vẫn còn đầy trên cây, mọi người reo âm hoan hô chàng chạy bộ vừa ôm trống vừa đánh thùng thùng đi vào cổng. Chàng nho sĩ thì không cất bút kịp, cô gái biết thua bèn làm bài thơ tặng người yêu:

Quân tử ẩm trà hoàn ngã tử  
Phu quân kích cổ dĩ trùng trùng  
Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ  
Vô duyên đối diện bất tương phùng

Xin dịch:

Người quân tử uống trà xong xin trả cái ly  
Chồng tôi đánh trống đã âm âm  
Có duyên thì ngàn dặm cũng có thể gặp  
Không có duyên thì đối mặt cũng không gặp.

Dịch thơ:

Uống xong xin trả ly vàng  
Chồng tôi đánh trống kêu âm ngoài sân  
Có duyên muôn dặm cũng gần  
Không duyên đối mặt cũng bằng như không

*Nguyễn Xuân Hợp F21*

### Cùng nhau cầu nguyện

\*\*\*\*\*

**Chúng tôi vừa nhận được tin CSVSQ Nguyễn thanh Sơn, A/21 đang ở trong tình trạng khó khăn. Mong toàn thể các CSVSQ Khóa 21 và gia-đình cùng phụ với chị Sơn để cầu nguyện cho bạn Nguyễn thanh Sơn chóng bình phục .**

## Thư Chúc Tết của Tổng Hội



TỔNG HỘI CSVSQ/TVBQGVN  
BAN CHẤP HÀNH TỔNG HỘI  
Nhiệm Kỳ 2002-2004



*Merry Christmas*



*Happy New Year*  
*Xuân Quý Mùi - 2003*

*Thân gửi: Niên Đệ  
Đại Diện Khóa 21 Chiến Thắng Nông Thôn*

*Thưa Niên Đệ*

*Nhân dịp Lễ Giáng Sinh và Năm Mới  
Ban Chấp Hành Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN  
nhiệm kỳ 2002-2004  
Trân trọng kính chúc*

*Quý Niên Đệ  
Quý Phu Nhân cùng các cháu  
thuộc Quý Khóa*

*một Mùa Giáng Sinh an lành,  
một Năm Mới an khang, thịnh vượng,  
tràn đầy hạnh phúc  
và đầm ấm trong Tình Tự Võ Bị*

*TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội  
CSVSQ Nguyễn Nho K19  
Tổng Hội Trưởng*

# VÀI HÀNG KỶ-NIỆM VỀ LÊ VĂN NGÔN



*Nguyễn Ngọc Tùng A/21*

Từ ngày rời Trường Mẹ đến nay đã lâu quá rồi, biết bao kỷ niệm nhớ quên! Có nhiều bạn bè từ dạo đó đến nay chưa lần gặp mặt. Có bạn chỉ gặp trong bước đường cùng (ở tù), có bạn gặp khi sang xứ người (Mỹ). Hôm nay tôi muốn viết về một người bạn đặc biệt mà chúng mình ai cũng nhớ tên nhưng nhiều người chưa gặp lần nào từ khi rời trường: Đó là cựu SVSQ Lê Văn Ngôn, đại-đội A/21.

Ngôn dáng người tầm thước, mặt khá đẹp trai, hiền lành, ăn nói nhỏ nhẹ và có duyên. Quê anh ở Vĩnh Long, gia đình gia giáo (thân phụ là nhà giáo lão thành). Khi ở quân trường, Ngôn học giỏi (cựu sinh-viên Dược-Khoa mà!), làm sinh-viên-cán-bộ-đại-đội-trưởng trong hệ-thống-tự-chỉ-huy. Thời gian quân-trường, Ngôn chơi thân với bạn Lê đình Lay. Ngày mãn khóa, Khóa 21 về binh chủng Lực-Lượng Đặc-Biệt mười đứa, trong đó có Ngôn và tôi. Thế là Ngôn và tôi có cơ hội gần gũi với nhau thêm khoảng 4 tháng nữa khi cùng theo học khóa Lực-Lượng Đặc-Biệt và Nhảy Dù. Chúng tôi thường đi chơi chung với nhau mỗi cuối tuần ở Nha-Trang và sau này, Saigon. Tôi còn nhớ Ngôn thích ăn món "cua rang muối" ...Tụi tôi ra chơi và ngủ đêm ở nhà anh em Không-Quân/K21 trong tòa "Lâu-Đài- Ma", cạnh Bộ-Tư-Lệnh LLDB. Chọn đơn-vị phục vụ, Ngôn về trình diện C3/LLDB, còn tôi đi C1 với bạn Chiêm Thanh Hoàng.

Thời gian 1970 tôi chuyển về B15 ở Bình-Long, gặp lại Ngôn lúc này đã thăng cấp Đại-Úy, làm trưởng trại biên

Tống-Lê-Chân - Cái tên đã gắn liền với cuộc đời Lê Văn Ngôn. Tôi về làm phó căn cứ Bù-Đốp, thời gian này thỉnh thoảng gặp các bạn Khóa 21/Không Quân, phi đoàn trực thăng H 34 thả toán.

Đến năm 1972, ở Biệt-Động Quân, Ngôn đã lên Thiếu-tá, có xin với Đ/Tá CHT BĐQ/QK3 cho tôi về làm phó cho Ngôn. Tôi trở thành thuộc cấp của Ngôn, khoảng hơn nửa năm. Thời gian sống chung, tôi mới thấy rõ Ngôn rất giỏi. Tổ chức đơn vị chu đáo, chăm lo đời sống gia-đình vợ con quân sĩ. Anh rất chín chắn trong lời nói và hành động. Tối tối, anh còn thức rất khuya học thêm Anh văn và Quân sử để sau này mong trở thành một cấp chỉ-huy quân sự lớn. Trong tình bạn, Ngôn dặn chỉ-huy hậu cứ mỗi khi thăm gia-đình Ngôn đều phải cùng thăm gia-đình tôi, coi cần gì để giúp đỡ. Có về phép hoặc đi họp, dù ít giờ, Ngôn đều ghé qua nhà tôi. Ngoại và Mẹ tôi thương và khen Ngôn hết lời!

Khoảng cuối năm 1972, gia đình tôi gặp chuyện không may. Em trai tôi lúc đó là Y-sỹ-trưởng Liên-đoàn 5/BĐQ bị mất tích ở mặt trận Quảng-Trị. Riêng TB 92/BĐQ đang bị áp lực địch khá mạnh, mất vài tiền đồn. Ngôn muốn cho tôi sống, đã cố thuyết phục và cuối cùng ra lệnh cho tôi về học Anh văn để chuẩn bị cho khóa Bộ Binh Cao Cấp tại Hoa-Kỳ. Tôi rời Tiểu-đoàn trên chuyến trực-thăng "cuối cùng" đáp xuống được. Từ đó về sau, không còn chuyến nào khác đáp xuống được căn cứ! Tiểu đoàn phải nhận mọi yểm trợ bằng tiếp tế thả dù mà người làm



công việc này nhiều nhất là bạn Lê Đình Lay (hiện ở Houston).

Tiểu đoàn bị địch bao vây rất lâu, khoảng hơn một năm, pháo kích liên hồi, đặc công thường xuyên cố gắng đột nhập. Ngoài ra chúng còn dùng loa kêu gọi binh sĩ buông súng đầu hàng! Để giữ vững tinh thần binh sĩ, đêm đêm, Ngôn cũng bắc loa, đấu khẩu với các cán bộ chính-trị của địch đang xa xả dụ hàng! Hành động này của Ngôn đã khiến tinh thần "tử-thù" của binh-sĩ lên rất cao. Ngoài ra, anh còn tạo một hệ-thống mìn bẫy chằng chịt, phòng chống đặc công rất hữu hiệu. Ngôn rất nổi tiếng về mìn bẫy. Tôi còn nhớ trước kia, Quân Đoàn III thường cho các đơn vị khác đến Tiểu đoàn của Ngôn để học tập về mìn bẫy. Người ta đã gọi anh là "Ông vua về Mìn Bẫy"!

Riêng tôi, không học hành được nhiều mỗi khi nghĩ đến Ngôn và các anh em trong tiểu-đoàn. Tôi thường đến thăm nhà Ngôn ở chung cư Nguyễn Thiện Thuật, Bàn Cờ ( Lúc đó Trần Ngọc Linh, E/21 đang làm Phường-Trưởng ). Anh em trong Tiểu-đoàn của Ngôn mỗi người được thăng một cấp. Riêng Ngôn, bộ Tư-Lệnh QĐ III đã cử Th/Tá Không Quân Trần Gia Bảo, G/21, thả dù cặp lon Trung-tá xuống cho Ngôn. Thế là Ngôn trở thành vị Trung-Tá đầu tiên của Khóa 21 và cũng là một Trung-tá trẻ nhất trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa !

Cuối năm 1973, Tiểu-đoàn Ngôn bị địch tràn ngập! Ngôn đã mở một đường máu, dẫn được một số anh em về tới An-Lộc (Bình-Long). Gặp lại nhau, tôi và Ngôn mừng mừng, tủi tủi ... Trong thâm tâm, tôi nghĩ là Ngôn không bao giờ chết được! Ít lâu sau, tôi và Ngôn lại cùng về học khóa 2/74 Bộ Binh Cao Cấp ở Long Thành. Lúc này Ngôn có ghé thăm gia đình tôi, mang cặp lon Trung-tá ngụy-trang màu đen và vì Ngôn trông còn trẻ quá, nên lối xóm của tôi cứ ngỡ là Trung-úy !

Trong thời gian theo học khóa Bộ-Binh, chúng tôi cũng có gặp nhiều bạn cùng khóa

21 như Liên Khi Gia D21, Mai Văn Tấn D21, Hồ Đăng Xứng G21, ... đặc biệt nhất có hai bạn Lê Văn Nhân H21, và Lê Tuấn Trí D21 thăng cấp Trung-tá tại lớp học. Anh em khóa 21 lại được dịp chung vui. Sau đó Ngôn chuyển sang Sư-Đoàn 5, làm Trung-Đoàn phó trung-đoàn 8. Trong dịp hành quân lên quận Phú Giáo tỉnh Bình Dương, tôi gặp lại Ngôn. Anh em mừng rỡ và có vào quận gặp bạn Hải Mập, quận-trưởng.

Nhưng rồi vận nước đưa đẩy đến ngày 30-4-75, tất cả vào tù! Tôi ở trại Long Giao K1, trong một dịp nổ kho đạn, chạy sang khu kế bên, lại gặp Ngôn và Trí, anh em khuyến khích, an ủi nhau ... Tôi còn nhớ một lần biết anh đang ở trại giam kế bên, tôi đánh liều xin phép 1 cán-bộ Việt cộng để sang thăm. Hấn hỏi tôi sao lại phải thăm? Tôi trả lời : người này trước kia là "xếp" của tôi . Hấn gạt đi:" Xếp, xếp! Đã vào đây rồi mà còn xếp .... bố nếu bố nào !!"

Năm 1976, tù chuyển ra Bắc, về liên trại 1 ở Yên Bái. Trong một chuyến đi khiêng thực phẩm ở liên trại, gặp lại Ngôn nhưng lần này anh em không nói được gì nhiều, chỉ chúc nhau sức khỏe, riêng Ngôn còn dặn dò tôi: đừng nóng tánh, có hại. Tôi không ngờ đó là lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau! Đổi đi liên trại 5 ở Văn Bàn, khi trở lại liên trại 1, hỏi thăm và được biết là Ngôn vừa mất vì bạo bệnh, không ăn được gì trước khi chết. Thôi, thế là hết một kiếp người, một người lính thực sự là **lính**. Suốt thời gian quân ngũ không có được mấy ngày để lo cho gia-đình! Ngôn mất đi để lại một vợ và hai con trai nhỏ.

Tôi chưa lần nào viết văn, bài này chỉ là những kỷ niệm nhỏ giữa Ngôn và tôi, vừa là một người bạn cùng khóa, vừa là một cấp chỉ-huy. Vĩnh biệt Ngôn! Hãy yên nghỉ ở một vùng trời không còn thù hận, và đoàn tụ với những người thân thương. Chúng tôi, những người còn lại, luôn luôn nhớ về Bạn.

*Virginia, 11/2002*

*Nguyễn Ngọc Tùng A/21*

# Tôi xuất thân trường Võ-Bị Quốc-Gia "Đà Lạt"

Tự-truyện  
"Kính tặng các Chị và các cháu Võ-Bị"  
Phan Văn Ngọc C/21



Hôm nay về sau cuộc họp bạn, để mừng trung thọ 60 tuổi của khóa 21, lòng mình sao quá bồi hồi cảm xúc. Cả tháng rồi vẫn còn nhớ đến những ngày đầy thích thú khi gặp lại những bạn bè xưa. Hình ảnh Võ Minh Hòa, Lê Đình Lay, Hồ Tấn Đạt, Nguyễn Trí Phúc, Liên Khi Gia, Cẩn "Hynos", Việt "Nhi", Hùng "Sùi", ..v.v..Sao nó hồn nhiên, tự nhiên và thân thương quá! Thành thật cảm ơn Hòa, Lay, Đạt, Gia ..v.v.. cho mình những ngày vui và phục hồi niềm tin của mình. Về đây thì "Bắc-kỳ" Trọng, Duật thật là tội nghiệp, nhân sự chỉ có 4 người, tiền bạc thì thật là eo hẹp, mà bàn cãi chí tình cho 2 năm sắp tới. Thương cho Duật đã vận dụng hết khả năng, lời hết cả gia-đình, vợ, kể cả em vợ ...để làm một việc không được trả thù lao mà tốn rất nhiều công sức. Sao các bạn nặng tình với "Võ-Bị" thế Duật, Trọng?! Có phải chăng đó là "tình tự Võ-Bị" như bạn Võ Minh Hòa đã gọi?

Trong bản tin đầu tiên, tôi chỉ viết một đoạn văn ngắn để góp ý, thế mà hai bạn khen lầy khen để: "Ngọc ơi, mày viết được lắm, chỉ một đoạn văn ngắn, mày đã lột được ý nghĩ sâu kín nhất của tui tao. Đọc đoạn văn ngắn mày viết mà tao muốn khóc". Các bạn khuyến khích giỏi vô cùng!

Thôi thì thương bạn tôi cố viết vậy. Mới đặt viết, dự định đặt tên cho chuyện này là "Phiếm Luận", nôm na là luận bàn chơi rồi bỏ; nhưng suy nghĩ kỹ thấy rằng, không được! Mình viết về mình cơ mà, thôi thì đây là "Tự-Truyện" vậy.

Tôi xin các bạn. Tôi biết lắm "cái tôi rất đáng ghét" ... quan niệm của Tây-phương. Đông phương ảnh hưởng của Phật-giáo là phải "Diệt Ngã" ... mới là người. Cái "tôi", tôi sắp trình bày với các bạn này đặc biệt lắm các bạn ạ. Cái tôi của thằng "Võ-Bị" ù-li, ngu ngơ trong 12 con giáp không biết xếp nó vào chỗ nào, nhưng tôi dám chắc rằng bạn sẽ tìm thấy "cái tôi trong tôi" của tôi cũng giống với cái tôi trong tôi của các bạn".

Hôm nay tôi sẽ trải dài tâm sự của tôi trên những trang giấy này, để các bạn cùng tôi ôn lại những kỷ niệm khó quên "của một thời là lính". Các bạn ạ, quê-hương của Ba, Má tôi tên gọi là Đồng-Khởi, cho nên tôi đã tận mắt chứng kiến xác chết của 3 người tá-diễn hai tay bị cột thúc ké bằng dây kẽm gai. Đầu bị chặt ra nằm lẫn lóc kể bên, và 3 xác đó cùng ở trong vị thế ngồi, như 3 con ếch, trên cổ toong teng tấm bảng "cường hào ác bá"! Trong những người này có 1 người mà tôi biết rất rõ, đó là ông Sáu Dỏn. Ông có khoảng 10 mẫu ruộng, còn thuê của chính phủ khoảng 20

mẫu ruộng nữa để canh tác. Gia-đình ông đông người, có đến 8 con và hơn nữa trong Nam có chế độ cây cấy vắn công, thế mà không biết sao ông bị kết tội là "bóc lột sức lao-động của nông dân và tiếp tay cho bọn ngụy"!

Ông Sáu là một nông dân chất phát, hiền lành, suốt cuộc đời ông làm lụng rất cực khổ, lam lũ. Trong nhiều năm quen biết, chưa bao giờ tôi thấy ông giận hờn hay to tiếng với ai. Thế mà!!!

Còn 2 người kia tình trạng thì cũng gần giống như vậy. Cái chết của họ đã kích thích tôi mãnh liệt. Rồi sau đó, cảnh giạt mình xe đò, liệng lựu đạn vào rạp hát ... Ngần ấy làm cho tôi quyết định phải làm 1 cái gì: "Tình nguyện vào Võ-Bị"!



Đã 38 năm rồi, tôi còn nhớ rất rõ lời nói của niên-trưởng Hoàng Đại Đồng, Tiểu-Đoàn-Trưởng tiểu-đoàn Tân-Khóa-Sinh, tiếp rước đoàn chúng tôi trước cổng trường Võ-Bị:

-- Đây là vạch vôi cuối cùng, một bên là cuộc đời dân-chính, còn bên kia là cuộc đời quân-đội. Sự khác biệt: Đời dân-chính cuộc sống của các anh là chính các anh, còn đời sống trong quân-đội, cuộc sống của các anh không còn của các anh nữa, mà nó tùy thuộc vào sự tồn vong của đất nước, hay thu hẹp hơn: lệnh của thượng cấp! Chấp nhận cuộc sống trong quân-đội là

chấp nhận tất cả mọi sự hy-sinh kể cả mạng sống của mình và nhiều khi cái chết đó âm thầm lặng lẽ không ai biết đến! Tôi biết các anh có sự lựa chọn kỹ càng rồi, đây là một sự tự nguyện! Tuy nhiên, trước giây phút cuối, tôi nhắc nhở để các anh có 1 quyết-định chính-xác và cuối cùng: Thứ nhất, chấp nhận cuộc sống trong quân ngũ thì bước qua vạch vôi này. Còn ngược lại, các anh có thể bước ra khỏi hàng. Ở đây chúng tôi có 1 chiếc xe GMC đậu sẵn để đưa các anh trở lại phi-trường, về Sài Gòn, trở lại cuộc đời dân-chính!

Chúng tôi không một ai bước ra khỏi hàng, mà còn mạnh dạn, ngẩng cao đầu, vượt qua vạch vôi đó!

Ngày đầu tiên, ngày hành-xác nhập trường tôi thật sự ngất lịm hai lần! Vừa hơi hoàn hồn lại thì một giọng nói êm ái bên tai:

-- Anh, anh đã tỉnh dậy chưa? - Tôi chỉ đủ sức gạt đầu thì một nón sắt nước lạnh - với khí trời Đà Lạt vào khoảng 10 độ C - dội vào mặt tôi, làm tôi giật bắn người, và tiếng hét vang lên bên tai tôi:

-- Đứng dậy, trình diện tôi. Anh lừa dối cán-bộ, tiểu-xảo! Anh phải trả giá rất đắt cho những điều này!

Rồi thì nhảy xổm, hít đất, sin-cos, lăn tròn v.v. . Quần áo rách bươm, đôi giày tôi tuột mất khỏi chân tôi lúc nào tôi không biết.

Sau đó đoàn chúng tôi được hướng dẫn vào cắt tóc. Hình ảnh ở phòng hớt tóc như ở địa ngục âm ti, trong suốt đời tôi không bao giờ quên được. Tiếng chân người chạy sầm sập, tiếng thở dồn dập nặng nề, đứt quãng, tiếng thân người ngã quỵ ...hòa nhịp tiếng la hét tận sức, tận lực của Cán-bộ khóa 20, mà tỉ-số gấp đôi đoàn chúng tôi.

Những thân người oằn xuống, xiêu vẹo với bao cát để trên lưng hoặc trên vai, cố gắng tận sức để thi-hành 100 hít đất, hoặc nhảy

xổm! Những xác thân người lăn tròn từ đầu hành lang, đến cuối hành lang. Tệ hại hơn nữa, có 2 người, mà thân người hầu như gập cong xuống vì sức nặng của 1 thân cây, chắc chắn nặng không dưới 70 kg mà 2 người vác trên vai và cố giữ thế nào cho đồng nhịp nhảy xổm ... Làm sao chịu nổi với lệnh phạt 500 xổm sau một ngày tả tới!!! Rồi cuối cùng 2 thân xác đó ngã sập xuống như 2 thân cây bị đốn ngã ... Sau này tôi phát giác ra 2 người đó là Nguyễn Bá Sáng tự "Bá Lăn" và Nguyễn Xuân Hợp là hai người đứng đầu cuộc biểu tình chống lại kỳ thi tuyển vào Trường Võ-Bị Quốc Gia, cho nên được cán-bộ tận tình "săn-sóc" riêng cho 2 bạn ấy, và tiện dịp riêng cho cả toán chúng tôi!

Sáu giờ chiều, đoàn chúng tôi được dẫn vào phạm-điểm để dùng cơm. Bây giờ tôi mới thấy đói cồn cào cả ruột, vì suốt ngày bị quần thảo, tôi mửa thốc tháo đã 3 lần rồi!

Trời ạ, trời đánh còn tránh bữa ăn; thế mà cán-bộ, các con quỷ dữ của khóa 20 có tha cho chúng tôi đâu! Những bản tình ca nhớ nhà, nhớ gia-đình được vắn lên, những con mắt cú vọ theo dõi chúng tôi từng li, từng tí. Bạn nào mà khóc, có nước mà chết - Bạn Nguyễn Kim Thân khóc biểu diễn 36 kiểu trước mặt liên-đoàn.

-- Ăn cơm, các anh phải nhìn thẳng, ngồi thẳng lưng, cổ phải gập cằm 3 ngón. Cằm đưa, chén, gắp thức ăn đưa vào miệng phải vuông góc .v.v.

Rồi tiếng la hét, tiếng quát tháo vang dội bằng tất cả cường điệu lớn nhất và cao nhất!

-- Anh thô bỉ thế sao anh! ăn chuối anh không bẻ đôi ra. Lột vỏ chuối anh dồn vào miệng một cách thô-bỉ vậy sao?! Còn lâu anh mới trở thành một SVSQ. Nhảy cho tôi

50 xổm coi!

Còn riêng tôi, có lẽ tôi là người ốm yếu nhất khóa, cân nặng trên dưới 45 kg - được ĐĐ Phó Trung theo dõi kỹ lưỡng.

-- Anh ăn 3 chén cơm, no chưa anh?

-- No rồi!

-- Tôi ra lệnh cho anh phải ăn tổng cộng là 7 chén. Anh quá ốm yếu; không chịu nổi đời sống trong Võ-Bị này đâu. Anh sẽ bị ho lao đó.

Sau đó ông chìa ra trước mặt tôi một trái ớt vòng chín, vừa to vừa dài và hỏi: Đây là trái gì vậy anh?

-- Trái ớt!

-- Anh sai rồi, đây là trái chuối Võ-Bị!

-- Rõ! Đây là trái chuối Võ-Bị! Tôi lập lại.

-- Vị chuối ngọt hay thế nào anh?

-- Chuối, ngọt - Tôi trả lời

-- Ngọt thì anh ăn đi, nhớ nhai từ từ không được nuốt trọn.

Thế là tôi nhai trái chuối Võ-Bị từ từ, vị cay xé lưỡi. Nước mắt tôi tuôn trào như suối, tôi không biết vì vị cay của ớt hay cái cay đắng đầu đời trong quân ngũ! Tôi cố nuốt cho xong 7 chén cơm, nhưng tới chén thứ 5 tôi mửa thốc, mửa tháo lên cả bàn ăn. Tôi tưởng rằng ông ĐĐ Phó cán-bộ sẽ tha cho tôi, nhưng có dè đâu:

-- Anh còn tư tưởng dân chính lắm! Anh biết phương châm đầu tiên của Võ-Bị là gì không? Là "Tự-Thắng"; tôi sẽ tận tình cạo tận gốc, bóc tận ngọn cái lớp dân-chính hèn yếu, ích-kỷ và tùy thuộc của anh ra. Bảo anh ăn 7 chén cơm, chỉ 5 chén, anh mửa thốc ra cả bàn ăn. Anh khinh khi cơm Võ-Bị! Nhìn ngoài kia, bao người đói rét, không cơm ăn áo mặc, thế mà anh phung phí. Anh tình nguyện vào đây để làm gì?! Làm một anh-hùng chẳng? ... Cho anh biết rõ, anh chưa xứng đáng là một người lính tầm thường nữa! Anh chưa "Tự Thắng"

được chính anh, vậy thì làm sao anh giúp người khác được?! Tối nay, anh trình-diện "dã chiến" tôi, để tôi sẽ dạy anh về hai chữ "Tự Thắng"!

Bầu trời như tối xâm lại trước mắt tôi . Dã chiến là cái gì? chắc phải là ghê gớm lắm!/? chắc phải hơn các hình phạt mà mình đã thi-hành và chứng kiến từ sáng đến giờ . Tám giờ tối, tôi trình diện riêng ông ĐĐ Phó Trung, giờ thì tôi thấy hình như khuôn mặt của ông ta bớt khắc nghiệt ra.

-- Phương châm của SVSQ là "Tự Thắng", rất đơn giản! Đó là tuyệt đối thi hành lệnh thượng cấp và phải biết khắc phục tối đa thể xác và tinh thần của chính mình để hoàn thành viên mãn lệnh được giao phó!

Ông không phạt tôi nhiều, chỉ 100 hít đất, 100 nhảy xồm, chạy thêm 2 vòng sân liên đoàn, rồi ra lệnh cho tôi trở về phòng.

Bây giờ tôi mới thấy cái đói ghê gớm cấu xé dạ dày của tôi vì bữa cơm chiều tôi đã ói ra hết rồi. Tôi rã rời cố gắng chạy về phòng.

Mở cửa phòng bước vào, ai đó đã để sẵn trên bàn học của tôi: một ca đầy nước nóng, một hộp sữa, một gói bánh lạc và 1 gói kẹo sữa gougar. Trò gì nữa đây? một ngày như vậy chưa đủ sao ?! Hay là muốn tôi phải gục chết. Vừa nghĩ đến đây thì cửa phòng vụt mở. Tôi vội đứng thẳng người, im phăng phắc, ông ĐĐ Phó Trung lừ lừ xuất hiện và ra lệnh:

-- Đây là 1 hộp sữa, 1 nửa ký bánh lạc, 1 nửa ký kẹo sữa gougar. Tôi ra lệnh cho anh trong vòng 15 phút phải thanh toán xong. Khi tôi quay trở lại anh phải trên giường ngủ, còn lại bất cứ một món gì ngày mai anh sẽ tiếp tục trình diện "dã chiến" với tôi .

Ông vừa bước ra thì kẹo gougar tôi chỉ kịp bóc lớp vỏ thứ nhất, còn lại lớp vỏ thứ hai

tôi không màng tới, cho ngay vào miệng. Cái nào nhai được thì nhai, nhai không được tôi nuốt trọng . Còn lại bánh lạc thì tôi cho vào ca sữa pha thêm nước cho loãng ra, 1 số thì ăn còn lại thì như húp cháo, cho ngán bớt thời gian.

Thời gian không biết bao lâu, nhưng khi tôi lên giường và trùm mền lại, là tôi tan biến ngay vào khoảng không gian vô tận. Tôi không còn một chút gì về tôi nữa!

Trong 8 tuần sơ khởi, chữ "Tự Thắng" hằng ngày mỗi người SV của chúng tôi hét vang hàng chục lần.



Có lúc vào buổi hoàng hôn, cả 2 ĐĐ A và C học chiến thuật ngoài khu đồi 501, các cán-bộ dạy chiến thuật cho chúng tôi đôi phút thư giãn để chiêm ngưỡng cái đẹp hoàng hôn của ĐàLạt. Về phương bắc, trời như xuống thấp mây trắng viền quanh hai đỉnh Trinh Nữ và Mụ Già, toàn diện khung cảnh như một thiếu phụ đang ở vị thế nằm e-áp, khung cảnh nhờ nhờ đẹp như tranh vẽ. Về phương Nam, rặng núi Voi nửa ẩn nửa hiện, hùng dũng như đàn voi đang đi. Về hướng Tây, mặt trời, một vầng sáng đỏ ẩn hiện sau những tầng thông với những cánh tay dài khẳng khiu, đu đưa nhẹ nhàng theo gió và như là in hình trên nửa mặt trời còn lại ở giây phút cuối ngày. Tôi nín thở để lắng nghe tiếng gió thoảng, nhẹ nhàng

mơn man đám cỏ non và thả hồn tận nơi xa  
xăm giao hòa cùng trời đất. Hình ảnh của  
Mẹ, của Cha, của người yêu ... thoáng chốc  
hiện ra, tôi như mơ mơ màng màng. Bỗng  
tôi choàng tỉnh giấc vì tiếng thét lạnh lạnh  
của Cán-bộ Huấn luyện viên:

-- Tân khóa sinh, đứng!

Chúng tôi đồng loạt như cái lò so hô to:

-- Dậy! - Và đứng thẳng người.

-- Tôi cho các anh 5 phút để thư giãn, thế  
mà các anh ngồi mơ mộng, nhớ về người  
yêu! Thậm chí, có anh muốn thả lá đề thơ,  
có anh thì rơm rớm nước mắt, khóc than  
cho cuộc đời quân đội, hầu như không một  
anh nào cảnh tỉnh rằng đây không phải là  
khu an toàn tuyệt đối! Các anh còn dân  
chính lắm, tình cảm các anh còn ủy mị lắm,  
chữ "Tự Thắng" chưa hiểu được tới đâu!  
Tôi sẽ giúp cho các anh hiểu thêm 2 chữ  
ấy!



Thế là chúng tôi bị hò hét, với tác chiến số  
6 chạy nước rút 2 đến 3 cây số về đứng  
trước thông thủy sâu hun hút bên hông phải  
của cổng Nam Quan. Nhìn vách thông thủy  
hầu như dựng đứng, tôi thấy ngao ngán đến  
tận xương tủy!

Lệnh tấn công thông thủy lên xuống và tập  
hợp ngay hàng trong vòng 10 tiếng đếm  
được ban hành. Anh em chúng tôi tận lực  
thi hành. Khi xuống, vì đất xốp và độ  
nghiêng trên 70 độ, hầu như chúng tôi  
không thể nào chạy được, với tác chiến số

6 nặng 29 kí-lô trên người trì kéo chúng tôi  
xuống, cho nên chúng tôi té ngã bằng đủ  
mọi cách, mọi thế: kẻ lộn mèo, người thì  
lăn tròn, người cố trườn, kẻ thì cố bò ... cho  
đến đích. Khi chạy lên lại càng khổ sở vì  
đất xốp và không chỗ bám, có khi cố gắng  
hết sức chạy lên 5 bước thì té ngã rớt  
xuống 3 bước ... nhưng người nào trong  
chúng tôi cũng tận lực để cho mình không  
là kẻ sau cùng thì hình phạt thật là thê  
thảm! Ba lần tấn công thông thủy, lần thứ  
ba hầu như 1 phần 3 chúng tôi không còn  
sức để vào tập hợp nữa, mà vào hàng bằng  
bò, trườn hay lếch ... họ mới tha cho chúng  
tôi . Rồi thì một màn diễn thuyết về hai  
chữ "Tự Thắng" nữa!!!

Mặc cho cán-bộ diễn thuyết, trong đầu óc  
tôi chỉ bùng dậy sự hận thù và tự nhủ: Mẹ  
kiếp, chúng mày ỷ vào quân đội trước bọn  
tao chỉ có 1 năm thôi, mà đã lên lớp dạy  
đời chúng tao rồi . Giá mà chúng mày ở  
ngoài dân chính, ông sẽ thách chúng mày  
đánh tay đôi với ông, ông sẽ đấm chúng  
mày gãy hết mấy cái răng cửa để cho khỏi  
khoác lác nữa! Đánh thắng được ông thì  
ông mới cho là giỏi !( Nói nhỏ với các bạn,  
hồi còn nhỏ tôi không là du đảng, nhưng  
rất cộc tính, hay đánh lộn mà đánh rất  
nghề nghiệp, đánh với những người lớn  
hơn không lại, tôi rình tôi đâm, cho nên có  
hỗn danh là "Ngọc Đâm"! )

Tự thắng gì nổi nữa, chúng tôi tình thật đã  
làm tận sức, tận lực và tận tâm rồi. Chỉ hai  
tuần sơ khởi đầu thì có hai bạn tự vận rồi:  
bạn (Huỳnh trung) Trọng ĐĐ G và bạn Hải  
ĐĐ C. Các con quỷ dữ khóa 20 chưa thấy  
sao? !!

Về phần tinh thần, các bạn có thắng nổi  
đừng cười hay không khi tưởng lại hình ảnh  
Nguyễn văn Cảnh mập mạp, người đi phục  
phịch nặng nề, đít to như đít đàn bà sanh

nhieu con, vừa đi vừa đánh đít như con "vịt bầu" nên có hõn danh "Cảnh Vịt Bầu" mà phải chạy rượt nắm đuôi chó cho bằng được, người nào cười là bị phạt trối chết!

Hình ảnh tôi không thể nào quên được với Nguyễn minh Hiền đại đội F, người đen không thua gì Mỹ đen với hàm răng trắng nhớn. Đã qua 5 tuần sơ khởi rồi mà người bạn ấy vẫn còn quá tải, bụng to như cái trống với lỗ rúng sâu hoắm. Được lệnh cán bộ giả làm anh chà và bán bánh cay. Thế là đầu anh vấn khăn, mặc quần đùi, mang giầy với vớ cao quá gối. Người khoác cái áo choàng dài, cột quanh dưới bụng đặc biệt không giống ai của anh. Đến trước mặt tôi, đang ở thế nghiêm gập cằm ba ngón. Anh nhe hàm răng trắng nhớn ra cười nham nhở, một tay thì vỗ bụng còn một tay khoáy vào lỗ rúng:

-- Anh Ngọc, anh coi tôi có giống thằng Chà và bán bánh cay ở đầu cầu quay Mỹ Tho không anh Ngọc?

Thế là tôi không "tự thắng" nổi, tôi lăn lộn ra cười để rồi bao nhiêu hình phạt vô lý mà tôi phải hứng chịu. Rồi có những hình phạt thật là kỳ cục, quái gở: Cán-bộ vỗ vào cái bàn hỏi:

-- Cái gì đây anh?

-- Cái bàn - tôi trả lời.

-- Anh sai, làm cho tôi 50 nhẩy xồm! Đây là con bò!

Được hỏi lần thứ nhì, tôi khôn hơn, trả lời:

-- Đó là con bò!

Thì lại bị phạt 100 sin-cos với tội nịnh cán bộ, không biết gì đúng sai!

Thành thật mà nói tôi thậm nguyện rửa và nhục mạ cán bộ khóa 20 bằng những từ ngữ tục tằn và hạ lưu nhất!

Rồi 4 tuần lễ cũng qua đi, đợt thay đổi cán-bộ đầu tiên tôi thật sự rơm rớm nước mắt mà tôi không biết tại sao?! Tôi sợ đợt cán

bộ tới sẽ khó khăn hơn, hay một sợi dây tình cảm vô hình nào đó ẩn hiện sau lưng những khuôn mặt lầm lì, sắt thép của những cán-bộ, những lời nói là những tiếng hét và đôi mắt long lên sòng sọc. Tôi cảm nhận được điều gì đó khi ngồi ăn với ĐDP Trung, anh ăn rất ít, nhường thức ăn cho chúng tôi. Còn về phòng thì thỉnh thoảng tôi thấy 1 gói kẹo sữa gougar hay 1 hộp sữa. Khi tôi lên giường quên khép cửa sổ hay quên đắp mền, thì có người nào đó âm thầm khép cửa sổ, hoặc nhẹ nhàng kéo mền đắp lại cho tôi. Tôi mơ mơ màng màng như có bàn tay của Mẹ hiền!

Sau tám tuần sơ-khởi lên đến SVSQ thì chúng tôi đổi đầu với 2 chữ "Đa-Hiệu". Tôi nói ra đây để các bạn phán xét. Hồi còn học Trung học lớp đệ tứ tôi rất mê thơ có tính cách mãnh liệt và hào hùng của Nguyễn công Trứ vẽ nên kẻ sỹ tài ba mà tôi hằng mơ ước:

Trong lãng miếu ra tài lương đồng,  
Ngoài biên thùỵ vạch mũi can tương!

Hoặc:

Vòng trời đất dọc ngang ngang dọc,  
Nợ tang bổng vay trả trả vay!

Thế mà trong trường bọn cán-bộ khóa 20 cũng như trường có dạy cho chúng tôi gì đâu! Toàn là những chuyện nhỏ nhặt, tầm xàm, bá láp ...

Nào là chùi cầu tiêu cho đến không còn một chút bọt trong hầm cầu; chùi bút nịt cho thật sáng, đánh đôi giầy cho thật bóng đến độ như gương soi, chùi nền nhà bằng bột nắp đánh lên cho bóng, rồi nào là làm giường, xếp áo vuông góc .v.v.. Cho tôi hỏi các bạn có phải là những chuyện tầm xàm không ? Đã thế mà làm không xong bị phạt thê thảm nữa chứ!

Tôi cho các anh biết, vào đây là mộng của tôi cao rộng lắm. Sau này tôi sẽ là Tướng

lãnh xua quân ra trận để tiêu diệt bọn quỷ đỏ, cộng nô. Tôi phải học ít ra là binh pháp của Tôn Tử, tài suy đoán trận mạc của Khổng Minh, hoặc các tướng tài ba trên thế giới . Hay là phân tích những trận đánh lừng danh trên thế giới để học tập rút tỉa kinh nghiệm, chớ có đầu đêm thì đi gác chỉ ngủ được vài tiếng, ngày thì vào học văn hóa, nào Lý, nào Hóa, vi phân, tích phân, điện tử, tâm lý, nhân văn ... hằm bà lằn ! Ra trận tôi có đem được vi-phân ra thuyết phục cho VC buông súng hay nó thấy đôi giấy của tôi đánh quá bóng, nó sợ nó chạy?! Hay là tôi đứng thật nghiêm, thật xệch, gập cằm ba ngón, lộ con mắt tóe lửa lên là bọn vẹm co giò chạy?!

"Tự Thắng để Chỉ-Huy" có hay ho gì để làm huy hiệu mà bắt tôi phải đội lên đầu! Tự thắng có hay ho và thâm thúy, sâu sắc bằng trong triết lý "diệt ngã" của cả 2 đạo Thiên Chúa và đạo Phật không? Nó chỉ là một phần rất nhỏ nhất trong hai chữ diệt ngã mà thôi. Tôi đâu có muốn trở nên người hiền đâu. Tôi đâu có muốn thành 1 nhà sư hay linh-mục để cứu độ chúng sanh. Điều tôi muốn rất rõ là "Răng trắng, mắt đen mắt". Tôi muốn trở thành 1 tướng lãnh tài ba, tiêu diệt bọn CS càng nhiều càng tốt.

Thế mà cái quân trưởng này, ông hủ nho cố vấn nào đó bày đặt ra " Tự thắng với Đa-Hiệu" để rồi khóa 20 vin vào những chữ này để báo thù vì chúng tôi đã biểu-tình chống đối kỳ thi tuyển vào trường Võ-Bị. Vì thế học văn-hóa tôi copie Ngãi, Nghĩa, Sáng ... C/21. tôi chỉ chú ý đến quân sự mà thôi .

Còn lại một chuyện vô cùng quan trọng nữa, đó là ngày mãn khóa, đêm truy-diệu. Cái ông hủ nho nào đó đã viết bài " Chiêu hồn tử-sĩ ", đọc nó giữa ban ngày ban mặt

đã thấy mọc óc nổi gai cùng mình rồi hà huống gì, giữa đêm tăm tối lặng lẽ, khung cảnh khói hương nghi ngút trong bầu không khí tuyệt đối vắng lặng. Rồi 1 giọng Bắc, Trung, Nam rền rĩ réo gọi hồn ma, bóng quế của tử sĩ về để chứng giám cho lời nguyện của chúng tôi mà trong đó gài 1 câu rất độc:" ... Chúng tôi không cầu an-lạc dễ dàng, mà chỉ khát khao gió mưa cùng bão táp..."

Thành thật tôi hỏi các bạn, trên đời này có mấy ai mà đi tìm nỗi khổ sở đắng cay? Về tâm linh, họ đặt trên lưng chúng tôi gánh nặng như quả núi Thái Sơn. Thế mà hầu hết chúng tôi đều rơm rớm nước mắt, quì xuống đưa tay trịnh trọng "xin thề" đến ba lần !

Các bạn ơi mắc lời thề với các oan hồn tử-sĩ, họ chưa chịu đầu thai còn lẩn khuất nơi trần thế không phải là một chuyện dễ để cho chúng ta thất hứa đâu!

Hôm nay ngồi trước máy truyền hình coi lại phim "The ten thousand days" đoạn phim chiếu về đoàn người di tản trên đại lộ kinh-hoàng, xác chết nằm dọc trên đường với đủ hình thái, da thịt nát bét, những xác chết cụt đầu, cụt tay, banh ruột .v.v.. Có 1 đứa bé nằm gục chết trên xác mẹ, mà miệng còn kề bên vú mẹ, chắc mẹ bé đã chết khi ấy bé còn sống, nên vì đói mà cố tìm vú mẹ để bú, không còn sữa, bé chết vì đói!!!

Ngược đoàn người chạy loạn, một đoàn lính, lầm lũi đi về hướng mục tiêu đang mịt mờ bom đạn khói lửa. Tôi thấy lòng rưng rưng thương quá cho những chiến hữu của tôi . Các bạn hãy nhìn dưới đất, con sâu, con trùng, con kiến nó đo, nó bò, nó khiêng cuộc sống rất là khổ sở, cực nhọc, thế mà nó còn tham sống sợ chết hà huống chi là người. Lính chúng tôi cũng là người rất



bình thường, ý thức rất rõ về sự sống chết, thì cái sợ to lớn đến bực nào, thế mà họ tự lao vào chỗ chết một cách hồn nhiên.

Rồi đây bao người gục ngã, bao kẻ phơi xác ngoài chiến trường nào ai biết tới! Rồi đây bao vành khăn sô, bao nhiều đứa trẻ mất cha?!!! Họ chết vì ai? Cho ai? Chết để làm gì?

Có phải chăng "họ chết cho muôn người được sống. Họ hy sinh hạnh phúc cá nhân cho hạnh phúc của muôn người".

Cách đây 3 ngày trong lúc rảnh rỗi ngồi thả hồn theo mây gió trong giờ làm việc, một thằng bạn Mỹ khá thân đến dí vào mặt tôi tờ báo Washington Post, mặt hầm hầm có vẻ giận dữ rồi phán ra một câu xanh rờn:

-- Mày hãy đọc đoạn báo này đi, đây là 1 thằng ngu chắc nó điên rồi, mày đọc rồi thấy tội nghiệp vợ con nó vô cùng.

Nhìn vào trang A, trang đầu tờ báo tôi thấy ngay tấm ảnh cảnh người vợ lính bỗng con tiễn chồng lên phi cơ để tham dự trận đánh Iraq sắp xảy ra.

Đọc đoạn bài viết tôi mới biết ra tại sao thằng bạn tôi lại nói anh chồng lính này là anh chàng điên. Người lính này có trình độ học rất khá đã có "master" và làm việc ở DC với lương được đếm bằng 6 con số, vợ cũng có "master degree" rồi. Hai vợ chồng có đứa con gái đầu lòng và vợ hiện đang có thai. Sau biến cố 9/11, nhìn thấy cảnh man rợ diễn ra hai vợ chồng bàn luận kỹ lưỡng, để rồi rút ra 1 kết luận, anh chồng "phải làm 1 cái gì đó", thế là anh chồng tình nguyện vào lính. Sau khi huấn luyện ra trường với cấp bậc binh nhì với số lương khiêm nhường bây giờ chỉ còn là 5 con số thấp! Anh không muốn vào trường sỹ quan vì nhiều thủ tục rắc rối và phải trải qua 1 thời gian dài. Đọc đoạn văn này tôi thấy

lòng rưng rưng, bồi hồi xúc động. Anh lính Mỹ ơi, anh quả là người hùng của lòng tôi, tôi thật sự yêu thương anh, kính phục anh!

Bây giờ tôi mới thấy rõ ra tại sao nước Mỹ là một siêu cường! Túi khôn của thiên hạ đã mua và gôm về nước họ và điều quan trọng hơn cả là trong đất nước Mỹ những người như anh lính này nhiều lắm các bạn ạ . Cá nhân tôi đã gặp những cựu chiến binh VN nghèo đói thê thảm, từ ăn cắp, ăn trộm đến rượu chè, cờ bạc, buôn bán ma túy cần sa, làm bảo-kê cho động điểm .v.v.. không chuyện gì vô luân mà nó không dám làm, thế mà có một lần tôi đụng chạm đến lòng yêu nước của nó, nó phản ứng 1 cách vô cùng hung bạo, Tôi phải hết lòng van xin năn nỉ nó mới tha cho . Thành thật mà nói, nếu đem tôi so sánh với người lính này, tôi phải quì xuống và tôn vinh người ấy . Vì suốt trong 2 năm trời ròng rã, từ Tân khóa Sinh đến SVSQ miệng tôi đã thốt hàng trăm, hàng ngàn lần 2 chữ "Tự Thắng" mà thật sự tôi đã hiểu được ý nghĩa sâu sắc và thực hành nó đâu. Anh lính này và nhất là vợ anh ấy còn sống ngoài dân chính mà họ đã hiểu rất rõ và thi hành 2 chữ "tự thắng" một cách thật hoàn mỹ, hai tâm hồn hết sức cao thượng mới gặp nhau . Họ đã hy sinh hạnh phúc cá nhân để đem đến hạnh phúc cho bao người, lương từ trên 100 ngàn bây giờ vào lính chỉ còn lại ít ỏi vừa đủ sống. Với trình độ cao-học, tôi không tin rằng họ không đo lường được sự nguy hiểm ngoài chiến trường, rồi 1 ngày kia người chồng không về, người chinh phụ với 2 con thơ đại mất cha, cuộc đời chúng sẽ ra sao?!! Họ quả đã tự-thắng được lòng ích kỷ hẹp hòi, họ đã thắng được lòng tham cá nhân, họ đã thắng sự nhút nhát hèn kém ... Họ đã vượt, vượt lên rất cao . Còn tôi một thằng hèn nhát, tôi còn

nhớ mãi trong trận đụng địch lần đầu tiên, trung đội 3 của tôi làm trừ bị của Tiểu đoàn đi sau cùng bị độn thủy phục kích. Tôi phản ứng rất nhanh - đúng như sách vở của quân trưởng - ra lệnh phản công ngay, binh nhì Bé vì quá sợ còn nằm lì lại, tôi xả súng bắn nó ngay, may mà không trúng - tôi đã áp dụng đúng "lãnh đạo và chỉ huy" . Trận phản phục kích của tôi đã hạ được 12 xác địch đếm tại chỗ, trong đó có 1 ĐĐ phó VC. Ngày ưỡn ngực lãnh huy chương anh dũng bội tinh với ngôi sao vàng, lính thuộc hạ của tôi xâm xì:

-- Thiếu-úy Ngọc xuất thân từ trường Võ Bị ĐàLạt gan lì dễ sợ, đạn bắn xối xả rất gần mà ông ấy không nằm, đứng xông lưng hò hét tấn công.

Lời khen tặng cùng bốn chữ "Võ Bị Đà Lạt" như 1 cái tát vào mặt tôi. Tôi xấu hổ và nhục nhã vô cùng, vì thật sự đây chỉ là phản ứng tự nhiên tôi ra lệnh càn, không đúng thì trật! Điều tồi tệ hơn nữa mà chỉ có 1 mình tôi biết là lúc đó mặc dù nước ruộng thì lạnh mà ống quần tôi nóng hổi. Tôi sợ đến độ té đái cả trong quần! Tôi đã không "tự thắng" được sự hèn nhát thì làm sao tôi xứng đáng là 1 người chỉ-huy.

Lần thứ hai, người lính "lạc đà" của tôi, tôi xem như em vương phải lựu đạn và trong tình trạng hấp hối, cậu ấy trần trối , nhả nhử tôi . Cảm lòng không đậu, tôi ôm cậu ấy và khóc như cha mẹ chết, đến đổi ông Trung-Úy Mạnh, ĐĐ/Trưởng của tôi phải mắng 1 câu mà tôi nhớ đời:

-- Đ. M. mày!! "Lạc Đà" chớ không phải "ĐàLạt", mày "Võ Bí" chớ "Võ Bị" gì; chỗ này là lính đàn ông chứ không có đàn bà như mày đâu!

Danh dự của tôi bị nhục đã đành, mà cả danh-dự của quân-trưởng cũng bị nhục lây. Sự thực đây là lỗi của tôi đã không thắng

nổi tình cảm ủy mị, không kèm nổi nước mắt, khóc nơi không đúng chỗ. Từ đó tôi mới ý-thức các hình phạt vô lý: vắn nhạc thật buồn trong lúc chúng tôi ray rức nhớ nhà và tủi thân mà lại cấm chúng tôi khóc, cố tình chọc cho chúng tôi cười, mà lại cấm cười! Khuôn mặt sắt thép, lạnh lùng của ĐĐ Phó Trung khóa 20 mà lời nói là tiếng thét và mắt long lên sòng sọc, nhưng cách vài ngày là trên bàn viết của tôi sữa, bánh, kẹo anh ấy xuất tiền túi bỏ ra mua, mà với số lương khiêm nhường của anh có dư dả gì. Nghĩ mà thương niên-trưởng Trung vô cùng!

Sau hai lần đó người tôi thay đổi hẳn, bình tĩnh hơn, lạnh-lùng hơn, tôi tự kiểm chế được mình hơn, ít để lộ tình cảm ra ngoài. Danh dự của trường Võ Bị ĐàLạt như là luồng gió nóng làm bốc cao sự gan dạ của tôi

Chữ "Tự Thắng" kỳ diệu này thật sự giúp cho tôi còn được sự sống cho đến ngày hôm nay và đi đứng khá ngay thẳng. Lần cuối cùng tôi bị thương vì vương phải một lúc 2 quả lựu đạn.

Động mạch đùi trái bị đứt, máu phun ra thành vòi như chiếc cần câu. Bụng dưới tôi bị xé toạc một đường dài ruột lòi ra. Hốc vai trái bị 1 miếng miếng chém mất 1 đoạn xương quai xanh và làm thành 1 cái lỗ, mà theo đó phổi của tôi lòi ra. Thế mà trong hơn 8 giờ đồng hồ vừa cấp cứu vừa di tản, tôi không hề rên la, hay tỏ ra đau đớn. Đến độ các y-tá rầm rì bàn tán mà tôi nghe được: " Ông Đại-úy này quá trẻ, ông lì thấy sợ luôn!" Thật ra trong đầu tôi nghĩ phải "tự thắng" sự đau đớn về thể xác bằng cách nghĩ đến vợ, đến con và trách nhiệm của mình. Tôi tự nhủ lòng ngoài việc bác sĩ và thuốc men giúp mình, điều quan trọng là mình phải tự giúp mình bằng cách cố

gắng không la hét, và tự kiềm chế được nỗi đau.

Sau ba tháng các vết thương lần lần lành lại. Bác sĩ cho tôi biết, tôi bị đa-thương, phổi, ruột, mắt ...nhưng việc quan trọng nhất là chân trái của tôi, chùng dây thần kinh, động mạch tĩnh mạch đều bị cắt đứt cả, ông ấy chỉ nối lại động mạch thôi. Còn chân phải tôi chỉ bị đứt động mạch. Nhìn cả hai chân đều bị teo lại, chân trái mất hẳn cảm giác và teo lại chỉ còn là ống xương. Tôi hỏi bác sĩ liệu tôi có thể đi lại được không?

-- Việc đi được hay không tùy thuộc vào anh. Tôi cho anh đi tập "vật lý trị liệu", anh phải cố gắng thì may ra anh đi được. Chữ "may ra" của bác-sĩ như 1 gáo nước lạnh dội vào mặt tôi.

Nhìn những bệnh binh còn nhẹ hơn tôi, cả năm rồi mà vẫn còn ngồi trên xe lăn hoặc chống 2 nạng gỗ, tôi thấy lòng chùn lại.

Tôi quyết định sắt đá trong lòng, phải "thắng" được sự đau đớn của thể xác - "Tôi phải đi được" hoặc "Tôi phải tự-hủy đời mình" - vì tôi không muốn suốt đời của tôi ngồi trên xe lăn là gánh nặng cho vợ con tôi. Tôi giả đau nhức và không ngủ được để xin những viên thuốc giảm đau cực mạnh và thuốc ngủ mạnh tồn trữ để tự thanh-toán mình.

Vợ tôi hàng ngày đều vào thăm tôi. Khi vợ tôi về rồi, tôi ngồi tần mẩn đồ những viên thuốc ra đếm mà nước mắt tuông xối xả!

"Mình yêu dấu, hai con thân yêu nhất đời Ba, hãy tha lỗi cho Ba, cho Anh. Trong 3 tháng tới anh sẽ cố gắng tận tâm tận sức nếu không có dấu hiệu tốt để đi đứng được, thì ngày đó em và con đến thăm anh, anh chỉ là một xác không hồn. Em rất đẹp, anh thề rằng không hề ghen tuông hờn giận. Anh sẽ vui sướng khi em tái giá.

Trong thời gian tập luyện trong đầu tôi lúc nào cũng nghĩ đến "trách nhiệm với vợ con và phải thắng được sự đau đớn của thể xác".

Tôi được đưa lên máy kéo để kéo cho hai chân thẳng ra, vì 2 chân tôi bị nằm trong máng bột ở vị thế co, trong gần 2 tháng. Cái đau khủng khiếp đâm vào tận gan ruột của tôi xé toác cảm giác của tôi, từng đàn đom đóm bay lượn lung linh trong ánh mắt tôi. Người tôi ướt đầm mồ hôi, hai bắp thịt đùi run lên bần bật dưới sức kéo. Tôi vội di chuyển trí tưởng tượng đến người vợ đẹp đẽ, hiền hòa và 2 đứa con tôi đẹp như thiên thần đối với tôi. Cơn đau giảm, giảm đi rất nhiều. Huyền nhiệm thay cho 4 chữ "Trách nhiệm và Tự thắng"! Chân trái của tôi chỉ chưa đầy 1 tháng tôi có thể kéo được tạ nặng 10 kg đến 10 lần. Chưa đầy 3 tháng tôi được cho xuất viện và đi chỉ bằng 1 chiếc nạng gỗ. Ngày xuất viện những người cùng bị thương như tôi và đa số là trước tôi, kẻ còn ngồi trên xe lăn, kẻ thì phải 2 nạng gỗ đã chân thành vỗ tay tán thưởng tôi, khi thấy tôi bước đi mà chỉ còn 1 nạng gỗ. Về nhà chỉ hơn 1 tháng sau thì từ 1 nạng gỗ, xuống đến 1 cây tó, rồi tôi đi được. Ngày tôi đi được từ trước ra sau nhà đến 10 lần mà không vịn vào bất cứ vật gì là ngày vui lớn nhất trong đời tôi. Lúc đó vợ tôi không có mặt ở nhà.

Tôi ngồi trông ngóng vợ về, rồi trình trọng đưa cho vợ tôi cái gói thuốc ngủ và thuốc giảm đau có đến hơn 100 viên và nói:

-- Anh sẽ sống với em và với con suốt đời!

Vợ tôi khóc rưng cả người khi biết tôi có y-niệm đó. Chưa đầy 2 tháng tôi đã tự nguyện đi bộ hơn 10 cây số để đến Tổng y viện Cộng-Hòa làm quà tặng cho các bác sĩ đã chữa bệnh cho tôi. May mắn thay tôi gặp được tất cả bác sĩ đã ban da xẻ thịt tôi

. Bác sĩ Chương, BS Bá, BS Kiệt, BS Dương v.v. đang ngồi họp. Tôi xuống xã bước vào, mà cơ hồ muốn xỉu. Tôi chìa ra gói thuốc để trả lại cho bệnh viện với niềm tự hào vô biên mà không nói ra lời.

-- Đ-t mẹ mày Ngọc, mày đi được sao? - bs Chương người Bắc.

--Đ- má mày Ngọc, mày đúng là mạn Tào, tao không thể nghĩ mày còn sống được - bs Bá, người Nam mở lòng bụng của tôi.

Bác sĩ Kiệt từ tốn hơn:

-- Anh đi được sao?

Tôi hốt hển trả lời:

-- Tôi đã đi và đi được đến 10 cây số để làm quà tặng cho các bác sĩ!

Hai chân tôi còn giữ được là nhờ bà thiêm, lúc đó là y-tá trưởng ở phòng mổ, khẩn khoản yêu cầu bs Kiệt giữ lại 2 chân mà ông đề nghị cắt bỏ vì tôi quá yếu mà phải mổ 2, 3 nơi. Muốn giữ mạng sống cho tôi thì không cách gì hơn. May mà có mẹ tôi quyết định " Nó chết thì thôi, để nó chết, chớ cắt 2 chân của nó, sau này nó tự vận thì phải 2 lần chết, tội nghiệp thân nó!

-- Hôm nay tôi mang gói thuốc này để trả lại cho bác sĩ Chương đã cấp cho tôi.

Ông mở gói thuốc ra và hiểu ngay ý nghĩa. Tôi thấy ánh mắt ông rưng rưng, có lẽ muốn dẫn đi cảm xúc, ông buông ra 1 câu chửi thề đối với tôi thật là êm ái, dịu dàng:

-- Đ-t mẹ mày, chữa bệnh cho những thằng như mày dù không có tiền tao cũng thấy sướng nữa!

Từng vị bác sĩ đến xiết chặt tay tôi để chúc mừng. Tôi chan hòa nước mắt sung-sướng, siết chặt những bàn tay ấm áp tình người!

Được giải ngũ với cấp-độ tàn phế 75 phần trăm, tôi quyết định đi học lại, mặc dù bác sĩ khuyên tôi: anh đừng vội vã học vì khi ở bàn mổ anh quá yếu, máu không còn đủ sức lên tới óc, cho nên 1 số tế bào não đã

chết, mà tế bào não đã chết thì không có sự thay thế nào đâu!

Chỉ nghỉ có 6 tháng thôi là tôi ghi ngay học luật. Tôi mơ thành 1 thẩm phán công tố. Đã xuất thân từ lò luyện thép thì việc học đối với tôi là 1 hạnh phúc tuyệt vời. Nếu bây giờ có bạn nào hỏi tôi "Làm sao mày đi học cho nổi khi vết thương vừa lành, gia đình không khá giả gì, vợ và 2 con, mà còn đi làm nữa?" thì tôi sẽ trả lời " Tôi đã được trang bị bằng bốn chữ Tự-thắng và Đa-Hiệu !" - Tôi sẽ làm được tất cả - Thay súng bằng bút sẽ nhẹ nhàng hơn nhiều . Đã từng tỉ mỉ, nhẫn nại đánh giầy cho thật bóng, chùi bút nịt cho thật sáng, làm giường cho thật vuông hoặc chùi cầu tiêu cho không còn chút bọt.v.v. thì chuyện học tập thấy rõ rệt, kết quả trước mắt thì sẽ dễ biết bao nhiêu ! Hơn nữa trách nhiệm với đồng đội, danh dự của quân-trưởng, tất cả tôi đã để sang bên, bây giờ chỉ còn trách-nhiệm đối với bản thân và gia-đình tôi, thì việc học đối với tôi quá dễ dàng. Tôi đọc sách Luật như đọc tiểu thuyết và nhớ dễ dàng, chỉ ba tháng tôi lấy chứng chỉ 1 của năm đầu luật mà các bạn cùng học nghi rằng tôi mua chứng chỉ này. Nhưng dòng đời còn trôi nổi, biến cố tháng 4, 1975 căn nhà của tôi bị bọn quỷ đỏ tịch thu. Tôi trở thành người vô nghề nghiệp, vô gia cư mà phải chui rúc như những con chuột, con chó ghẻ lở, vì không trình-diện học tập cải-tạo. Bây giờ tôi mới thấy rõ sự huyền nhiệm và ý nghĩa của bốn chữ "Tự Thắng và Đa-Hiệu" ; thì ra quân-trưởng chỉ gieo vào đầu chúng tôi lòng can-đảm quả-quyết là thắng lấy chính mình dù trước cảnh "vinh hay nhục, thành hay bại" - Còn Đa-Hiệu dạy cho chúng tôi 1 sự nhẫn nại vô biên. Muốn làm việc to lớn, trước phải làm việc nhỏ nhất nhất 1 cách tốt đẹp và đồng thời cũng

dạy cho chúng tôi giá trị của 1 người lính hay 1 tướng lãnh hy sinh cho tổ-quốc thì cũng như nhau, hay hẹp đi không có nghề nào nhục cũng không có nghề nào vinh, giá-trị của nghề là ở lòng lương-thiện, sự tận tâm phục vụ.

Có lẽ các điều suy-luận này đã biến ra hành-động của tôi, sự việc diễn ra hàng ngày vợ tôi hấp-thụ mà không biết. Phần thì thương chồng, thương con; phần thì ảnh-hưởng bởi tôi, vợ tôi tích-cực lăn xả vào đời kiếm sống.

Từ 1 nữ sinh áo trắng, con gái nhà giàu, một bà Đại-úy nhiều tiền, lắm bạc . Cô ấy bước xuống làm một người bán "chạy chợ" quần áo trẻ con. Còn tôi trở thành 1 người thợ cắt ráp quần áo nối 1 cách bất đắc dĩ . Chúng tôi hà tiện từng đồng xu các bạc để dành dụm, tự đóng ghe vượt biên. Trong 8 năm sống với bọn quý đỏ, tôi cố gắng cho con tôi ăn ít nhiều thịt cá, sợ bị bệnh còi xương, còn tôi thịt là món ăn vô cùng xa xỉ .

Ngày họp khóa 21, anh Nguyễn khắc Thuận B/21 long trọng tuyên bố gia-đình Võ-Bị tử số ly-dị chưa đến 4 % . Các bạn hãy cùng tôi cố gắng hình dung lại vợ các bạn đi: sắc đẹp thì nheo nhẻo mà thiếu chồng thì bao nhiêu cạm bẫy? ... Một đàn con nheo nhóc thiếu cha, có nhiều người trong suốt đời chưa làm động tới móng tay mà bây giờ phải lăn xả vào đời để nuôi con, rồi còn phải gồng gánh đem thức ăn ra Bắc để nuôi chồng. Các bạn đã ở trong ngục tù CS thì đã thừa biết thế nào là chính-sách "kiểm-soát được bao tử của địch thì chúng sẽ thành những con chó trung-thành..." Cái đói của vợ bạn, phải nhường cơm cho con cho chồng dạy dỗ, còn hơn bạn nhiều . Đã thế còn sống dưới sự o-ép, kèm chế ghê gớm của bọn khốn

nạn CS: đi kinh-tế mới, cắt hộ-khẩu, xét nhà đột suất .v.v. đủ trò, đủ cách. Nhiều khi chúng còn tìm đủ mọi cách để nếm thử mùi vị của vợ sỹ-quan nguy - Thế mà các chị vẫn giữ 1 lòng trung-trinh, chung thủy và tận tụy với chồng con. Các chị ơi, chúng tôi thành tâm tri-ân các chị, tôi cho đó là 1 niềm hãnh-diện cho "Người Mẹ và Vợ Việt Nam" .

Còn mình nữa, 35 năm chung sống, mình là cánh tay mặt vô cùng quý giá của anh. Lúc giàu sang vinh hiển cũng như lúc tận cùng đói rách, áo ôm, bị ruồng bỏ, xa lánh như những con chó ghẻ lở, bị chà đạp tận cùng dưới đất đen, mình không 1 chút thay đổi. Thương chồng, thương con là tất cả đời mình, mà mỗi lần nhắc đến là nước mắt anh tuông xối xả dù rằng trước mặt con cái. Mượn nơi đây anh thành kính cảm ơn mình. Để kết-luận cho "Tự-truyện" dài lê-thê của tôi, tôi xin đưa các nhận-xét để chúng ta cùng trả lời.

-- Khi họp lại những cù "Võ-Bị" để bù khú, các bạn có bao giờ nhắc đến thời kỳ bảy năm Trung-Học hay thời gian đại-học dân chính không? Nếu có 1 bạn nào nhắc đến Võ-Bị là các bạn hầu như tranh nhau mà nói, mà kể những chuyện bị phạt, những chuyện tiểu lâm khi bị phạt ở trường ta . Hầu như các bạn cũng ít nói đến thời gian sau khi ra trường chiến-đấu như thế nào nữa ... Các bạn say sưa kể cho nhau nghe chuyện mà tụi mình ai cũng biết cả. Người ngoài nghe thì nhàm chán, vô duyên chi lạ, thế mà lòng chúng tôi thấy lý thú, sáng khoái làm sao! 37 năm rồi đó các bạn! Chúng ta không thể quên được, đó là 1 "dấu ấn" đã in sâu tâm não, xương tủy của chúng ta dù cố bỏ cũng không được!

-- Nếu bạn đi dẫn theo vợ, thì bạn sẽ thấy gì ? Không đầy năm phút, vợ bạn sẽ hòa-

nhập vô cùng dễ dàng với các bà "võ-bị" khác. Rồi thì chị chị, em em một cách tự-nhiên, nói chuyện như bấp rang và mỗi người một tay để sửa-soạn thức nhậu cho chúng ta nhấm nháp và nói dóc.

-- Gặp 1 "niên-trưởng" tự nhiên bạn kính-trọng một cách ngang xương. Thắng và nhiều chú khóa 22, tuổi đời lớn hơn tôi, gọi tôi là "niên-trưởng" và xưng em ngọt sớt. Tại sao vậy các bạn?

-- Con chúng ta nữa - "Ba ơi, Phong là con bác Thế khóa 19 ĐàLạt Ba biết không?", hoặc " Ba ơi, hôm nay con gặp bác Nhấn khóa 20 trong phòng mạch, khi nghe con nói về Ba, bác ấy mừng quá, đâm vào vai con đau muốn chết!"

-- Ngoài ra, nhìn ảnh Cao mạnh Nhấn khóc Ngô đình Thiên trong tập san Khóa 21 mà mắt tôi cay xe !!! (Duật, Trọng, Tùng ơi, nơi đây chỉ có 4 đứa mình, cho tao một ước mơ, nếu tao có đi trước, trước khi thiêu đốt xác thân tao, tụi mày hãy làm như Cao Mạnh Nhấn mà nhớ đừng khóc nhé !!! Tao rất cứng mặt mà yếu lòng!)

Ngần ấy thu lại, tôi xin các bạn trả lời "Vì Sao?!"

Có phải chăng ngọn đuốc thiêng ở Vũ Đình Trường đã soi đường dẫn lối cho chúng ta đến cùng 1 hướng, chúng ta vô tình hay cố ý đã dẫn dắt vợ, con theo ánh lửa đó. Đó có phải chăng là "Tình Tự Võ-Bị" như bạn Võ minh Hòa đã gọi?

Tự-Thắng là kim chỉ nam của chúng ta, "Đa-Hiệu, Danh-Dự, Trách-Nhiệm, và Tổ-Quốc .v.v.." là những hệ-luận của chữ ấy . Các chữ này hòa-nhập, quyện vào nhau để tạo ra chất "Võ-Bị ĐàLạt" đó.

Tôi biết rất rõ có nhiều bạn may mắn qua bên đây trước, đã yên bề gia thất, con cái đã thành đạt. Còn rất nhiều bạn sang sau, tuổi đã già, hơn nữa vì sợ chết ngoài chiến

trận để khổ cho vợ con, cho nên mới cưới vợ sau này khi tuổi đời đã xế bóng, con còn rất nhỏ. Trên vai các bạn 1 gánh nặng ngàn cân, đè trĩu xuống, tôi vô cùng thông-cảm!

Tôi xin các bạn hãy nghe tôi lời này xuất phát từ tim tôi:

Chúng ta được tôi luyện không phải từ lò luyện thép tầm thường, mà thực ra tim chúng ta được trui-rèn bằng ngọn đuốc thiêng "LỬA TAM MUỘI" ... của trường "Võ-Bị Quốc-Gia ĐàLạt" , chúng ta đã chuyển lại vợ và con vô-tình mà chúng ta không biết. Hạt nhân 2 chữ "Tự-Thắng" vô cùng quý giá trường đã cố ý gieo vào đầu chúng ta để rồi hai chữ ấy đi theo chúng ta suốt cuộc đời.

"Sinh Viên Sỹ-Quan ĐàLạt không chuyện gì mà không làm được!"

Cho tôi gửi lời chào tạm-biệt cùng các Bạn và Gia-Đình bằng lời chào "Tự-Thắng" - "Không thành thân thì chúng ta thành nhân vậy!"

Tái-Bút: Thành thực xin lỗi các niên-trưởng khóa 20 nếu em có ít nhiều phạm-thượng.

Thành thực tạ tội với cụ đồ nho nào đó, hay một đại, đại niên-trưởng nào đó đã vạch ra bốn chữ "Tự -Thắng và Đa-Hiệu" để dẫn dắt chúng em đi. Muôn vàn tri-ân!



*Phan Văn Ngọc C/21*



## LỤC BÁT HOÀI QUỐC

Lê Văn Dương G21

### CHIÊM BAO, CƠN MÊ & CƠN SAY

Đêm Xuân, tỉnh giấc chiêm bao  
 Nhớ ai, nỗi nhớ giọt sầu mênh mông.  
 Ta chờ như biển chờ sông  
 Kể Nam người Bắc ngóng trông tháng ngày  
 Khổ đau đọng lại nơi này  
 Xói mòn vắn điệu hao gầy nhạc thơ  
 Xa người sỏi đá bờ vợ  
 CƠN MÊ LẦM LŨI từng giờ từng giây  
 Đôi khi đành mượn cơn say  
 Để xem hồ rượu sóng gầy đáng ai ?

### VỠN GIÓ GỌI MÂY

(Cảm đề bức tranh bìa sau của "Đặc-San Hội nghệ Houston 2002")

Tóc Em vờn gió gọi mây  
 Ta đời mưa nắng tỉnh say bên trời  
 Xuân nhìn hoa đẹp tuyệt vời  
 Chính em cũng đóa hoa đời ngát hương  
 Ngàn năm Em vẫn còn thương,  
 Thương chàng Võ Bị phong sương thửa nào

### ĐỪNG QUÊN

Hãy giữ mãi ngọn lửa thời oanh liệt  
 Dưới ánh đèn đang rực rỡ phố người  
 Và cạn hết ly say đời luân lạc  
 Hồn sẽ tươi theo rượu với nụ cười ...  
 Giữa vô thường, ta tự phóng thích ta  
 Máu Võ Bị đừng để đời làm nguội  
 Ngày gặp lại hãy mời nhau thức dậy  
 Nghe quê hương réo gọi những chiều tà .  
 Rồi mai mốt đừng bao giờ quên nhé,  
 Vì lời nay, lắng đọng ý thể xưa ...  
 Atlanta, 2003

## Một Thoảng Suy Tư

"Kính tặng các chị Võ-Bị"  
 Vợ "Võ-Bị Phan văn Ngọc C/21"

Sau ngày họp bạn mừng trung thọ 60 tuổi của Khóa 21 trở về, tôi thấy chồng tôi có nhiều biến đổi. Hình như có một biến-chuyển tâm-lý lớn lao nào đó ở trong anh. Mặt anh tươi sáng hơn, bớt cau có hơn, môi anh lúc nào cũng điểm một nụ cười rạng-rỡ. Nhiều khi thấy anh ngồi bất động, tư lự hăng giờ, tôi thấy thương chồng vô cùng!  
 Trong bài " Chiêu hồn tử-sĩ " có một đoạn " ... Sự-nghiệp đang công theo đuổi, thôi cũng đành dứt đoạn từ đây. Chí tang-bồng ... " nghe sao da-diết, rên rĩ ngậm-ngùi, nghe như ngàn mũi kim xoáy vào tim, vào óc, để nghe lòng mình đạt-dào lòng yêu thương và thông-cảm với chồng tôi.  
 -- Minh ơi, em hiểu mình lắm. Suốt đời em đã dẫm theo từng bước của mình đi!  
 Một thời cung kiếm ngang dọc, vì các vết thương chí-mạng, mình đành gạt bỏ , sự đau khổ tột-cùng của mình em đã ôm trọn.  
 Mình cầm viết xông-pha vào trận chiến mới với khí-thế hăm-hở cũng bị hoàn-cảnh vùi vào đất đen!  
 Giờ đây trên xứ người bờ-vợ, tay kèm, tay búa mình khoác lên mình chiếc áo xanh "blue collar" như người Mỹ thường gọi. Em thấy thương mình vô cùng; thế mà mình vẫn nhẫn-nhục chịu đựng. Ngày xưa bàn tay mình rất nhỏ nhắn, em thường gọi là " bàn tay con gái ", bây giờ thì chai cứng sần sùi và còn lưu giữ những dấu vết thương tật vì tai nạn nghề nghiệp.

Ở nhà, mình là người lịch-sự giữ gìn từng lời ăn, tiếng nói; thế mà khi gặp những bạn cùng khóa thì ôi thôi " ... Mà y mà y, tao tao ..." với những cái đầu đã bạc ... ; Rồi thì "Đ -- má, Đ -- mẹ ..." tùm lum ... Chắc bây giờ trong huyết-quản của em cũng có máu nhà binh! Em nghe những chữ ấy thân-thương chi lạ!

Còn một nỗi khổ nữa là hai cái chân què của mình, gặp "Võ-Bị" là mình kéo ống quần lên để khoe. Ngày họp khóa ở Texas, anh và anh Khiêm tranh nhau " ...Đ mẹ, mày bị thương nhẹ hơn tao, tao bị thương nặng hơn mày ..."

Em đã thường cự nự về cái cố tật này của anh, bây giờ em mới biết - Dân-chính thì dấu đi sự tật-nguyên vì coi đó như là một sự trừng-phạt của Thượng-Đế, còn các anh coi đó là chứng-tích chiến-tranh, một niềm hãnh-diện, một sự tự-hào " một thời là lính chiến ".

Nghĩ đến đây mà nước mắt từ đâu tuôn rơi lả-chả vì thương cho chồng.



Bắt đầu nghề làm báo, anh làm nghề cu-li. Hằng ngày phải đẩy trên 30 lần những chiếc xe cút-kít, trên đó có cuộn giấy báo nặng đến 1,400 pounds, không khác gì con kiến phải tha hạt cơm, một việc mà các ông Mỹ đen to con mới làm nổi, thế mà hai chân anh lại què, một chân liệt hẳn ! - Anh

không một tiếng than hay hờn-trách cho số phận của mình, lúc nào cũng ngẩng cao đầu lạc-quan ...

-- Mình à, viết những lời này, mình thấy em đã hòa-nhập hẳn với mình cả về thể xác lẫn tinh-thần .

Bây giờ mình đã có một căn nhà khang-trang, con cái đã có chút thành-đạt, mình đã xong nợ gia-đình rồi . Mình hãy sống chút ít cho mình đi !! Mình hãy trở về với các bạn "Võ-Bị" của mình đi . Em biết đó là niềm vui lớn của mình.

Mình hãy mạnh dạn cầm lại cây viết mà vì con, vì em mà mình quên lãng đã trên 25 năm. Đừng vò đầu, bứt tóc ... vì rặn không ra chữ. Em thấy ánh mắt mình rạn-rỡ lắm. Anh Duật, Trọng, Tùng .v.v. các bạn "Võ-Bị" đang nhìn mình cười khích-lệ đó.

Đừng sợ các bạn cười vì văn "con cóc" của mình, hãy trải dài tâm-tư, những ẩn-ức tâm-lý, những nỗi vinh nhục đời mình lên trang giấy. Anh sẽ cảm thấy yêu đời, yêu người hơn và nhất là luyện lại trí-óc của anh để tránh đi bệnh "azeima" mà tuổi đã tới.

Thời con gái của em, thú thật em đã mê thơ lính của anh vô-cùng. Thơ anh viết không cao xa, bóng bẩy mượt mà. Lời thơ của anh mộc-mạc, đơn-giản và hồn-nhiên như tánh anh, nhưng đầy tính chất "NGƯỜI". Nó nhẹ-nhàng như hơi thở của em và rộn-rập như tiếng đập của trái tim em khi gặp anh, với dáng dấp uy-nghi và phong-trần của người lính trận ...

Tất cả những thứ đó quỵện , xoắn vào nhau, thúc đẩy nhau, lôi cuốn nhau để em nhớ anh da-diết, để thúc đẩy em đến với anh - Mê anh, mê cả chất "Võ-Bị" của anh!

*Washington DC, January 2003*





# Đại Đội C Khóa 21

Nguyễn Bá Sáng C/21

Trong xã-hội, ở bình diện quốc-tế, hay quốc-gia, tại các cơ sở, đơn-vị quân đội, trường học, một số cá nhân

hay có "tên cúng cơm", mà người Mỹ gọi là "nickname", do thuộc cấp hoặc bạn bè đặt cho theo tính tình, diện mạo hoặc một đặc tính nào. Các tên cúng cơm ấy có khi làm người mang tên ấy không được vui, nhưng hầu hết các cá nhân ấy đều chấp nhận nó vì nó phản ảnh đúng sự thật các cá tính hoặc hình ảnh của mình. Nhưng không phải ai cũng có tên cúng cơm; phải là một hình ảnh nổi bật, một đặc tính rõ rệt. Có nhiều người sống âm thầm, không thích giao thiệp, hoặc không có đặc tính nào nổi bật nên không có tên cúng cơm, hoặc chỉ có trong giới hạn một nhóm thân hữu nào đó thôi.

Thời VNCH còn tồn tại, ở hàng ngũ lãnh đạo quốc gia, chúng ta thấy "Tướng Râu Kẽm", hoặc "Đại Tá Hề", một vị chỉ huy nọ tính nóng như lửa, được đặt tên "Robert Lửa", ông thiếu-tá kia có mấy cái thẹo ở trên đầu, được thuộc cấp đặt cho cái tên "Tư Thẹo".v.v..

Không tránh khỏi cái quy luật xã-hội ấy, chúng tôi là Đại-Đội C, khóa 21, TVBQGVN; tổng số có 30 người lúc nhập trường vào tháng 12 năm 1964. Chúng tôi sống với nhau 2 năm trong quân trường nên hiểu nhau và gắn bó với nhau. Bây giờ



không cần nhìn giấy tờ, tôi vẫn nhớ và thuộc lòng 30 tên theo thứ tự A, B, C, D ..; Từ: Be, Bôn, Cảnh, Cẩn, Cước, Chính, Duật, Dũng,

Đông, Đức, Hào, Hậu, Hùng, Kính, Lập, Luy, Ngãi, Nghĩa, Ngọc, Nhân, Sáng, Sĩ, Sơn, Sum, Tùng, Tường, Thành, Thân, Truy, Việt .

Trước khi đi vào vài mẩu chuyện vui và xuất xứ của một số tên cúng cơm mà tôi biết trong ĐĐC/K21, tôi xin nghiêng mình trước anh linh của một số bạn đã hy-sinh cho tổ-quốc; hoặc các bạn đã quía cố vì bất cứ lý do gì; đồng thời tôi cũng xin chia buồn với gia-đình của các bạn ấy. Những mẩu chuyện vui sau đây mong được giúp các bạn nhớ lại những ngày chúng ta chung sống dưới mái trường Mẹ . Thêm nữa là hầu hết các mẩu chuyện vui này đa số diễn ra trong thời Tân Khóa Sinh hoặc SVSQ năm thứ nhất, vì thời gian này là huấn nhục và phải thọ phạt khá nhiều...

Trước hết xin nói về anh Cảnh, gọi là "Cảnh Vịt Bầu". Gọi thế là vì cái bàn tọa của anh nó hơi to, nặng, nên anh đi như vịt bầu. Một số cán bộ thấy anh hơi nặng nề, lại cứ thích bắt anh chạy, hầu như có nhã ý giúp con người anh nhẹ nhàng hơn. Thời Tân Khóa Sinh, anh có thói quen phải ôm gối mới ngủ được. Một hôm, một cán bộ Tân Khóa Sinh bật đèn, thấy anh đang ôm gối trần trọc; ông ấy bắt anh dậy, ôm cái gối chạy dọc hành

lang ĐĐC/ĐĐD, vừa chạy vừa la " Em ơi, anh nhớ em quá!" từ 9 giờ đến 10 giờ đêm. Anh chạy và la, đít lắc qua lắc lại làm ai thấy cũng phải phì cười.

Người kế tiếp là anh Cước, có biệt danh là "Cước Pall Mall". Cước rất cao lớn, đi học ở lớp hoặc ngoài bãi là Cước thường ngồi ở hàng chót, vì nếu anh ngồi trên thì mấy người ngồi sau anh chỉ thấy cái lưng của anh thôi. Gọi anh là "Cước Pall Mall" vì anh có một cái răng cửa hơi dài . Một hôm trong giờ học ngoài bãi, ông Huấn luyện viên nhìn anh từ đằng xa thấy cái gì trắng trắng trên miệng anh, bèn chỉ anh, bắt đứng dậy và hỏi:" Sao anh hút thuốc trong lớp học?" Từ đó anh có tên là "Cước Pall Mall".

Sau anh Cước, tới anh Duật. Anh Duật đẹp trai, cao ráo và trắng trẻo, anh vừa được anh em tin nhiệm bầu làm Trưởng Ban Đại Diện Khóa 21. Mắt anh mơ màng, chỉ có tội mí trên và mí dưới hay gặp nhau trong các buổi học. Một hôm trong lớp học, trong khi anh đang để cho mí trên và mí dưới tự do gặp nhau, một Huấn luyện viên đã gọi anh, bắt đứng dậy và hỏi: "Sao anh ngủ trong lớp học?" - Từ đó anh có tên là "Duật Ngủ".

Anh Hào có biệt danh là "Dê Cỏn" . Anh hơi nhỏ con, nên có chữ Cỏn. Mặc dù nhỏ con nhưng anh rất khỏe và nhanh nhẹn, thể lực dẻo dai, trong đại-đội ai làm tới đâu, anh cũng làm tới đó, nhiều khi còn xuất sắc hơn những anh to con.

Hầu như đa số những người tên Hùng thường được người ta thêm chữ "Sùi". Chắc cái tên "Hùng Sùi" nằm đâu trong truyện của Duyên Anh. Cũng vì thế mà anh Đồng Duy Hùng của ĐĐC/21 cũng được gọi là "Hùng Sùi". Ngoài ra Hùng còn có tên là "Mắt Sâu Tội Lỗi" ! Chắc tại anh mắt ngủ triền miên, nhưng anh đá banh rất hay và chạy rất nhanh. Một đêm khi trong trường đang yên

lặng, bỗng nghe một tiếng hét vang lên, vọng tới tận núi Lâm Viên, mọi người hốt hoảng, tìm hiểu xem chuyện gì xảy ra, té ra Đồng Duy Hùng bị một con bọ gì đó to bằng hột bắp, tiến vào lỗ tai của anh, anh càng ngoáy nó càng tiến sâu vào như xe tăng tiến vào mục tiêu không ỏ kháng cự, hai chân trước của nó cứ cào vào vách tai làm Hùng chịu không thấu, la vang trời đất, báo hại nhiều người mất ngủ . Cuối cùng phải triệu Bác sĩ Giá sang giải quyết vấn đề...

Kế đến là anh Nguyễn Thành Luy; gọi là "Luy Chim Hót" vì mỗi lần anh trình-diện, vì quá sợ hãi hoặc quá xúc động, các âm thanh lú vào nhau, không có khoảng cách.

"Tân Khóa Sinh Nguyễn Thành Luy ĐĐC khóa 21 xin trình diện!" Hầu như ông cán bộ nào nghe anh trình diện cũng muốn phì cười, nhưng họ muốn tập cho anh, lại càng nạt nộ và bắt anh trình diện lại, lưỡi anh càng lú thêm. Khi ở trong trường anh có vẻ nhát và sợ hãi vậy, nhưng khi ra trường anh chiến đấu rất can đảm và hy sinh tại mặt trận Kontum, trở thành anh-hùng của Trung Đoàn 42 BB.

"Bá Lăn" hoặc "Bá Tối" là biệt danh của mỡ tôi. Lúc còn là sinh viên dân sự, "Bá Tối" ưa tham gia biểu tình, xuống đường chống chính phủ của ông Nguyễn Khánh trong vụ hiến chương Vũng Tàu; đăng nghị quyết trên báo, a tòng với Nguyễn Xuân Hợp và Nguyễn Khắc Thuận ghi tên trên báo phản đối chính phủ trong vụ bắt thi nhập trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, do đó bị các niên-trưởng khóa 20 ghi tên, vì mỗi lần rối loạn chính trị ở Sài Gòn, ở trên Đà Lạt, các SVSQ bị cấm trại, ứng chiến. Vì thế khi lên trường, các cán bộ hành xác "Bá Tối" quá, bắt chạy lên chạy xuống đồi, chịu không nổi, bèn nằm xuống lăn tròn như quả banh. Cán bộ gọi lại xài xể : " Anh ba gai, tôi bảo anh chạy chứ đâu có

bảo anh lăn?" . Từ đó chết tên cúng cơm "Bá Lăn".

Bạn Lê Ngọc Sơn, tay chân hơi cứng cáp, nên không chính xác lắm nhất là trong các động tác cần sự mềm dẻo, tử mĩ như tháo ráp súng. Các bạn gọi là " Sơn Quờ " . Một số anh em khuyên anh nên mua cặp vợt vũ cầu về tập cho tay chân dẻo dai, chính xác, để lỡ có được cử làm Cán-bộ hệ-thống tự- chỉ-huy còn có thể đi kiểm diễn hành; và anh đã thực hiện, những giờ rảnh anh chịu khó tập đánh vũ cầu ...

"Thành Hề" là biệt hiệu của anh Trương Văn Thành, nói như vậy không phải anh Thành là hề trên sân khấu ưa chọc cho người ta cười đâu mà chính anh Thành là người ưa cười hề hề. Thành là người vui vẻ, dễ dãi, cái gì cũng cười hề hề, vì vậy anh có tên "Thành Hề".

Người kế là anh Nguyễn Kim Thân, trắng trẻo, cao ráo đẹp trai. Tôi đoán chắc anh sinh năm Thân nên anh mang tên Thân, nhưng để phân biệt với những Thân bình thường, hoặc theo truyền thống gia-đình, ông bà cụ thân sinh ra anh cho anh chữ lót là Kim, nghĩa là vàng. Anh em thấy anh tay chân dài ngoằng nên đặt cho anh cái biệt hiệu "Khỉ Vàng".

Ngô Gia Truy có lẽ là người lớn tuổi nhất trong đại đội C/21, anh không hề mất lòng ai, không thích ồn ào, sống nhiều bằng nội tâm, nên người anh hơi khắc khổ. Hồi đó anh thích hút thuốc lào, đúng là phong thái của người lớn tuổi. Một sự tổng hợp vừa lớn tuổi, dáng khắc khổ, lại thích hút thuốc lào nên anh được gọi là "Ông Già Thuốc Lào". Tôi nhớ có một lần, vào ngày thứ bảy, ngày khám xét. Tôi ở chung phòng với anh Truy. Sinh viên trực văn-phòng đi rao: "Cả hai khóa đứng vào vị-trí khám-xét". Sĩ quan cán bộ bắt đầu khám xét. Tôi và anh đứng vào vị

trí, súng ống tháo rời ra, để trên khăn lông trắng ở trên giường phòng ốc sạch sẽ. Ở chung phòng với anh mà tôi còn không biết anh giấu cái điều ở đâu, nhưng sỹ quan cán bộ biết. Ông vào phòng, chúng tôi đứng nghiêm chào, ông không khám xét, chỉ hỏi:" Anh Truy có gì khác lạ trình bày ở tử quần áo không ?" . Truy tự tin trả lời "Dạ không!". Ông bảo lật cái nón sắt úp trên nóc tử lên thì lộ ra cái điều bằng nhựa, và ông bắt vứt cái điều ấy đi ngay...

Người đứng chót trong danh sách ĐĐC/21 là anh Nguyễn Trung Việt. Anh này đẹp trai, trắng trẻo, xinh xắn, nước da trắng mịn, không một tí mụn nào hết, nghĩa là không "sùi" tí nào. Vì cái dáng trắng trẻo, mặt như em bé mịn màng nên anh em đặt cho anh cái biệt hiệu "Việt Baby"

Đó là một số tên cúng cơm mà tôi nhớ được, còn những bạn khác hoặc không có gì nổi bật nên không có tên cúng cơm, hoặc có mà tôi không nhớ hoặc không biết. Vậy các bạn có tên cúng cơm được nhắc tới hoặc có tên cúng cơm mà không được nhắc tới cũng xin đừng buồn giận tôi nhé! Lúc nào tôi cũng nhớ các bạn C nhỏ như Trung úy Mẹo thường gọi khóa 21 và C lớn là khóa 20 ... Ông đứng trước bục đại đội luôn luôn dùng từ C lớn và C nhỏ cũng như " Nói lớn rồi, nói nhỏ rồi..." với một lòng thương mến. Ông lúc nào cũng thương SVSQ khóa đàn em, không nỡ lòng nào cho đàn em ra trường sớm với cấp bậc Trung-sĩ hoặc Thượng-sĩ. Một Sĩ-quan Cán-bộ, một Niên-trưởng Khóa 15 rất thông cảm và nâng đỡ đàn em...

Trước khi chấm dứt, tôi xin chân thành kính chúc Niên-Trưởng Mẹo, các bạn Khóa 21 và gia-đình một năm mới 2003, Quý Mùi được An-Khang, Thịnh-Vượng.

*Nguyễn Bá Sáng C21*

# Quý Chi



Trần Quang Duật C21

Chúng tôi khoảng trên hai trăm anh em. Những chàng trai đúng là “Bạch diện thư sinh” trói gà không chặt, mặt mũi còn bung ra sữa, bỏ lại đằng sau tất cả những khuôn viên Đại học, những thú vui Đô thị để gặp nhau tại TVBQGVN vì một mục đích duy nhất: **“Phục vụ Lý Tưởng Quốc Gia”**

Trong những ngày lễ hội lớn của Quốc Gia, trên các phương tiện truyền thông, báo chí trong và ngoài nước, chúng tôi được gọi là những cán bộ rường cột của Quân Đội, văn võ song toàn, những viên ngọc quý của Quốc Gia v..v. “Quý Chi” đã có được trong tay một trong những viên ngọc quý đó. Tiếng Mỹ họ gọi là: **“You are very lucky”**. Rồi cơn bão “Máu Đỏ” đã tràn qua miền Nam của chúng ta ngày 30 tháng Tư năm 1975. Những viên ngọc

quý này, những Cán Bộ này, ngọc chưa được rửa, công chưa thành, danh chưa toại, tang bồng chưa thỏa chí thì... Tiếng Mỹ họ có câu: **“It’s not a good one”**.

Rồi thi thoảng “Quý Chi” bắt gặp chúng tôi, ngồi thần thờ, mắt nhìn về nơi vô vọng, buồn những tiếng thở dài nhẹ, uất ức nghẹn ngào, thương dân, thương nước và thương cho chính mình, khi bị trói tay cho cuộc chiến, trong trò chơi đơ bản của Siêu Cừơng... “Quý Chi” chắc cũng thông hiểu những gì chúng tôi nghĩ, những gì chúng tôi buồn chán, để thương chồng, tội cho con, đau đớn cho phận dân, vận nước. Lo cho chồng, cái lo thật chính đáng, vì chúng tôi là những người được tôi luyện trong một nền giáo dục nhân bản, một lý tưởng cao đẹp để phục vụ, bây giờ bị tung vào chốn “Chợ Đồi” “làm sao để tồn tại?

Một số anh em may mắn, không sa



vào tay Công Sản, từ từ đứng dậy, lao đầu vào cuộc sống với bao gian lao cực nhọc, ngôn ngữ bất đồng, làm việc quên cả thời gian, quên cả chính mình để lo cho vợ, cho con . Phần còn lại, đa số anh em chúng tôi đã trải qua những tháng ngày kinh khủng nhất của con người trong trại giam Cộng Sản và cuối cùng chúng tôi lại gặp được nhau...

Công tâm mà nói, chúng tôi vượt qua những khó khăn ban đầu tại nước ngoài, chúng tôi tồn tại trong nanh vuốt của Cộng Sản để anh em gặp nhau bây giờ, chính là nhờ “Quý Chị”. Không một chút đầu môi chót lưỡi, những viên ngọc quý đó, những cán bộ ngày xưa đó, đã được sự dịu dàng, lòng từ tâm, sự nhẫn nại của “Quý Chị” giúp vượt qua những chông gai thử thách. “Quý Chị” chính là nơi giúp chúng tôi trú ngụ trong bão táp của cuộc đời. Xin gửi đến “Quý Chị” một lời “Cảm ơn” từ trong tâm khảm. Bây giờ tuổi đã tương đối lớn, phong cách vẫn còn, nét hào hùng chưa mất, gặp nhau nơi đây, có lẽ chúng tôi phải bắt chước người Mỹ để tự nói “ **I am very lucky**”.

Thời gian qua thật nhanh, thế hệ thứ hai của chúng ta đã hòa nhập vào sinh hoạt mới, cuộc sống mới, một cuộc sống đa đoan, muôn màu và nhiều sắc thái. Những mâu thuẫn, những xung đột tưởng như không thể nào hàn gắn được, một lần nữa, chính “Quý Chị” là chất xúc tác. Giọt nước mắt của người vợ, người Mẹ đã làm tan đi những dị biệt, hàn gắn những rạn nứt, xóa tan những định kiến, để rồi một tay nắm chồng, một tay nắm con ung dung, tự tại nhìn về tương lai, với một kỳ vọng vào thế hệ này đối với Tổ Quốc Việt Nam.

Một buổi sáng đẹp trời, một ngày nắng ấm, một buổi hoàng hôn, ”Quý Chị”

ngồi một nơi nào trong phòng khách, nhìn qua khung kính, tay cầm quyển Ca dao Việt Nam, vô tình trang sách mở, liếc mắt đọc: **“Trong đầm gì đẹp bằng sen, gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”**. “Quý Chị” hãy mỉm cười với chính mình vì những Bông Sen đó không ai khác hơn là “Quý Chị”, và người mà “Quý Chị” đã tin giao.



Bây giờ, chúng ta ngồi đây hít thở không khí tự do, ở cái tuổi hay suy tư cho cuộc sống, hay nghĩ về quá khứ, ngẫm về hiện tại và không ít nhiều chúng ta đã là những vì sao tương đối “Good”. Tin vào định mệnh, vào nhân quả, cuộc sống của chúng ta được sự che chở của Thượng Đế, thế nhưng một lá thư tôi vừa nhận: “Tôi, vợ của Lê Văn Ngôn. Hôm Tết tôi có nhận được 50 US do anh Khâm đưa lại. Tôi xin cảm ơn tất cả các Anh. Tôi ra đời là một ngôi sao xấu, cả cuộc đời tôi là một chuỗi không vui, nên khi nhận được tiền, tuy không nhiều, nhưng tôi rất là vui, khi nghĩ đến tình các Anh dành cho anh Ngôn và Gia đình...”

Với tư cách là Đại diện khóa và Gia đình, chúng tôi mong nhận được sự hồi âm, sự trợ giúp của “Quý Chị” đối với Chị Ngôn, để Chị cũng là một ngôi “Sao tốt” trong tháng ngày còn lại .

*Trần Quang Duật C21*

# T Ả N M Ả N



*Đồng Duy Hùng C21*

Nhận được điện-thoại của anh đại-diện khóa, tôi cứ ngỡ đây là việc xã-giao, thăm hỏi thông thường. Nhưng đó là một chỉ thị ngắn, gọn và rõ ràng: "Mày phải viết bài và gửi gấp qua để tao cho vào Bản-Tin 21 kỳ tới". Tôi phải ậm ờ hứa cho qua, rồi hãy tính sau. Vì rằng anh ta đang là Xếp của khóa và tôi cũng đã cho ông ta một phiếu bầu, tất nhiên tôi phải tuân lệnh. Nếu tất cả các bạn trong khóa đều hưởng ứng những lời kêu gọi của anh Đại diện như tôi đang làm, thì chắc rằng không có việc gì mà chúng ta không làm được. Các bạn hãy bắt chước tôi, cùng nhiệt tình hỗ trợ anh Duật trong nhiệm kỳ này, để rồi chúng ta cùng nhìn xem thành quả đó.

Thú thật, khi tôi đã hứa với anh ta, chính là lúc đầu óc sao mà nó căng cổ quá, nó trống rỗng quá. Trước

khi viết lên những mảnh vỡ trong đời, tôi đã nhiều lần đặt tay lên keyboard và cố gõ lên từng chữ, nhưng rồi cũng phải buông tay vì chẳng nặn ra được một chủ đề để làm nền cho tư tưởng tuôn ra. Nhưng đã hứa thì phải làm vì tôi là người VB đa năng. Tôi phải cố gắng và tự thắng. Nghĩ cho cùng, mình viết cho chúng mình cùng đọc thì có gì đâu để mà run tay hoặc để mà ngại ngùng. Mình đâu có là văn sĩ hay văn hào gì đâu, sợ văn mình viết ra bán không được rồi bị lỗ vốn. Các bạn khóa 21 thân mến, hãy cứ mạnh dạn như tôi, hãy viết để chúng ta biết thêm nữa về nhau; miễn là chúng ta đừng bao giờ bẻ cong ngòi bút hoặc giả méo mó lương tâm của mình để bôi bẩn người khác. Đó là một vài suy nghĩ của tôi. Thì bây giờ các bạn ráng mà đọc vì đây là một bài lung tung, lang thang và không mang một chủ đề nào cả.

Hai năm quân-trưởng cộng với hơn 8 năm chiến trận, vị chi tôi đã phục vụ cho QLVNCH và cho sự trường tồn của miền Nam thân yêu cũng trên 10 năm. Chỉ tiếc rằng sức của tôi chưa cạn và chí cũng chưa mòn mà tôi đã bị bức tử; phải đặng cay buông súng và thật tủi nhục khi phải trút bỏ áo trận! Còn nỗi đau xé lòng nào bằng và niềm đau ấy đã và hãy còn trần trở trong tôi mãi mãi! Lẫn cùng với tâm trạng náo nức ấy, tôi đã cảm nhận được một cái gì đó, dù thật nhỏ nhoi, nhưng lại là điều an ủi khi tôi và toàn thể Tiểu-đoàn 3/9 Sư-đoàn 5 đã nắm thật chặt cây súng cho đến giờ phút cuối cùng.

30 tháng 4 quả đúng là cái tang cho cả đồng bào miền Nam. Còn với chúng ta, là đối tượng cho sự trả thù, chúng ta phải nhận lãnh những đòn đối xử tàn tệ như thế. Cá nhân tôi chẳng có gì là biệt lệ, nên cũng phải đặng cay với cảnh ngộ này. Ngay từ ngày đầu bất hạnh ấy của miền Nam, tôi và tất cả các sỹ-quan cấp Tá thuộc Sư-đoàn 5 gồm 36 người, tất nhiên một số đã rời đơn-vị; đã bị đưa vào mật khu Long Nguyên và khổ nạn khởi đi kể từ hôm đó. Thiên hạ đã tốn quá nhiều giấy mực viết lên những nỗi thống khổ về vật chất lẫn

tin thần mà những người cán bộ của VNCH phải chịu đựng trong các nhà tù của người CS. Cả thế-giới đều kinh-hoàng, cho nên tôi có kể thêm thì chỉ là những sự lặp lại.

Tôi đã trải những chuỗi ngày thật dài, lắm nghiệt ngã từ các trại tù ở ngoài Bắc lẫn trong Nam. Đôi khi, tôi quá đói sa sút và tưởng chừng như mình sẽ không kham nổi đoạn trường này. Chúng ta phải hiểu rằng người Cộng Sản muốn giết sạch chúng ta, những người mà họ xem như là tội-đồ, như cách Hitler đã tàn sát người Do-Thái. Chỉ vì sự ràng buộc Quốc tế ở thế kỷ văn minh này, nên họ không thể nào thực hiện được. Dĩ nhiên họ phải đẩy đọa chúng ta.

Thế hệ của chúng ta là một thế hệ chịu nhiều bất hạnh. Hết một thời hy sinh trong chiến đấu; để rồi sau đó nhận đủ mọi hậu quả của cuộc thua trận. Cả tuổi trẻ bị cầm tù, nghẽn lối tương lai !!!

Rồi ngày lại qua ngày, cảnh tù đầy tiếp tục trải dài, đến nỗi tôi chẳng cần nghĩ đến ngày về . Sau khoảng 5 năm ở các trại Sơn La rồi Nam Hà thuộc tỉnh Phủ-Lý. Chúng tôi được đưa về trại Z 30A, tức là trại nằm ngay chân núi Chứa Chan thuộc tỉnh Long Khánh. Trên chuyến xe lửa xuôi Nam, chúng tôi bị xích tay cứ hai người một còng, kể cả khi ăn uống hoặc khi đi tiểu tiện. Tôi bị xích cùng với NT Đinh Công Nghĩa K15.

Và tôi được thả về vào khoảng tháng 8/1985. Gia đình tôi ở đường Lý Thái Tổ, gần ngã 7 Sài Gòn. Nói là nhà cho có vẻ ấy mà! Thực sự đó chỉ là một cái chòi lợp bằng lá buông, đúng 4 thước mỗi cạnh, vị chỉ là 16 mét vuông cho chỗ ngủ, chỗ ăn và tiếp khách. Căn chòi này được làm bằng những bàn tay xây dựng của anh em Võ Bị như Đinh trọng Cường K.19, Lưu văn Ngọc K.20, như Giáp văn Tài K.20 ...

Phương tiện di chuyển của tôi chỉ là chiếc xe đạp cũ kỹ và chưa hề được rời đến xe Honda. Lúc bấy giờ tôi rất mong đến sự giúp đỡ của bạn bè tôi từ bên kia nửa vòng trái đất. Phải trải qua hoàn cảnh đó, tôi cảm thông được

những kỳ vọng của các bạn cùng khóa của chúng ta hiện đang còn lằm than nơi quê nhà. Vậy thì chúng ta có thể làm được gì để gọi là lá lành đùm lá rách. Ở hải-ngoại chúng ta đã có gần 120 người, chúng ta chỉ cần đóng niên liễm đầy đủ và đều đặn hằng năm; có lẽ anh Đại-diện khóa sẽ đáp ứng phần nào sự trông đợi của những người bạn bất hạnh của chúng ta đang thoi thóp ở VN. Đây là lời mời gọi của cá nhân tôi và thiết tưởng cũng là nỗi ưu-tư chung.

Kèm theo bài viết này, tôi gửi niên liễm đến anh Trọng. Nếu các bạn quá bận, không có thì giờ để viết bài cho Bản-Tin K.21; tôi không tin rằng các bạn không có vài phút để viết một tấm chi-phiếu gửi liền cho anh thủ-quỹ. Một việc làm quá ư nhỏ nhoi mà chúng ta không thực hiện được, vậy chuyện Quê-Hương và Đồng-Bào có là vĩ-đại lắm không? Có phải khóa 21 mãi mãi hiện hữu trong trái tim của chúng ta không? Nếu là như thế, thì chúng ta hãy cùng nhau làm việc. Bên Washington D.C. chỉ có 4 người, nghĩa là anh đại-diện không đủ nhân lực; vì thế, sự hỗ-trợ là điều vô cùng cần thiết!



*Đồng Duy Hùng C21*

## Sao Gọi Niên Trưởng Bằng “Thằng”



Nguyễn Văn Trung E21

Trong khi chờ đến giờ họp, ngoài hành lang nhà hàng, một số đồng CSV khóa 21 đang trò chuyện tào tào, mày mày thật vui vẻ, câu chuyện nổ như bắp rang, vẻ mặt ai cũng tươi vui, mặc dầu có vài bạn, trên da mặt đã in những vết chân chim, mái tóc đã ngả màu. Có một cựu SVSQ tương to con, khá đẹp trai, mang kính cận gọng vàng, trông anh thật thông minh. Nếu mà Việt Cộng không cưỡng chiếm miền Nam, anh không phải sống lưu vong ở hải ngoại, thì cái tướng này bây giờ mang ít nhất là hai sao trên cổ áo.

Mình nghe anh hỏi, “Ê Hòa, cái thằng này là thằng nào mậy, lâu qua tao không nhớ nó, nó ở đại đội nào mậy?” Hòa chưa kịp trả lời. Anh ta liền tiến tới bắt tay, tay kia vỗ vai anh bạn khá mạnh và nói, “Xin lỗi, lâu quá tôi không nhớ bạn tên gì, bạn ở tiểu đoàn nào? Tôi tên là Đ..., đang lưu vong ở Ph...” Anh bạn được hỏi, lúng túng chưa biết trả lời sao thì một bạn nhạy miệng nói, “Cán bộ đại đội trưởng Lý Văn Mẹo, mà không nhớ hả?” Đ xuống mặt, xin lỗi lia lịa. Đây là lần đầu tiên sau 36 năm mới gặp nhau, mới đi họp lần đầu. Hỏi 36 năm làm

sao mà nhớ chớ ! Xin thông cảm cho Đ. Còn niên trưởng Lý Văn Mẹo thì vui vẻ hỏi thăm và hòa mình vào khóa 21.



## Khóa 21

Trần Ngọc Linh  
E21



Thi hành lệnh 30 giây nộp bài của “Bạn”, và vì trong “phái đoàn Thiện Chí” nên tôi cần đến 5 phút để làm bài này

**K**hóa ta không phải khóa tầm thường  
 ù lì nhưng thật cũng dễ thương  
 Lục tuần tuổi lẻ luôn đùa giỡn  
 Cuộc sống tha hương vẫn cố vươn  
 Văn Ngôn khét tiếng trên đời Tống\*  
 Mai Hóa thủ khoa sớm Vũ Trường\*\*  
 Cùng bạn nén hương ta tưởng niệm  
 Cầu mong dân Việt thoát tai ương

\* Lê Văn Ngôn với tiền đồn Tống Lê Chân

\*\* Thủ khoa khóa 21, Mai Văn Hóa sớm tử trận



# Bạn Oi! Quan Hà



*Trần Duy Biên D21*

**T**ôi vừa đi thăm gia đình ở bên Úc về. Trong thời gian ba tuần ở Úc, vì một phần mất địa chỉ các bạn ở Úc, một phần vì ngại không biết các bạn có vui vẻ tiếp đón mình không, nên 1 ngày trước khi về Mỹ, tôi có tìm cách gọi cho các bạn Xuyên, Các, Sĩ và Phúc để hỏi thăm và chào từ biệt. Ai ngờ bị các bạn ấy nổi dóa và xỉ vả vì tội ở Úc ba tuần lễ mà không chịu thông báo để các bạn ấy tổ chức đón tiếp cho đúng với truyền thống của khóa 21, TVBQGVN. Các bạn ấy cảnh cáo tôi rằng nếu còn vi phạm, sẽ phải chuẩn bị quân phục tác chiến số 6 để thi hành dã chiến hàng đêm. Lúc đó tôi chỉ còn biết tuân lệnh mà không dám khiếu nại chi cả. Điều cảm động nhất là các bạn ấy biết là không còn thì giờ để tiếp đãi nữa, mặc dầu đêm đã khuya, cả bốn bạn đều đến thăm tôi với tất cả tấm lòng quý mến. Anh em cùng nhau hàn huyên tâm sự, nhắc lại những kỷ niệm xưa, sau 36 năm xa cách. Ngày hôm sau, tôi rời Úc về Mỹ. Khi chiếc 747 cất cánh và lượn một vòng quanh Sydney, tôi nghĩ tới bốn người bạn, tối hôm qua đã dành cho tôi một tình cảm đặc biệt, đã đến thăm tôi

với những lời trách móc rất chân tình, bị khiển trách mà không buồn, ôi những lời trách đáng được ban phép lành, những lời trách ấy đã làm cho tôi vui sướng vì đằng sau lời trách kia là một tình cảm không thể chối cãi được của tất cả những người xuất phát từ trường VBQGVN sẽ không bao giờ lẻ loi cô đơn khi đến bất cứ nơi đâu. Vì ở nơi nào có Võ Bị Đà Lạt là có sự tiếp đãi nồng hậu, có phải không các bạn?

*Nhân dịp Xuân về, chúng ta thử đọc lại bài thơ của Tú Mỡ, làm đã hơn nửa thế-kỷ trước, nhưng đọc lên vẫn còn thấy giống ... Khóa 21!*

## *Tâm bất lão*

Uả tở năm nay sáu mốt rồi  
Xuân xanh tưởng mới độ ... vài mươi  
Soi gương, đầu tóc còn đen nhánh  
Xoa mép, râu ria chữa tủa dài  
Thẳng cánh cuộc vườn, gân còn dẻo  
Gò lưng cưỡi ngựa, sức còn dai  
Mắt nhìn son trẻ tinh ranh lắm  
Miệng tán ba hoa lém lỉnh hoài  
Văn vẻ ỡm ờ chưa lẫn cần  
Tính tình bông bột cứ vui tươi  
Tháng ngày vô lý đi mau quá  
Nên tở không theo kịp tuổi trời!

*Sưu tầm của Thượng Phong*

*Bạc kém giá trị hơn Vàng  
Vàng lại kém giá trị hơn đạo đức*

# Tin Kỳ Yếu Khóa 21



Cứ nhìn những hình ảnh mà các anh chị tin yêu trao về cho chúng tôi ngày một nhiều, đã nói lên là đa số chúng ta mong muốn có cuốn kỷ yếu nói về cái thời mà các anh đang sống trong quân ngũ. Một điều thật mong mỏi, một nỗi suy tư, một lời nhắn gửi từ Washington DC là làm sao ngày họp khóa 21 năm 2004, khi họp xong mỗi chúng ta ra về trong tay có một cuốn Kỷ Yếu. Đây là danh sách các gia đình khóa 21 đã gửi hình ảnh và tiểu sử cho việc thực hiện cuốn Kỷ Yếu khóa 21 năm 2004 (tính đến tháng 3 năm 2003):

- |                       |                       |                       |
|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| 1. Nguyễn Văn An      | 15. Chiêm Thành Hoàng | 29. Nguyễn Kim Thân   |
| 2. Châu Đồng Ấu       | 16. Võ Minh Hòa       | 30. Đinh Vĩnh Thịnh   |
| 3. Trần Quốc Ấn       | 17. Nguyễn Xuân Hợp   | 31. Nguyễn Khác Thuận |
| 4. Trần Gia Bảo       | 18. Phạm Quang Hậu    | 32. Lê Quý Trăn       |
| 5. Bùi Bồn            | 19. Nguyễn Minh Hiền  | 33. Nguyễn Ngọc       |
| 6. Nguyễn Công Bình   | 20. Đồng Duy Hùng     | Tùng                  |
| 7. Lê Văn Bửu         | 21. Lê Đình Lay       | 34. Trịnh Thanh Tùng  |
| 8. Hồ Văn Các         | 22. Phan Văn Ngọc     | 35. Bùi Văn Trọng     |
| 9. Trần Quang Duật    | 23. Nguyễn Hiếu Nghĩa | 36. Nguyễn Văn Trung  |
| 10. Lê Văn Dương      | 24. Cao Mạnh Nhân     | 37. Khóa 21 ở Úc Châu |
| 11. Nguyễn Quang Đan  | 25. Nguyễn Bá Sáng    | 38. Cố Trung Uy Trần  |
| 12. Nguyễn Thanh Đoàn | 26. Trương Đăng Sĩ    | Trung Nghĩa           |
| 13. Nguyễn Văn Đông   | 27. Nguyễn Thanh Sơn  |                       |
| 14. Hoàng Ngọc Hải    | 28. Nguyễn Hồng Thành |                       |

Chúng tôi mong tiếp tục nhận được hình ảnh các bạn sau:

Trần Văn Khiết, Nguyễn Như Chương, Nguyễn Hữu Cước, Nguyễn Trung Việt, Phạm Công Cẩn, Nguyễn Đức Bông, Nguyễn Đăng Lâu, Nguyễn Thái Dũng, Đặng Quang Phước, Lê Hữu Khiêm, Huỳnh Duy Thiện, Đinh Gia Rủng, Lê Hồng Diệu, Nguyễn Văn Hiệp, Châu Văn Nam, Lâm Đức Vượng, Nguyễn Bảo Sơn, Nguyễn Đăng Số, Đỗ Văn Chấn, Nguyễn Đào Đoán, Lê Trường Hậu, Trần Đăng Khôi, Bùi Minh Nhật, Phan Văn Thạc, Đào Ngọc Tố, Trần Xuân, Võ Văn Đức, Nguyễn Robert, Trương Văn Thành, Nguyễn Văn Tùng, Ngô Gia Truy, Nguyễn Quý Định, Trần Duy Biên, Cao Văn Lợi, Mai Văn Tấn, Lê Tuấn Trí, Trần Ngọc Anh, Nguyễn Ngọc Quang, Huỳnh Quang Tuân, Nguyễn Thái Bảo, Nguyễn Công Danh, Dương Minh Đức, Châu Văn Kỳ, Hồ Đăng Xứng, Phạm Văn Thu, Đào Đức Bảo, Vũ Trọng Đăng, Hoàng Văn Hiếu, Lê Khương, Phạm Như Lũy, Hoàng Nga, Lê Thắng, Nguyễn Châu Bằng, Võ Duy Liệt, Phạm Bá Linh, Lê Xuân Sơn, Trần Thanh Thiện, Hoàng Kim Truy, Lê Văn Nhân, Lê Tùng Quang, Lê Minh Quang.

Xin gửi về địa chỉ sau:

*Trần Quang Duật  
11609 Vale Road  
Oakton, VA 22124*

*HTD 2003-2004*

# Đố Bạn

Vua Ngủ C21



Là một SQ của QLVNCH, xin “Bạn” cho biết:

- 1 Sự khác biệt của hai bảng huy chương.
- 2 Liệt kê tên các loại huy chương.
- 3 Bao nhiêu “Bạn” đáp trúng?

Phần thưởng:

Giải nhất: Một vé máy bay khứ hồi tham dự họp khóa tại DC năm 2004.

Giải nhì: Một vé máy bay “one way” tham dự họp khóa tại DC năm 2004.

Giải ba: Một vé xe Greyhound khứ hồi tham dự họp khóa tại DC năm 2004.

*“Nhịn là của báu của thân mình  
Chẳng nhịn là vạ của thân mình.  
Lưỡi mềm nhưng vẫn còn, Răng gãy chỉ vì cứng”*

*Sách Cảnh Hàng*

# Mong Tin Bạn



Trần Quang Duật C21

**T**rước ngày Đại hội khóa tại Houston, Texas , đối với tôi chiếc máy computer như một thứ xa xỉ phẩm , mặc dù tôi đã có nó từ năm 1994. Sao lại có sự mâu thuẫn như vậy , để tôi giải thích “Bạn” nghe. Vì nhu cầu công việc, vấn đề lương bổng cho nhân viên, bắt buộc phải có computer. Tậu xong, Cậu Út trong gia đình, set up dùm hệ thống lương và hệ thống invoice, để mỗi tháng hai lần ngồi “Gõ” tính lương và một năm một lần ngồi gõ tính thuế. Nhờ có hệ thống này mà gia đình tôi hạnh phúc hẳn lên vì mọi thứ sau khi in ra là “save” tháng tới cứ mở ra thêm thấ những gì mình muốn. Cho tớ cảm ơn cậu Út một phát. Từ ngoài nhìn vào, trông tôi có vẻ professional lắm, nhưng thực tế sở học Computer của tôi chỉ tới đó. Rồi internet, e-mail ra đời, trường giả học làm sang, tôi nhờ cô em Út chỉ vài chiêu, được ba bảy 21 ngày quên password thì những thứ trên đều được cho vào recycle bin cả. Đúng là lại gửi gió cho mây ngàn bay, theo danh từ của Tư Gà (trong sách Ngồi quán cóc, tán dóc sự đời của Nguyễn Thái Dũng. Mong “Bạn” ủng hộ Gà nhà. Liên lạc với tớ để lấy sách xem chú Tư Gà nói dóc ra năm sao.)

Với sở học computer như trên, nói theo học giả họ Vương bên Tàu thì “.....sự học không tiến ắt lùi” là sai đối với tôi. Chúng ta có khoảng trên 200 con nai vàng ngơ ngác (nhắc khéo Tư Gà và Bá Lăn là 200 hơn chứ không phải chỉ một mình mõ gia là mất nai đâu nhé), được hơn 400 hung thần k20 take care trong những ngày đầu nghiệp lính. Trong những giờ cơ bản thao diễn, mấy ổng hô nghiêm phải nghiêm, hô nghỉ phải nghỉ, hô đằng trước bước phải bước, v.v và nếu mấy ổng hô dậm chân tại chỗ là cứ việc đứng tại chỗ mà dậm chân theo nhịp điệu một, hai, một, hai. Chàng nào tối dạ, không dậm chân tại chỗ, lỡ quờ thì sẽ biến thành Thân cà thọt, hoặc gặp hung thần Đỗ Ngọc Nuôi để với 7 bidong nước như mõ gia đã được uống!!! Do đó sở học computer của tôi nó dậm chân tại chỗ mà cũng chẳng chết một ông De Gaule nào cả , vì De Gaule chết rồi, thằng nào dậm chân tại chỗ thì sống nhần, thằng nào chạy thì ra Biên Hòa nằm rồi

Đùng một cái, vì ham dzui, bỏ máu ù Lì, bầu đoàn thê tử, lếch thếch kéo nhau đi Houston phó hội, bị băng đảng quậy phá độc tài, tập đoàn trị gồm Lay Lác, Hòa Râu, Tư Gà, Đạt Trương Phi, Hùng sùi, đề cổ xuống, bịt miệng không cho nói, đội vương niệm khóa lên đầu, ấn vào ngai vàng để tuyên bố triều đại mới bắt đầu. Thú thật với “Bạn” lúc đó tôi mừng như khi nghe TĐT/TĐ TKS đợt hai Hoàng Gia Thái lên bục tuyên bố, chắc “Bạn” còn nhớ, đại khái như sau: Sau hai tuần lễ huấn luyện, nhận thấy các anh không đủ tiêu chuẩn để trở thành một SVSQ/HD/TVBQGVN nên ra quyết định cho các anh trở về đời sống dân sự. Các anh có 30 giây để trả lại quân trang quân dụng cho Quân Đội, thay đồ dân chính để lên xe ra phi trường. Bây giờ, ngồi đây nghĩ lại, “Bạn” thấy sao? Không lẽ trở về đời sống dân sự với cái quần MAP sao?

Thế rồi bản tin, đặc san của khóa phải ra đời. Không dậm chân tại chỗ được nữa, tớ phải lèn khỏi hàng tầm sư học đạo “gõ”, nào là cô em Út, cậu em Út, ông anh, hai cô con gái, Trọng già, Lâm thợ điện k22 v.v mỗi người truyền cho một ngón nghề. Bây giờ tớ đã sẵn sàng để “Gõ” bài cho khóa năm 2004 và rất ư là happy để phụ trách mục MONG TIN BẠN.

# Tôi Gọi Bạn Tôi

1. “Mày biết ai gọi mày không mày? Đầu năm, mày được tao gọi chúc Tết là hên lắm nhe. Mày nghe thấy tên tao là vui cả năm đó”. “Bạn” đoán ra ai chưa? Đó là An râu ĐĐ E đó . An ạ, tao thì thua mày, nhưng có ngon cơm lên DC gặp Trọng Già thì biết đá biết vàng ngay . Chờ mày tại DC nghe Nguyễn Văn An .

2. Bạn Nguyễn Châu Bằng H21. Nhận được tiền niên liêm của bạn. Kỳ tới, nhớ cho anh em vài chữ cho đỡ nhớ. Thân

3. Bạn Trần Gia Bảo . Anh em nhắc đến Lê Văn Ngôn mà không nhắc đến phi vụ Tử Thần mà người sinh viên tài hoa đã “bay” cho Ngôn là một thiếu sót lớn. Nhắc đến nhà tù Tân Lập mà không đề cập tới ngón đàn của người tù đa tài này thì là không phải là dân chơi 21. Đại hội mà thiếu giọng ngâm của Bảo Phu Nhân thì Lay Lac khó để cho yên lắm.

4. Bạn Nguyễn Công Bình B21. Bạn nào muốn có hình của người đẹp Bình Dương thì liên lạc với Nguyễn Công Bình theo địa chỉ sau:

Nguyễn Công Bình  
400W.Anderson Ln#1117  
Austin, TX 78752-1100  
Phone (512)821-2884

Cám ơn mày đã giữ đúng lời hứa. Thân.

5. Bạn Lê Văn Bửu B21. Anh em DC đọc bài viết của bạn về Tổng Thành Mỹ, hơi buồn một chút. Thôi, hãy để Mỹ yên nghỉ . Đã liên lạc với Chị Mỹ ở VN, chắc Chị đồng ý với cách giải quyết này. Còn Kỷ Yếu, mọi chi tiết về tài chánh, xin bạn liên lạc với Lê Đình Lay. Gửi lời thăm bà xã và các cháu.

6. Bạn Nguyễn Đức Bông B21. Anh em DC đồn mày có bốn cái hay: Nói hay, hát hay, chữ hay và CD hay. Ba cái trên thì OK 100%, cái thứ tư phải đợi khi nhận được CD thì mới có ý kiến. Chờ mày.

7. Bạn Trần Duy Biên D21.Xin phép được đăng thơ của bạn để anh em thấy cái tình của khóa không phải tầm thường này. Bạn đã bay sang Úc được thì còn ngại gì mà không bay lên DC chơi với anh em năm 2004. Chờ bạn.

8. Đỗ Văn Chấn A21. Cảm ơn mày thật nhiều về những lời chúc mày đã dành cho tao và gia đình. Bài viết của mày dành cho khóa quá đẹp, chỉ tiếc có vài đoạn đề cập tới các khóa trên nên không tiện cho xuất hiện trên giang hồ. Vả lại, vì sự phụ Lâm Viên sẽ không vui , nhất là những nhân vật đó đã lui vào dĩ vãng. Cố giữ gìn sức khỏe để năm 2004 lên gặp anh em tán gẫu chơi. Riêng các bạn khóa 21 nào muốn đọc bài viết của nhà văn tài hoa Không Quân này, xin liên lạc với chúng tôi.

9. Bạn Phạm Công Cẩn. Lại phiền bạn lo để NT Lý Văn Mẹo và phu nhân lên DC năm 2004. Có NT đỡ lắm, tụi nó không dám ăn hiếp C lớn C nhỏ đâu. Gửi thư cho anh em là vừa đó Cẩn. Thăng Ngọc nó hay khoe là nó trắng hơn bạn, tôi nói nó dùng sai chữ, vì cả hai đều đen cả, chỉ có đen ít hoặc nhiều mà thôi. OK. Bạn Hynos.

10. Bạn Trần Ngọc Chánh E21. Cho đến bây giờ, dư âm cái bắt tay của bạn khi chúc mừng tôi được sắp xếp đặc cử vẫn còn . Đáp lại, cầu chúc bạn và gia quyến Hạnh phúc và vui tươi. (Tránh không dùng chữ An vì sợ thằng An đòi tiền bản quyền vì xài tên nó.) Thân.

11. Bạn Nguyễn Như Chương H21. Mong bạn gửi hình để làm kỷ yếu như bạn đã hứa. Thân

12. Bạn Nguyễn Hữu Cường C21. Trung ụy Lý Văn Mẹo hỏi bạn đã nộp hình chưa? Coi chừng Ổng kêu trình diện thì mệt cho C lớn C nhỏ lắm nhe bạn.

13. Bạn Lê Văn Dương G21. Những trận bão tuyết chắc là nhiều cảm hứng cho chất thơ của bạn nên không thấy liên lạc với anh em.

Nhớ dành cho bản tin nhé. Bà Cự gửi lời thăm anh chị.

14. Bạn Vũ Trọng Đăng G21. Anh em nhắc tới bạn nhiều. Mong bạn cũng nhắc tới anh em chút xíu cho vui cửa vui nhà k21. Duật C21

15. Bạn Hồ Tấn Đạt F21. Đọc lại bài của mày viết cho Đặc san Tân Tỵ của khóa, mới thấy được cái tinh thần trách nhiệm của những người xuất thân ở KBC 4027. Cell phone tao "ON" 24/24 chờ mày gọi đó. Tao.

16. Bạn Nguyễn Đào Đoán B21. Cảm ơn bạn đã nhắc nhở Thạc già, nhờ vậy mà anh em có dịp nhìn lại chân dung mùa Xuân của mình. Mừng tân gia chắc đông cùi lăm nhĩ. Gửi lời thăm gia đình. Mũ Xanh Duật.

17. Bạn Nguyễn Văn Đông C21. Lệnh Đại Ca họ Lý, khi lên họp khóa kỳ này bạn nhớ mang bài vọng cổ mà bạn ca hồi TKS nhé. Anh em khoái nghe lại lăm đó. Thân

18. Bạn Liên Khi Gia D21. Cảm ơn Đại ca đã gửi hình cho Kỷ Yếu. Ngọc đang chờ bạn tại DC .

19. Bạn Hoàng Ngọc Hải D21. Cúng hỉ nhà mới. DC chơi đẹp với Texas, mong Texas cũng chơi đẹp với DC cho nó equal nhé.

20. Phạm Quang Hậu C21. Nhớ lại hồi gặp nhau lúc mới ra tù. Chóng thật, mới đó mà đã mười mấy năm rồi. Gọi phone, nghe nói mày đi vắng. Nhớ gọi tao. Thân.

21. Bạn Hoàng Văn Hiếu G21. Năm 1966 tôi thua bạn một ván cờ tại hội quán sinh viên. Mong 2004 gặp nhau ở DC cho tôi gỡ. Thân.

22. Bạn Võ Minh Hòa D21. Lúc lái xe đi làm, nhớ tới lá thư của bạn, thấy mình vĩ đại hẳn lên. Muốn đăng bài, đã không được tiền nhuận bút, mà còn phải hối lộ cho chủ bút thì bài mới được đăng. Đúng là khóa không phải tầm thường mà.

23. Bạn Nguyễn Xuân Hợp F21. Bài đã đăng. Chúc mừng nhà mới. Mong gặp Đại ca.

22. Bạn Lê Hữu Khiêm G21. NT Khái nói bạn lên thăm ông và tôi nhắc bạn để dành tháng 9/2004 gặp anh em cho vui luôn.

24. Bạn Trần Văn Khiết D21. Gọi phone cho mày, được nghe tiếng khóc trẻ thơ tao thấy tao già đi nhiều quá, vì con tao năm nay đã trên mười tuổi rồi. Gắng đi ông Trung Đoàn Phó.

25. Bạn Trần Đăng Khôi B21. Nghe anh em dưới đó khá nhau, trong bữa tiệc tạ ơn bạn bình phục, anh em được ăn một bữa thật ngon, vì tài nấu ăn của Khôi phu nhân. Lần tới nhớ kêu tớ nhé, vì lời chào cao hơn mâm cỗ . Chúc sức khỏe.

26. Bạn Lê đình Lay. Bất cứ lúc nào bạn ghé DC tớ cũng lo đầy đủ những thứ mà bạn cần. Trọng Già và chị Trọng nhắc bạn và bà xã đó. Duật ngủ C21.

27. Bạn Trần Ngọc Linh E21. Phái đoàn thiện chí mà còn làm thơ được như vậy là k20 chưa thực sự làm đúng chức năng chăm lo sức khoẻ cho đàn em .Gửi lời thăm gia đình.

28. Bạn Phạm Như Luy GMAP. Nếu có chúc Trọng Già bạn nên chúc như sau: Xoa nhiều, nặn đúng, phóng hay là Trọng nó khoái lăm, vì đó là những ngón nghề của dân xoa mặt chược đó. Không tin bạn hỏi Trọng GMAP xem.

29. Bạn Nguyễn Hiếu Nghĩa C21. Ngọc thấy hình như nhòng gập ột. Nó chụp liền. Phóng lớn treo ở phòng khách, đợi bạn họp khóa nó sẽ đưa hình và đãi bạn một châu. Gửi lời thăm gia đình.

30. Bạn Nguyễn Đắc Song Phương H21. Nếu bạn thì thôi. Rảnh gọi tao tầm phào chơi.

31. Bạn Đình Gia Rững E21. Đọc số Táo Quân thì mày thấy rõ mày. Cho gửi lời thăm bà xã và tên đệ tử một thời của tao. Thi thoảng nhớ gọi cho thằng Khùng, nó mới trốn bệnh viện Biên Hòa ra đó.Tao.

32. Bạn Nguyễn Trí Phúc H21. Nghe Thượng Mã Phong nói long thể lúc này phong độ lăm, nhớ tiếp tay cho trên này, vì bạn là người hiểu câu sau đây nhất "Đoạn trường ai có qua cầu mới hay." Mong sự tiếp tay của Ông bà. Thân.

33. Bạn Trần Thanh Phúc D21. Chị Phúc ơi! Có tên mắt sâu tội lỗi Đổng Duy Sùi ĐĐ C

muốn liên lạc với người đẹp. Chị gọi cho nó ở số phone sau:

Đồng Duy Hùng (714)775-5947 hoặc dzô E-Mail của khóa là gặp nó ngay.

34. Bạn Nguyễn Thanh Sơn A21. Chắc bạn đã khoẻ. Nhớ đừng nghe những gì An râu nói, mà hãy nhìn những gì mà An râu làm. Đợi bạn ở DC năm 2004.

35. Bạn Nguyễn Khắc Thuận B21. Cảm ơn Bạn và bà xã đã gửi hình Trần Trung Nghĩa. Xin cho một bài về Nghĩa dùng cho bản tin kỳ tới.

36. Bạn Nguyễn Văn Trung E21. Tư Gà đang tầm sư học đạo để chữa bệnh. Bạn cần gì hấn cứ gọi tớ. Tớ là Đại diện khóa mà.

37. Các ông thần lặn nước, **Túng Quá Lâm Càn, Thăng Què Leo Cây, Mũ Xanh, Cọp Biển, Tụt Quân Lâm Cỏ:** Bùi Bôn, Nguyễn Quang Đan, Mai Văn Tấn, Lê Thắng, Nguyễn Kim Thân bỏ ống lặn, cứu tớ gấp. TQLC /DT.

38. Các Bạn tại các Quốc gia ngoài Hoa Kỳ. Rất mong được biết sinh hoạt của các bạn để đưa lên bản tin của khóa. Trần Như Xuyên, bạn có nhớ Thầy Huyền dạy tụi mình năm lớp nhất tại Gia Định không? Đợi gì mà Bạn không viết thư cho tôi. Thân.

Vì khuôn khổ giới hạn của Đặc San. Tôi muốn gọi từng bạn một trong mục thư tín này, nhưng đành phải hẹn “Bạn” trong bản tin tới. Mong “Bạn” góp mặt trên E-Mail của khóa, Thân.

**Thông báo:** Chúng ta đã làm lễ Trung thọ tại Texas, bây giờ, trong Bản tin kỳ tới, tôi đề nghị với chủ đề “Tuởng Niệm” để nói lên sự đóng góp của khóa với cuộc chiến. Mong “Bạn” viết bài về những người bạn của chúng ta đã Vị Quốc Vong Thân. Nghĩ đến mình chưa đủ, phải nghĩ



Cố T/U Trần Trung Nghĩa

đến những người đã cho chúng ta cuộc sống hôm nay. Đó cũng là lý tưởng mà chúng ta phục vụ vậy.

*“Ai vui về làm việc và vui thích việc đã làm, đó là người hạnh phúc vậy “ W.Goethe*

## TIN BUỒN

**CSVSQ K21/TVBQGVN** vừanhận được tin buồn:

Thân mẫu của CSVSQ Mai Văn Tấn K 21 là:

**Bà Mai Văn Trung**

Nhũ danh **Lê Thị Sâm**

Thất lạc tại Bến Tre Việt Nam ngày 20 tháng 9 năm 2002

**Hưởng thọ 89 tuổi**

Toàn thể CSVSQ K 21 và gia đình xin thành kính chia buồn cùng anh chị Mai Văn Tấn và Tang quyến.

Nguyện cầu Hương linh của Bác sớm về nước Phật.

**CSVSQ K21/TVBQGVN**

Nhận được tin Nhạc phụ của Bạn **Đặng Quang Phước K21/TVBQGVN:**

Ông **Trần Ngọc An** sanh năm 1932 tại Nam Định

Từ trần ngày 7 tháng 11 năm 2002  
Nhằm ngày mùng 3 tháng 10 năm Nhâm Ngọ tại Kansas

**Hưởng thọ 71 tuổi.**

Toàn thể CSVSQ K 21 và gia đình xin thành kính chia buồn cùng anh chị **Đặng Quang Phước** và Tang quyến.

Nguyện cầu Hương linh của Bác sớm về nước Phật.

**CSVSQ K21/TVBQGVN**

# BÁO-CÁO TÀI-CHÁNH

Tính đến ngày 15 tháng 3 năm 2003

## PHẦN CHI:

Ấn-phí Bản-Tin 21 số 32	\$ 177.60
Bưu phí	\$ 74.00
Gửi về K.21 ViệtNam (1350.00 + 29.00)	\$1,379.00
Bà quả-phụ Tổng thành Mỹ ViệtNam (100.00+5.00)	\$ 105.00
Ứng trước cho Đặc-San Xuân Quý Mùi	\$ 200.00
<b>Tổng-cộng chi:</b>	<b>\$1,935.60</b>

## PHẦN THU:

	<b>Tiền Quỹ</b>	<b>Kỷ-Yếu</b>
Tồn Quỹ sau Đại-Hội K.21/Houston	\$1,602.28	
CSVSQ Nguyễn ngọc Tùng NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Trần ngọc Linh NL 2003	\$ 70.00	
CSVSQ Nguyễn châu Bằng NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Bùi văn Trọng NL 2003	\$ 70.00	
CSVSQ Đinh vĩnh Thịnh NL 2002+2003	\$ 120.00	\$ 50.00*
CSVSQ Võ minh Hòa Đặc-san Quý-Mùi	\$ 30.00	
CSVSQ Trần đăng Khôi NL 2002+2003	\$ 140.00	
CSVSQ Đồng duy Hùng NL 2003	\$ 70.00	
CSVSQ Hồ tấn Đạt Đặc-san Quý-Mùi	\$ 40.00	
CSVSQ Hồ tấn Đạt NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Nguyễn bá Sáng NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Chiêm thanh Hoàng NL 200	\$ 60.00	\$ 40.00*
CSVSQ Lê quý Trấn NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Phan văn Ngọc NL 2003+2004	\$ 140.00	
CSVSQ Phan văn Ngọc Đặc-san Quý-Mùi	\$ 30.00	
CSVSQ Trần ngọc Chánh NL 2002	\$ 60.00	
CSVSQ Lý văn Lực NL 2002+2003	\$ 120.00	
CSVSQ Võ văn Đức NL 2002+2003	\$ 120.00	
CSVSQ Nguyễn trung Việt NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Trần duy Biên NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Phạm công Cẩn NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Cao văn Lợi NL 2003	\$ 60.00	
CSVSQ Nguyễn công Bình NL 2003	\$ 60.00	\$ 40.00*
CSVSQ Phạm như Luy NL 2003	\$ 60.00	
<b>Tổng cộng thu:</b>	<b>\$3,332.28</b>	<b>\$ 130.00*</b>

## TỒN QUỸ: (3332.28 - 1935.60)

**\$1,396.68**

\* 130.00 Tiền Lưu niệm Kỷ-yếu sẽ chuyển giao đến Lê Đình Lay

**Thông-Báo:** Niên-Liễm và yểm-trợ Đặc-San  
Xuân Quý-Mùi, payable to:  
Bùi Văn Trọng  
6141 Leesburg Pike, # 109  
Falls Church, VA 22041  
Phone: 703-933-8514  
EMail: ThuongPhong@aol.com

Lưu-niệm Kỷ-yếu xin gửi về:

Lê Đình Lay  
8619 Grand Knolls Dr.  
Houston, TX 77083  
281-495-5340  
[Hercule21@aol.com](mailto:Hercule21@aol.com)



i  
**DALAT CHIỀU MÙA**

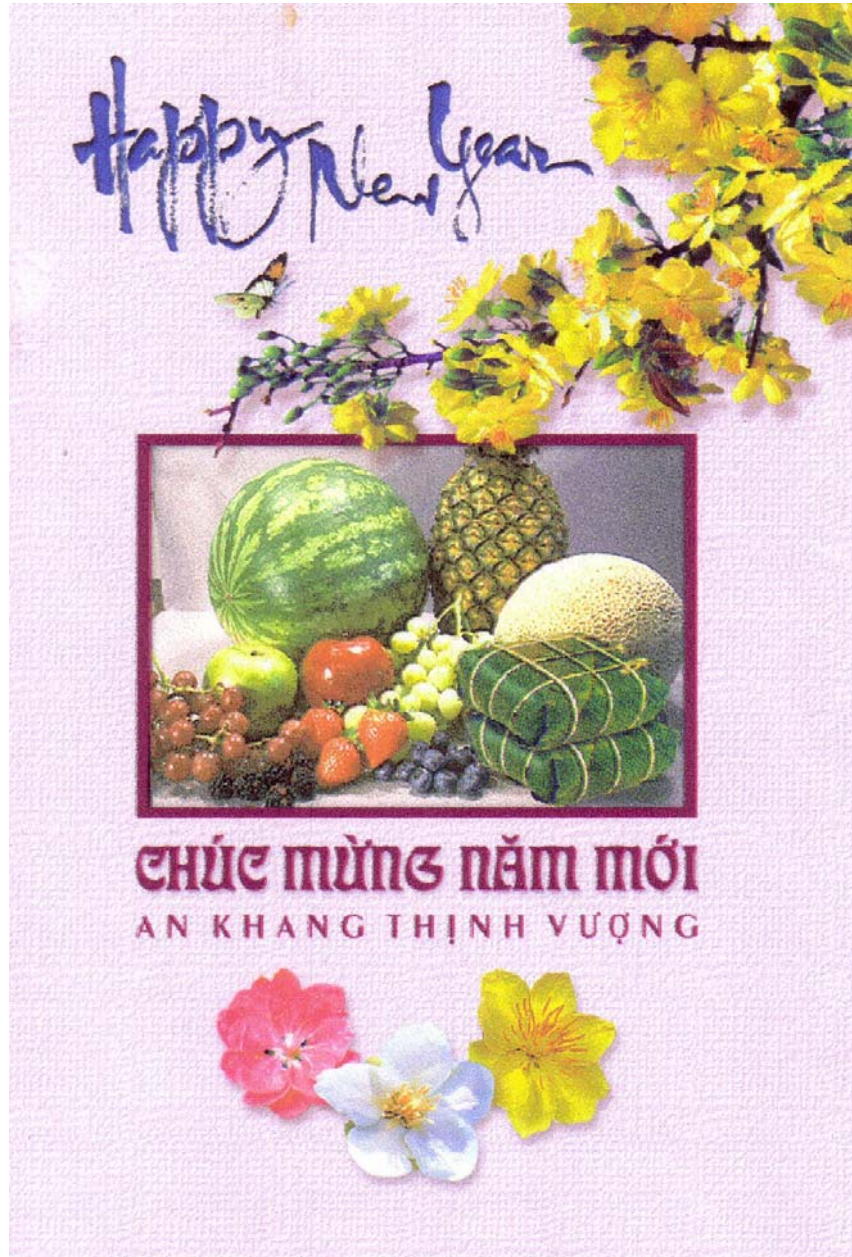
Thơ: Hoàng Tiến  
Nhạc: Lê Văn Dũng

Slow / 60

Tôi trở về đây một chiều mưa, Nghe thảng nghe nhỏ máy cho  
vừa ! Thương năm cùng tháng còn xanh tóc, Nhớ những người xưa trên phố  
xưa ! Tôi trở về đây giữa niềm đau Tìm ai trên lối đêm còn  
sầu, Ôi "Em là gái Trôi bắt xấu" (1) Biết hỏi giờ đây Ở chốn  
nào?! Ôi nhớ làm sao! thương làm sao! Thông reo vì  
vút thông rì rào, Ngồi bên hồ nước Xuân Hưởng ấy Căn trúc buông  
câu nhớ thuở nào? Tôi trở về đây một chiều - Đông ,  
Nghe tóc đen trắng phủ lên đầu , Qua dàu cùng bể đời muôn lối  
Một thổi vang bóng đã qua mau...

(1) "Em là gái trời bắt xấu": thơ của nữ sĩ Lệ Khánh ở Đà Lạt trước 1975

**Đặc San Mùa Xuân  
2003**



**Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan  
Khóa 21  
Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam**